

# ÁO TIỂU THƯ

Duyên Anh

NGOÀI TRUYỆN

*Vậy đó, bỗng nhiên mà họ lớn  
Tuổi hai mươi đến có ai ngờ  
Một hôm trận gió tình yêu lại  
Đứng ngẩn trông vời áo tiểu thư*

**HUY CẬN**

Bây giờ, Sài Gòn chỉ còn những chiếc xe ô tô buýt già nua trông thật tội nghiệp mà anh thường gặp, mỗi buổi chiều, đậu ở bên đây cổng trường Nữ Vương Hòa Bình nhìn sang bên kia Bưu Điện. Những chiếc xe hết thời xuân sắc, được dùng riêng vào việc chuyên chở công chức, những người đã từ cuộc đời thơ mộng và đang vất vả leo dốc vật chất. Tự nhiên, anh thương xe buýt như thương đời mình. Bến xe xưa đã mất. Bến lòng xưa của anh cũng đã mất. Anh mơ hồ thấy một chuyến buýt xanh vụt qua tâm tưởng. Mười sáu năm rồi đấy. Những người em gái thuở “tuổi hai mươi đến” của anh đều đã lần lượt đi lấy chồng. Nói theo Hàn Mặc tử, họ đã “theo chồng bỏ cuộc chơi”. Và em, em là người bỏ cuộc chơi muộn màng nhất. Anh vừa biết ngày cưới em trên một nhật báo. Em còn nhớ bến xe ô tô buýt xanh ở Đường Aviateur Garros ? Em còn nhớ những chuyến xe chiều về Đường Eyriaud des Vezgnes ? Xe buýt xanh đã chết. Những chiếc xe buýt nhỏ bé chở chúng ta vào tình yêu chẳng bao giờ sống lại. Họ chẳng nó sống lại ở hồn anh.

Anh đứng đây, như kẻ lạc lõng trong chiến khu kỷ niệm. Nắng vàng nhuộm giàn hoa leo trước cửa nhà em đang nhuộm vàng chín tương tư. Thương nhớ muôn vàn. Anh thương những chiếc xe ô tô buýt già nua. Đến kiếp nào ô tô buýt mới được vui nổi vui đợi đón của những cô nữ sinh. Đến kiếp nào anh mới được thập thò dưới gốc cây gần cổng trường con gái, chờ chuông reo tan học để nghe trái tim mình rộn rã, bồi hồi

Em không quên chứ, những buổi chiều vàng niên thiếu ? Em thường ra sau hết. Anh ngờ ngác nhìn em. Rồi em e thẹn mỉm cười. Và thông thả bước ngược con đường về học. Đã yêu nhau nhưng vẫn ngược. Anh đi sau em, cách cả mấy thước đường. Tại sao, hồi đó, chúng mình dễ xấu hổ thế, em nhỉ ? Anh theo em băng qua vườn Bờ Rô tới bến xe buýt xanh. Hai đứa leo lên xe, ngồi cạnh nhau, mỗi đứa mua một vé. Làm như xa lạ lắm. Xe buýt xanh chở mình xuôi con đường mình vừa đi ngược. Gần đến nhà em, anh vội giúi vào tay em một phong thư và nhận lại của em một phong thư. Chẳng nói câu nào. Nói hết bằng thư rồi. Và chiều nào cũng giống chiều nào, không tẻ nhạt. Buổi sáng chưa hết anh đã mong buổi trưa. Buổi trưa sắp hết anh đã tưởng chiều tới.

Những buổi chiều rực rỡ ấy đã xa rồi. Xa như dĩ vãng. Anh đang đứng đây, đứng trước một cổng trường. Không phải đứng chờ một tà áo Trưng Vương, nên anh không rụt rè xấu hổ. Dường như, bây giờ, những cậu con trai đứng chờ người yêu ở trước cổng trường con gái không còn rụt rè, xấu hổ giống anh và bạn bè anh thuở “tuổi hai mươi đến”. Mỗi thời đại có một cách tỏ tình. Cách tỏ tình của chúng mình, ngày xưa, thơ mộng và lãng mạn tuyệt vời, em nhỉ ? Anh đứng trước một cổng trường đón con trai anh học về. Như chiếc xe buýt già nua, anh không thể đưa một cô học trò nào về nhà mà phải đưa con anh. Anh đã thật sự giã từ cuộc đời thơ mộng và đang vất vả leo dốc vật chất. Mọi người đều có một lần biệt ly bụi ngùi đó. Chỉ bất hạnh khi sợi khói tương tư vương vào mắt, người ta không nhớ nổi kỷ niệm đầu đời.

Khói của chiếc xe buýt già làm cay mắt anh. Anh mơ hồ nghe tiếng gió êm đềm mười sáu năm qua luồn vào tâm tưởng. Anh đứng im lặng giữa chiến khu kỷ niệm. Để ngơ ngẩn vờ trông một tà áo tiểu thư.

## CHƯƠNG I

Có những buổi chiều, một mình ngồi trên chiếc xích đu ngoài sân, tôi đã say mê ngắm đàn gà tre của đứa con trai đầu lòng. Mấy chú gà trống vừa biết gáy. Tiếng gáy cũn cỡn, hệt hơi nghe buồn cười và khó chịu. Như thể tiếng nói cậu trai mười ba vỡ giọng. Mấy chú gà trống tre điệu bộ lắm. Nhảy lên cành cây thấp nhất, vỗ cánh lia lịa, cổ rướn cổ mình cao hơn, nhắm tít mắt rồi mới chịu gáy. Mấy chú gáy liên miên, gáy biểu diễn cho những nàng gà mái cũng vừa tập gại mỏ và bỏ rơi thời con nít “nhiếp nhiếp. Bây giờ, mấy chú không thèm ăn chung, ăn tranh với gà mái. Nịnh đầm ra phết. Mỗi khi kiếm được con sâu, các chú mổ lia lịa” tích tích tích rồi rít mòi mọc gà mái. Và chẳng biết phải làm gì sau những lần tán tỉnh vu vơ.

Những chú gà trống ấy trông thật ngô nghê, ngớ ngẩn và dễ thương. Đó là hình ảnh ngày mới lớn của bất cứ cậu trai nào ưỡn trước. Đúng nhất, đó là hình ảnh của tôi, của Quỳnh, của Nhân, của Thủy, của Côn ngót hai mươi năm qua ngày mà con Đường Phan Thanh Giản có ngôi trường con gái còn mang tên Le Grand De La Liraye. Ngày đó thật tuyệt diệu. Nếu cho đổi cả đời lấy một đoạn đầu đời thanh niên của tôi, tôi bằng lòng ngay. Bởi vì, đoạn đầu đời thanh niên của tôi không bao giờ tôi trở về được dù trở về bằng chuyến xe chất đầy ký ức. Xuân Diệu diễn tả không hề sai:

Nói làm chi rằng xuân vẫn tuần hoàn.

Nếu tuổi trẻ chẳng đôi lần thắm lại.

Còn trời đất nhưng chẳng còn tôi mãi.

Nên bằng khung thương tiếc cả đất trời

Tuổi trẻ của tôi đã úa héo rồi. Cánh hoa nồng hương đã kết thành quả sầu chất đắng. Tôi vẫn tưởng nhớ mùi hương tuổi trẻ. Mùi hương dẫn đường cho tôi về tìm lại tên mình khắc trên nhiều thân cây trước cổng một trường con gái cùng với tên người yêu dấu như những viên sỏi đánh dấu của thằng bé Tí Hon.

Cuộc đời không giống truyện cổ tích. Cuộc đời tôi càng không giống cổ tích. Những viên sỏi đánh dấu đường về của thằng bé Tí Hon còn nguyên. Chẳng ai ngứa tay nhặt liệng đi. Ngay cả những mẫu bánh vo tròn thay đá sỏi, những con chim đôi nhất cũng không nở sà xuống nuốt mất. Những cơn gió độc của cuộc đời đã hầm hè nhau thổi tan bao mộng ước của tôi. Chắc gió độc sẽ thổi loãng mùi hương dẫn đường. Và tôi không tài nào đậu nổi trên đất kỷ niệm một đời người. Tôi chỉ còn có thể là đà bay. Bằng đôi cánh tưởng nhớ.

Bây giờ, Đặng Trí Hoàn tập tành làm thơ, viết văn với bút hiệu Hoài Hương. Bây giờ, có hãng nước mắm Hoài Hương. Và cậu học trò nghèo, tóc rối bồng bênh nghệ sĩ đi cái xe đạp không chuông, không phanh, không đèn, mỗi lần dạo phố phải vác xe lên vai xuống ba tầng Nhà Hát Tây, thường bị mỉa mai là thi sĩ Nước Mắm Hoài Hương. Bây giờ, Đỗ Tiến Đức chân chỉ hạt bột đã viết báo Ban Mai lấy tiền tiêu vật. Bây giờ, Dương Kiên “đóng đờ” tại sân khấu. Bây giờ, em Hải, tóc cắt ngang vai, thổi cơm trợ cho học trò Chu Văn An ở chân cầu thang bé tí xíu, nhan sắc dưới điểm trung bình. Bây giờ, Vũ Khắc Niệm giống con sơn thử, ăn xong lại ngủ, ngủ quên ngày tháng...Bây giờ Đặng Trí Hoàn đã thành Hà Huyền Chi, Thi Sĩ, Văn Sĩ, Tài Tử điện ảnh. Bây giờ, Đỗ Tiến Đức đã thành Phó Đốc Sự Hành Chánh, Giám Đốc Trung Tâm Quốc Gia Điện Ảnh tác giả Má Hồng được Giải Thưởng Văn Chương Tổng Thống. Bây giờ Dương Kiên đã thành Luật Sư, Kịch Tác Gia. Bây giờ, em Hải đen đã thành ca sĩ Diệu Anh và đã tự tử...Bây giờ, Vũ Khắc Niệm đã thành

Y Sĩ và đã xuất bản sách y học...Còn Đỗ Quý Tường đã chết cho quê hương. Còn Đỗ Quý Toàn đã thành nhà mô phạm lý tưởng, Nhà Thơ nổi danh, Nhà Báo khét tiếng.

Không thể kể hết những nhân vật Nhà Hát Tây.

Tôi làm lầy đời tôi, bắt đầu, từ Nhà Hát Tây. Cũng từ Nhà Hát Tây, tôi biết yêu, biết xốn xang, rung động. Tôi thích cái xã hội Nhà Hát Tây vô cùng. Đây là Y Vân cặp bạn với Từ Lang, mỗi sáng sớm, xách cây lục huyền cầm Y Pha Nho đạp xe xích lô máy lên Phủ Đặc Ủy Di Cư Đường Trần Hưng Đạo rồi, ở đây hai danh tài leo lên chiếc xe Dodge số VN ra bến tàu Sài Gòn. Công việc ca hát giúp vui của đôi song ca Nhà Hát Tây là, mỗi đợt đồng bào di cư trên tàu Mỹ lữ lượt kéo xuống nhận vài hộp sữa, vài thước vải, bảy trăm đồng bạc thì ghé miệng sát micro ca bài ca duy nhất:

“Ngày trở về, anh bước lê trên quảng đường đê, đến bên lũy tre, nắng vàng hoe”. Đồng bào di cư nghe Y Vân hát xong, bèn lên xe đi về Ba Bèo mịt mù bụi, Cái Sắn xa lơ xa lắc. Tôi ở cạnh gia đình Y Vân trên lầu chót của Nhà Hát Tây. Một lần, bà cụ thân sinh ra Y Vân giận Y Vân cái gì chẳng rõ, tôi thấy cụ đập tan cái thùng bát đĩa cổ mang từ Bắc vô Nam. Vài năm sau, Y Vân xuất bản nhạc phẩm Tình Mẹ, chắc là để đền tội. Tình Mẹ bao la như biển Thái Bình dạt dào...

Ai ngờ đâu, chàng ca sĩ Tổng Ủy Di Cư chuyên hát đón tiếp đồng bào di cư ở bến tàu lại thành Nhạc Sĩ lừng danh. Còn bạn chàng đặc biệt hơn: Tu tử tù tu, đổ mấy thằng tù...Đây là nghệ sĩ bán sắn. Lúc này anh ở đâu ? Tôi vẫn thiếu nợ anh ba đồng sắn và bốn cái trứng vịt luộc Nghệ Sĩ bán sắn chiếm đất cắm dùi tại chân cầu thang lầu nhì. Anh là Tàu lai. Nghề của anh không phải nghề buôn thúng bán bưng. Người Tàu vốn thực tế và biết cách phớt tỉnh. Chưa kiếm được hiệu kim hoàn nào cần thợ đập bươm chân, vợ chồng anh “mở tiệm” bán sắn luộc, trứng vịt luộc, chuối... ở ngay chân cầu thang. Anh có cây phong cầm. Những hôm danh tài Y Vân nghỉ sở, Y Vân thường ngồi kéo đàn để nghệ sĩ bán sắn nhe hàm răng dăm ba cái răng vàng cười tình và gặt đầu bán thiếu sắn, trứng vịt luộc cho tôi khi tôi bị bà cả đọi hành hạ chịu hết nổi. Đây là Nhân, Quỳnh, Thủy, Công. Bốn nhân vật gần gũi tôi nhất. Những ngày vui của tôi là những ngày vui của họ. Và Ngọc, Tâm, Trinh, Hòa nữa chứ. Thiếu các nàng thì thiếu mất áo tiểu thư để ngơ ngẩn vời trông.

Đêm đầu tiên tôi nhập xã hội Nhà Hát Tây y hệt một cụ cả quỳnh dờn lũy tre xanh lên thành phố. Xe tiếp cư đưa tôi từ Phi Trường Tân Sơn Nhất về Sài Gòn. Đến cửa Nhà Hát Tây, người nhà nước đẩy tôi xuống, chỉ vô ngôi nhà đồ sộ:

- Đó, cậu tạm cư ở đó. Chờ thời gian định cư xa hơn.

Tôi xách va ly bước lên những bậc cửa Nhà Hát Tây. Tại sao tôi vào Sài Gòn một mình ? Phải viết một cuốn mới diễn tả đầy đủ lý do để mèn phiêu lưu ký của tôi. Bố tôi, ngày xưa đã từng là tay giang hồ. Ông vô Sài Gòn, theo một gánh cải lương. Khi ông bố giang hồ của tôi biết mình không trở thành Tư Chơi, Năm Châu, ông đành vĩnh biệt xứ Nam Kỳ hiền hậu. Ông trở về Bắc Kỳ với hai cái răng vàng mới toanh và bộ bà ba lụa Lèo. Tôi hiểu bố tôi thương Nam Kỳ lắm. Những buổi chiều hết nắng, ông thường ngồi trước bật cửa, ôm cây lục huyền cầm, dạo vài khúc lấy hứng rồi ca “Nàng thu đã về rồi...” Ông bắt chước hết giọng miền Nam, Nàng thu đã dzề rồi. Đó là những lúc ông tương tư Nam Kỳ. Tôi không vô Sài Gòn để tập ca vọng cổ. Cũng chẳng vô vì lý do chính trị, cách mạng. Cứ hiểu tôi có nhiều máu “dể mèn” trong cơ thể. Nhưng xách va ly bước lên những bậc cửa Nhà Hát Tây, máu giang hồ bỗng hết muốn chảy về tim.

Tâm sự tôi giống tâm sự anh chàng du tử của bài hát. Lời du tử. Tôi làm nhảm: “Chiều nay biết về nơi đâu. Dừng chân ta ngắm cảnh bao la sầu...” Mặc dù, cảnh Sài Gòn chập tối thật ngoạn mục, xích lô máy chạy vùng vút. Tắc xi lái phom

phom. Thú thật, Sài Gòn quén rũ tôi nhờ xích lô máy. Tôi bèn anh dũng xách valy bước vào. Tầng dưới kín chỗ. Dân di cư chiếm đất Nhà Hát Tây như dân di cư Âu Châu chiếm đất miền Tây nước Mỹ. Màn giăng lu bù. Gia đình nọ cách gia đình kia bằng cái ri đô vải. Ai đến sớm, chiếm đất rộng, bày biện bếp núc, lu nước và kê cả giường ! Tầng một hết chỗ, tôi lên tầng hai. Rồi tầng ba, Và cũng chỉ có quyền trải tờ báo, gói đầu lên va ly, nằm đỡ một đêm ở sát rìa, rất dễ rơi xuống tầng dưới nếu ngủ mê lẫn một vòng. Tôi không có tài tả cảnh. Đại khái, tôi đã cư ngụ tại chỗ quý vị ký giả ngồi dự thính các phiên họp Hạ Viện.

Chỗ ấy, ngày xưa, người ta chê làm lan can. Nên đi qua đã ngại, hướng hồ nằm ngủ. Vậy mà tôi đã nằm ngủ bình yên, đầy mộng mị.

Sáng hôm sau, khi tôi đang say sưa ngáy pho pho thì một bàn tay đập nhẹ lên người tôi. Và giọng nói nhẹ nhàng:

- Này cậu, này cậu, dậy đi !

Tôi mở mắt. Tôi chẳng còn nhớ mắt tôi nhiều ghen hay ít và hai bên mép có hai vệt ke trắng không. Phải thật thà chứ. Nam Phương Hoàng Hậu hay người đẹp Joséphine nằm ngủ, nếu ta nhìn thấy quý bà ấy chảy rãi, ta sẽ mất hết sự ngưỡng mộ. Tôi có thể tin là khuôn mặt ban mai của tôi không đến nỗi tệ. Người gọi tôi, chết chửa, là con gái. Tôi bèn vùng dậy. Người con gái nắm chặt cánh tay tôi:

- Kheo khéo kéo cậu rơi xuống tầng dưới

Tôi kheo khéo liền. Người con gái hỏi tôi:

- Cậu mới di cư à ?

Tôi đáp:

- Vâng

Người con gái nói một cách thương hại:

- Cậu phải mua cái ghế bố. Tối nay ngủ xích vô trong. Tôi dẹp gọn đồ đạc của nhà tôi để cậu kê ghế. Đêm ngủ, sáng gấp ghế, tôi cất giùm cho.

Tôi nói một câu ngắn gọn:

- Rồi ban ngày nằm đâu ?

Tự nhiên, tôi đâm ra ngượng vì vừa chợt thấy một con bé nằm sấp trên ghế bố, hai tay khuỷu tay chống, đầu ngẩng cao, dương mở to đôi mắt tròn, đen lay láy nhìn tôi. Tôi đoán con bé là em người con gái vừa cứu tôi...thoát chết. Tôi rút khăn, lau vội lớp mồ hôi nhờn trên mặt:

- Vâng, vâng...

Người con gái tưới nước vào cục than hồng bốc rồi của tôi:

- Hay là cậu ngủ với thằng em trai tôi nhé ? Nó bằng tuổi cậu.

Tôi lắc đầu:

- Thưa chị, em sẽ mua cái ghế bố.

Người con gái hỏi câu hỏi tôi đã hỏi nàng:

- Rồi ban ngày cậu ở đâu ?

Tôi nhún vai rất điệu. Cho con bé đang theo dõi tôi biết tôi là kẻ lảng tử.

- Dạ, thưa chị, em đi tìm nơi tuyển mộ cu ly đồn điền cao su.

Người con gái mỉm cười:

- Cậu vui về quá.

Nàng tưởng tôi đùa bỡn. Ở nhà, tôi là thằng đoảng vị. Con trai đầu lòng thường đoảng. Mẹ tôi hể sai việc gì mà tôi làm không nên thân, bà hay phàn nàn:

- Giá mà là con gái thì tao đỡ vất vả.

Còn bố tôi luôn luôn phàn:

- Ra khỏi nhà, mà chỉ còn nước đi ẵm mà.

Tôi không thể làm nghề "cốc" được. Nhưng rất có thể làm cu ly đồn điền. Một cu ly đồn điền giàu tưởng tượng. Mấy năm trọ học ở Hà Nội, tôi chẳng học hành gì

cả. Ngoài những giờ lêu lổng trong vườn Bách Thú, trên Bờ Hồ Trúc Bạch, bơi thuyền lướt mặt Hồ Tây, lang thang con đường Đèn Láng và nằm dài học thuộc lòng thơ Nguyễn Bính trên cỏ mướt Voi Phục, tôi còn Âm Nhạc Học Xá của Cụ Duyệt tập dương cầm. Không xoay đâu ra dương cầm, tôi đã vẽ phiếm đàn trên mặt bàn và ngồi cả giờ đập tay xuống gỗ. Như thế nản lắm. Tôi bèn xoay sang lục huyền cầm Y Pha Nho và nhận ông nhạc sĩ xí trai với cái tên chả nghề sĩ tí ti ông cụ là Tạ Tấn làm sư phụ. Ông này ưa sáng tác nhạc chung với ông Nguyễn Túc. Nhạc hai ông cũng lẳng lơ, trữ tình ra phết. Nhưng Tạ Tấn và Nguyễn Túc nghe nó kém đi mất tám mươi phần trăm thơ mộng. Ông Tạ Tấn dạy tôi lục huyền cầm Y Pha Nho theo phương pháp Carulli. Tôi mất bộn tiền và búng bài số 14 nhanh như gió. Nhờ đó, khi tôi về Thái Bình “mừng giải phóng” lên sân khấu ngoài trời biểu diễn tài nghệ, bộ đội và nhân dân vỗ tay hàng chục phút. Ông văn công Trần Hoàn, tác giả bài Sơn Nữ Ca, giới thiệu tôi và bảo tôi vừa trình bày một bản nhạc cách mạng Nga sô vĩ đại !

Bài tập số 14 đấy. Tôi nhắc một kỷ niệm buồn cười để khoe rằng tôi biết chơi lục huyền cầm Y Pha Nho. Khi tôi trốn nhà đi phiêu lưu, tôi không nhớ mang hình ảnh của bố mẹ và các em tôi mà chỉ nhớ mang cuốn sách của Carulli. Tôi nghĩ là, ngoài những giờ cạo mũ cao su, tôi sẽ ngồi dưới gốc cây cao su, tập đàn.

Biết đâu đấy, con gái yêu của chủ đồn điền cao su chẳng mê tiếng đàn tôi. Tôi sẽ, như một anh trai si tình Ý Đại Lợi, ôm cây đàn mandoline, đứng dưới cửa sổ nhà nàng ngêu ngao:

“Đời lạnh lùng trôi theo dòng nước mắt, với bao tiếng tơ xót thương... Vì cuộc tình đã chết một đêm nao”. Nàng sẽ yêu tôi, sẽ tương tư phát ốm. Bố nàng gọi tôi, phát cho tôi chân Thư Ký. Rồi nàng gập mặt, thấy tôi không xí giai như anh Trương Chi, nàng đòi lấy tôi làm chồng thì sướng quá. Tôi thường tự hào là đứa mơ mộng nhất thế giới. Có lần, bị xe hộ tống thổi tu hít và bóp còi âm ỹ đuổi tôi dạt sang một bên đường để xe V.I.P chạy. Tôi liếc mắt ngó trộm. Thấy phu nhân Thủ Tướng đang soi gương điểm phấn. Bèn mơ mộng làm Tổng Thống. Tôi mơ mộng một ông Nghị Sĩ sáng giá của Hiệp Chúng Quốc giả đờ là Mỹ kiều lục lộ, ăn mặc lem nhem dạo phố thăm dân Việt Nam cho biết sự tình. Ông Nghị Sĩ Mỹ bị tên đặc công cộng sản chặn đường, dí súng vào gáy. Tôi đi qua phố vắng về đó, nhào lại, hạ tên cộng sản, đoạt súng nghiêng mình tặng khẩu K.54 cho ông Nghị Sĩ Mỹ. Ông này ôm lấy tôi khóc, cảm ơn và biếu tôi hai ngàn đô la. Mấy năm sau, ông ta ứng cử Tổng Thống Mỹ và đắc cử, ông Tổng Thống Mỹ nhớ ân nhân của ông và ông sẽ đưa tôi lên làm Tổng Thống Việt Nam bầu cử đảng hoàng. Tôi sẽ ngồi xe Mercedes sáu cửa, cầm cờ và trước xe tôi đi là hàng trăm mô tô hộ tống, sau xe tôi đi là hàng trăm tu bin. Tôi cương quyết yêu cầu hãng xe Ford chế giùm tôi hai loại kèn. Một loại bóp inh ỏi phát câu “Tổng Thống rất thương đồng bào”, một loại bóp nghe inh ỏi phát câu “Đồng bào xê ra cho Tổng Thống đi”. Và tôi mút cà rem cây một cách thơ thới hân hoan.

Đó là giấc mơ khi tôi đã thành thân. Còn giờ đây, trước mặt người đẹp, tôi chỉ mơ làm cu ly đồn điền đẹp giai, đàn hay, hát ngọt và được con gái ông chủ đồn điền mê mết.

- Thưa chị, em nói thật.

Người con gái bĩu môi:

- Cậu mà làm cu ly đồn điền cao su thì cả nước này chết đói hết...à, tên cậu là gì nhỉ ?

Tôi ngượng ngập đáp:

- Long. Vũ Mộng Long, bút hiệu Trương Chi !

Người con gái cười thành tiếng:

- Cậu khéo khôi hài. Chắc cậu hát hay lắm phải không ?

Tôi đã ngồi dậy từ lúc nào chẳng hay, khẽ nhún vai kiểu cách:

- ở Hà Nội em đã dự thi tuyển lựa ca sĩ do Đài phát Thanh tổ chức. Nếu không có Duy Trác, em đã được vào chung kết. "Thằng Duy Trác nó át giọng em, nên em bị loại".

Người con gái long lanh đôi mắt ra cái điều tội nghiệp tôi. Con bé nằm sấp trên ghế bố lắng tai nghe cuộc đối thoại làm quen.

- Tên tôi là Phượng. Cậu biết đánh đàn à ?

Tôi cố nói lớn:

- Em chơi guitare Espagnole (Tây Ban Nha), chơi classique (cổ điển), chị ạ ! Sở dĩ tôi chêm vài tí tiếng Tây là cốt để con bé đang theo dõi tôi phục tôi.

Dân này cũng học sinh, chứ bộ. Tôi nói tiếp:

- Mai mốt, nếu ở Sài Gòn có thi ca sĩ, em sẽ ghi tên và hy vọng trở thành danh ca như Quách Đàm, Duy Trác, Anh Ngọc. Thưa chị, em anh dũng di cư một mình, em là thứ "xeo mét men" của cuộc đời.

Lại sửa tí tiếng Anh. Phượng khen tôi:

- Trông cậu là tôi biết cậu có tâm hồn nghệ sĩ.

Tôi vội khoe nhận:

- Vâng, thưa chị, em mang trong huyết quản dòng máu nghệ sĩ. Bố em gán mấy cái răng vàng, chơi đàn vọng cổ và từng vô Nam theo các gánh cải lương. Lên đồng ở các Đền Thờ Đức Thánh Trần. Bố em còn biết kéo nhị và gảy đàn bầu.

Chị Phượng che miệng cười. Con bé nằm sấp trên ghế bố cũng mỉm cười. Tôi thấy "không khí" thân mật rất thuận lợi cho tôi. Bèn bạo dạn hỏi:

- Thưa chị, em muốn rửa mặt, đánh răng.

Chị Phượng, như vậy, trong bước đường lưu lạc của tôi, tự nhiên, có người chị đỡ đầu, khỏi mất công đăng báo những giòng ai oán: "Lãng tử, mười chín tuổi, cô đơn, yêu nhạc Hoàng Thi Thơ, mến mộ giọng hát Ngọc Cẩm và Nguyễn Hữu Thiết, khoái coi phim Ấn Độ, huyết quản đầy máu "đế mèn phiêu lưu ký" muốn tìm người chị để an ủi những lúc bao tử lép xẹp, hứa trả lời mọi thư, ưu tiên cho thư nào gửi tem" Chị Phượng bảo tôi xuống dưới nhà, trả người gác gian một đồng là tấm gọi thả cửa. Tôi gửi chị Phượng cái va ly, xuống dưới nhà.

Rồi tôi sung sướng gọi chiếc xe xích lô máy, sang Khánh Hội tìm thằng bạn nói khổ đã vào Nam trước tôi. Nó ở Đường Hóc Tô. Tây về nước từ khuya, tôi sợ viết sai, phiên âm tiếng Việt cho tiện. Thú thật, tôi khoan khoái vô tả. Tôi sẽ không bao giờ làm cu ly đồn điền cao su. Tôi là một nghệ sĩ. Em bé nằm sấp trên ghế bố yêu dấu, anh có tâm hồn nghệ sĩ, anh đã tập tới bài số 14 cuốn sách dạy chơi lục huyền cầm Y Pha Nho của Carulli, anh sẽ ghi tên dự thi ca sĩ, anh sẽ trở thành Y Vân, và yêu em.

## CHƯƠNG II

Buổi tối tôi trở về Nhà Hát Tây. Tôi về hơi muộn. Nhiều gia đình đã tắt đèn ngủ yên. Tôi tưởng sẽ phải kiếm hai tờ báo làm chiếu mà nghĩ lửng. Chị Phượng đã tặng tôi một sự ngạc nhiên. Chiếc ghế bố buồng màn kê sát "khu đất" nhà chị không có người bên trong. Chỉ thấy một miếng giấy gắn bằng kim gút. Tôi tò mò tới gần, coi xem giấy viết gì.

Cậu Trương Chi,

Cậu có thể ngủ đỡ trên ghế bố này, Sao cậu về trễ thế ? Cậu ăn cơm chưa ? Muối Sài Gòn khiếp lắm đó, cậu đừng để tay sát màn. Cái màn có chỗ rách, mai tôi nhờ con Ngọc nó vá lại. Chúc cậu ngủ ngon.

Chị Phượng chu đáo quá. Tôi vén màn, chui vào nằm. Có gối. Gối bọc vải trắng thơm ngát mùi nước hoa. Tôi nghĩ không phải mùi nước hoa. Mà là mùi hương tóc của Ngọc, con bé nằm sấp trên ghế bố buổi sáng. Nàng đã gói đầu chiếc gối này.

Tôi vội nằm úp để hít hà mùi tuyệt diệu đó. Nàng đẹp chắc nàng sạch sẽ. Nàng sạch sẽ chắc đầu nàng không có chấy. Tôi mong đầu nàng có chấy đục lạc loài trên gối và phiêu lưu vào mái tóc tôi. Con chấy đục sẽ tương tự con chấy cái. Ngày nào đó, khi đầu tôi kề sát đầu nàng, con chấy đục xa người yêu sẽ gặp con chấy cái. Và hai con chấy kể chuyện thương nhớ nhau. Chúng nó sẽ khóc. Dĩ nhiên, nước mắt hai con chấy sẽ làm xanh mượt tóc hai đứa chúng tôi. Nàng và tôi. Chấy cũng có nước mắt, chớ bộ. Nhưng chỉ là mơ ước. Chiếc gối trắng tinh, thơm ngát mùi hương tóc của người con gái trinh trắng không thể là nơi lạc lõng của loài chấy. Tôi vừa “chơi” điệp ngữ trắng. Nguyễn Bính dạy tôi đó.

Sáng nay vô số lá vàng rơi  
Người gái trinh kia đã chết rồi  
Có một chiếc xe màu trắng đục  
Hai con ngựa trắng bước hàng đôi  
Đem theo một chiếc quan tài trắng  
Và những bông hoa trắng lạnh người  
Theo gót những người khăn áo trắng  
Khóc hồn trinh trắng mãi không thôi.

Đừng nhé, con bé nằm sắp trên ghế bố, con bé tên Ngọc, đừng bao giờ em là người trinh nữ trong thơ Nguyễn Bính. Để sáng mai, Sài Gòn bừng nắng và Nhà Hát Tây ồn ào, tôi còn được nhìn cô em nằm sắp trên ghế bố, dù mắt cô em dính hai cục ghèn to bằng con ruồi. Tôi sẽ “ôm giấc mơ anh lái đò”

Năm xưa chớ chiếc thuyền này  
Cho cô sang bãi tước đay chiều chiều  
Để tôi mơ mãi mơ nhiều  
Trước đây xe võng nhuộm điều ta đi  
Tưng bừng vua mở khoa thi  
Tôi đỗ quan Trạng, vinh quy về làng  
Võng anh đi trước võng nàng  
Cả hai chiếc võng cùng sang một đò  
Đồn rằng đám cưới cô to  
Nhà giai thuê chín chiếc đò đón dâu  
Nhà gái ăn chín nghìn cau  
Tiền cheo tiền cưới chừng đâu chín nghìn  
Lang thang tôi dạm bán thuyền  
Có người giả chín quan tiền lại thôi.

Phải, tôi cũng là thứ lái đò. Kẻ lãng tử anh dũng đi di cư một mình thật đấy, xong di cư với ước vọng làm cu ly đồn điền cao su. Kẻ lãng tử được chị Phượng ca ngợi “có tâm hồn nghệ sĩ” thật đấy song mới học đến bài tập số 14 của cuốn phương pháp đánh đàn lục huyền cầm Y Pha Nho của Carulli. Anh lái đò của Nguyễn Bính còn có cái thuyền để dạm bán. Chứ tôi, tôi chả có quái gì. Em Ngọc, em gái nằm sắp trên ghế bố! Em là bến kho Năm, Em là hoa khuê các lộng lẫy, anh là bướm giang hồ đối rách.

Bao giờ bến mới gặp đò  
Hoa khuê các, bướm giang hồ gặp nhau.  
Tôi tự nhủ:

Đừng tưởng bỏ, người ta thương hại mày đó, Vũ Văn Long ạ! Con chấy đục trên đầu mày chỉ có thể gặp con chấy cái trên đầu con gái ông cai cu ly đồn điền cao su là cùng. Và tôi vội nằm ngửa nhìn lên đình màn mờ mờ trắng. Có điệu Ryby Queen, thứ tương tự thảo đặc biệt Sài Gòn, đã bẹp dúm. Tôi bèn về tròn, bật que diêm, châm thuốc, bắt chân chữ ngũ, hút những hơi dài. Ra cái điều “nhớ nhà”

châm điều thuốc. Thuốc lá dễ sinh mơ mộng. Tôi lại mơ mộng, một trái mộng no tròn và huyền ảo như ca dao.

Ước gì em hóa dưa hồng  
Để cho anh bé anh bông anh mang  
Ước gì em hóa dưa gang  
Để cho anh bé anh mang anh bông

Thôi, em cứ là dưa, anh là bù nhìn coi dưa đã thỏa mơ mộng. Ngày mai anh “chuyển bến” rồi. Tôi khe khẽ hát: Còn đêm nay nữa, ta nằm nhờ em, Ngược mắt trông màn, ngày mai đã xa rồi, gặp hên lắm thì anh đóng cai.

Cai cu ly ! Xin phép Nhạc Sĩ Đoàn Chuẩn tôi đặt lời cho hợp tình cảnh thể lương của tôi. Hát xong tôi tủi thân quá. Ông cụ thân sinh ra tôi vào Nam Kỳ hách hơn tôi nhiều. Ông theo các gánh cải lương, chụp hình chung với Năm Châu, Bảy Nhiêu, Phùng Há và dư tiền trông những hai chiếc răng vàng. Ông cụ thân sinh ra tôi mới là người tâm hồn nghệ sĩ. Còn tôi, bị hiểu lầm. Chị Phượng tưởng tôi có tâm hồn nghệ sĩ nên đã cho tôi ngủ nhờ trên ghế bố. Và cô Ngọc thì cho mượn gối vừa hứa vá lại chỗ rách ở màn. Tại sao người ta thêm “di cư” cả cái màn rách ? Thôi đúng quá, cái màn này dành riêng để quý vị con sen, cậu nhỏ sử dụng. Người ta hạ tôi xuống hàng cậu nhỏ, dù cậu nhỏ đã vô Pháp tịch: Philippe Nhỏ. Tôi hiểu, tại tôi nói thật là tôi sẽ ghi tên làm cu ly đồn điền cao su. Với con gái, nhất là con gái đẹp, ta chớ dại nói thật, chui khỏi màn. Và tôi hung hăng xuống lầu dưới, chi một đồng bạc Đông Dương xé đôi, vào cầu tiêu...nghĩ kế. Ở đây, đèn điện sáng choang. Tôi rút sổ tay, lấy bút ghi vài dòng như sau:

Chị Phượng kính mến.

Cám ơn chị đã cho chỗ ngủ tốt. Em nghĩ, người nghệ sĩ như em cần phải lấy sương gió làm nhà, nước mây làm bạn thì tâm hồn nó mới thơ thới hân hoan. Người nghệ sĩ như em cần phải làm mục tiêu tấn công của muỗi Sài Gòn. Muỗi nó đốt em, em mới chịu khó thức đuổi muỗi và làm thơ, viết văn. Nói để chị rõ em đã ghi tên làm cu ly đồn điền ở Hớn Quản. Em muốn viết cuốn tiểu thuyết tranh đấu, xã hội. Em là cu ly trá hình. Đêm nay chị biết em ngủ đâu chưa ? Em ngủ dưới gầm cầu Móng bên Khánh Hội. Người nghệ sĩ chân chính là người chề bỏ giường ấm đệm êm.

Em

Trương Chi.

Viết xong, tôi bằng lòng tôi quá. Em Ngọc sẽ mê mệt tôi. Em sẽ nhờ tôi làm thơ đăng vào giai phẩm cuối năm ở trường em...Điều này hơi kẹt. Ta sẽ xào xáo thơ Huy Cận, Nguyễn Bính, sợ gì. Tôi cút lên lầu, bước cách ba bậc thang một bước. Rồi, len lén cơ hồ gió Thu về sớm mơn man trên má cô gái dậy thì, tôi gài bức thư “nghệ sĩ” của tôi vào màn. Nghĩ sao, tôi lại gỡ ra, gài bức thư của chị Phượng và đặt bức thư của tôi trên chiếc gối thơm mùi hương tóc. Và tôi phú lĩnh xuống lầu dưới, kiếm chỗ ngủ. Sáng sau, tôi bỏ đi. Sài Gòn là thành phố lý tưởng của những kẻ đông dài. Bởi vì khá đông rạp chiếu bóng thường trực. Tôi lang thang vỉa hè, đếm các thùng rác, các cột đèn, mua khúc bánh mì ba tề dài ơ là dài để chờ đúng tám giờ chui vô Long Thuận. Hồi đó, chưa có coca, cola hộp. Thành thử, mười hai giờ, tôi bò ra nốc ba ly nước mía căng bụng, mát thêm năm đồng cái vé và...vô nữa để ngủ. Ngủ chán lại coi Roy Rogers cưỡi ngựa, bắn súng hay Janey Powell nhí nhánh hát. Đến mười một giờ đêm mới chui ra, kiếm mì ăn vài tô và trở về Nhà Hát Tây. Trời ơi, tôi cảm động ghê quá. Ghế bố đã kê sẵn, màn đã buông ? Và chị Phượng, và cô Ngọc đang ngồi thì thầm chuyện trò dưới ngọn đèn bóng nhỏ. Xã hội Nhà Hát Tây là xã hội thừa điện. Điện nhà nước ửnh hộ, dân di cư thả cửa xài. Thấy tôi, chị Phượng đứng dậy, bước khẽ, tới gần tôi, vỗ vai tôi, trách móc:

- Cậu làm tôi lo quá. Con Ngọc cũng lo.

Tôi sung sướng không thể diễn tả được. Chưa kịp nói gì, chị Phương đã nài nỉ:

- Cậu đừng đi đồn điền Hớn Quản, cậu Long nhé.

Tôi mỉm cười, giả vờ khinh bạc:

- Long, bút hiệu Trương Chi.

Chị Phương đập nhẹ vào lưng tôi:

- Cậu Trương Chi

Tôi đáp:

- Vâng, thưa chị, em không đi đồn điền nữa. Và đêm nay em sẽ ngủ trên ghế bồng của chị.

Chị Phương hoan hỉ khoe:

- Con Ngọc nó vá lại những chỗ rách rồi.

Tôi làm bộ cay đắng:

- Đời em ví như xăm xe đạp, thùng be bét, vá sống, vá chín nhiều lần.

Tôi không hiểu tại sao tôi có thể thờ ra cái giọng chán chường một cách nhanh chóng đến thế. Chắc là nhờ khúc bánh mì dài, nhờ những ly nước mía, nhờ những giấc ngủ chập chờn trong rạp chiếu bóng Long Thuận. Sau hết, nhờ rửa mặt bằng nước máy ở một ngã tư. Ngày xưa còn bé của tôi đã mất, thực sự mất rồi. Tôi chưa lớn hơn, chưa khôn hơn sau một cuộc tình trên gác số 13 Phố Ngô Thời Nhiệm, Hà Nội. Tôi vẫn chỉ là con mèo mù. Mèo mù luôn luôn vớ cá rán. Khúc cá rán mới nhất của con mèo mù Vũ Văn Long là em Ngọc, Như thuở nào, cá rán của mèo mù là hai em gái Hà Nội. Không, tôi đã khôn ra chút xíu. Tôi biết câu đố theo phương pháp câu cá của Nguyễn Thịnh, Trương Chi Vũ Văn Long biết dùng khổ nhục kế để lờn đào. Giá Nguyễn Thịnh có mặt ở miền Nam, nó sẽ báỉ phục tôi.

- Cậu nói gì, tôi không hiểu cậu Long.

- Bút hiệu Trương Chi !

- Cậu Trương Chi.

- Xăm xe đạp, người Sài Gòn gọi là cái ruột xe, vá chín là vá ép đó chị. Em giống cái màn rách, cần vá lại.

Cầm khải, tôi nhại hai câu ca dao:

Áo anh rách chỉ đường tà.

Người yêu chưa có, mẹ già ở quê.

Bây giờ, chưa xuất hiện cái "ạc gô" về quê. Chứ không, tôi đã phết hai tiếng về quê. Và tôi giả vờ chớp mắt. Chớ ngáp phải ruồi mà có tí nước mắt ứa ra, em Ngọc sẽ cảm động rơi lệ. Thì thôi, tôi bèn nhận mình là em của Thi Sĩ Nguyễn Bình, lưu lạc phương Nam. Mẹ già đã ra người thiên cổ, cha già khuất núi từ khuya. Còn một mình tôi sống nhằn rắng. Minh tôi, trời bắt làm thi sĩ. Em Ngọc sẽ hỏi thăm cuộc đời thi sĩ của tôi. Tôi thề sẽ quên những vản thơ bông bé của Xuân Diệu. Tôi sẽ chỉ đọc thơ Vũ Hoàng Chương. Nào là "Lũ chúng tôi lạc loài dăm bảy đứa. Bị quê hương ruộng bở giống nòi khinh". Nào là "Nhớ thuở chưa có ta đường đi thênh thang. Kịp tới khi có ta chông gai mông mênh". Nào là "Gối vải mộng phong hầu, Vinh quang đường lối khép. Thẹn trước thương về sau. Đời tàn trong ngõ hẹp". Nếu cần, tôi sẽ làm vài câu thơ hể nhớ thương thì đầy vui mà thương nhớ thì vui đầy. Sợ gì nhỉ ?

Chị Phương nghe tôi đọc ca dao phóng tác, tưởng áo tôi rách thật, thờ dài:

- Cậu nghệ sĩ quá đấy mà. Để mai bảo con Ngọc khâu giùm cho.

- Sợ cô ấy chê ?

- Nó mền cậu lắm.

Vậy thì đêm nay, nhờ chị Phương và em Ngọc ngủ ngon, ngáy pho pho, tôi sẽ lục hết áo, xé rách hết chỉ đường tà. Nhưng hơi kẹt ở chỗ cái va ly quần áo của tôi

gửi chị Phượng giữ. Tôi chợt nhớ trong valy còn có bàn chải, thuốc đánh răng. Vội vàng móc túi Ruby Queen mua lẻ, vuốt phẳng phiu rồi bật que diêm mồi thuốc.

- Thưa chị...

- Gì đó cậu Trương Chi ?

- Những người hút thuốc lá miệng đều hôi.

- Đâu có, miệng cậu thơm mà...

Ôi, nếu người khen miệng tôi thơm là em Ngọc, con bé đang ngồi ở kia, hóng chuyện, tôi sẽ anh dũng hỏi:

- Làm sao em biết miệng anh thơm ?

Em Ngọc sẽ đáp:

- Vì em đã hôn anh !

Tôi mới giả đồ ngọc nhiên:

- Em hôn anh hôm nào ?

Em ngọc sẽ nũng nịu:

- Em hôn anh bây giờ...

Và em hôn phớt lên môi tôi như Jane Powell mới lớn hôn lên môi người yêu. Tôi chỉ thích những chiếc hôn nhẹ. Tiếc quá, người khen miệng nghệ sĩ cả ngày không đánh răng chỉ là chị Phượng.

- Cậu Trương Chi.

- Dạ.

- Cậu không có bà con nào di cư à ?

- Không chị ạ ! Thi Sĩ Nguyễn Bính rồi Văn Sĩ Thanh Nam, Văn Sĩ Hoàng Hải Thủy, ngày trước, vào Nam có một mình. Vào mà không muốn ra. Đòi người nghệ sĩ đã ra đi là kẻ như "Lỡ bước sang ngang". Đấy, chị coi, Nguyễn Bính tâm sự "Nhưng mà khăn gói gió đưa. Lại về Hà Nội thì chưa muốn về"

Tôi hiên ngang nói về Nguyễn Bính, Thanh Nam, Hoàng Hải Thủy. Cứ làm như mình đang là nghệ sĩ thực thụ. Chị Phượng và em Ngọc đâu biết tôi chỉ là nghệ sĩ giả định, đang hy vọng là nghệ sĩ nhiệm chức.

- Ít ra, cậu phải có một người bạn chứ ?

- Dạ, có một thằng.

- Cũng nghệ sĩ ?

- Thằng này cả quỳnh, nó thích làm Thư Ký, tên nó là Đặng Xuân Côn.

Tôi hạ ông bạn vàng Đặng Xuân Côn đo ván ngay. Nhờ nó xuất hiện, nó sắp về Nhà Hát Tây sống với tôi, em Ngọc thấy nó sáng giá hơn tôi (điều này chắc quá, nó chơi lục huyền cầm Hạ Uy Di hay không chịu nổi, chép nhạc đẹp, đã học lớp sáng tác với Cụ Duyệt ở Âm Nhạc Học Xá gần Hồ Thuyền Công, Hà Nội ), nghệ sĩ hơn tôi, em mê nó thì tôi bị ra rìa. Nó đo ván rồi tôi còn dựng nó dậy đấm một cú sai phép:

- Nước Việt Nam ta có bốn triệu thằng Thư Ký, một triệu tỷ phú, năm triệu cu ly, hai triệu Tiến Sĩ, Cử Nhân nhưng chỉ có một trăm Nghệ Sĩ. Và nghệ sĩ lang thang đói rách vì đời dặt những áng thơ lâm ly, viết những pho sách ướm át lại chỉ có dăm ba anh.

- Cậu không nên đi lang thang, cậu Trương Chi.

Chị Phượng ngây thơ quá. Không đi lang thang kiếm việc thì sẽ đói meo và sẽ lên đồn điền Hớn Quán để gặp con gái ông cai cu ly kết duyên Tấn tần à ? Khoản tiền cuôm của ông cụ thân sinh cộng với tiền phát mại chiếc xe đạp ở chợ trời Hà Nội gần hết rồi. Trương Chi cổ tích chèo thuyền dài tay, tung lưới cong lưng, đâu giống Trương Chi của ông Văn Cao: "Ngồi đây ta gõ ván thuyền ta ca trái đất còn riêng ta". Trái đất của những kẻ thất nghiệp chỉ có giun với dế. Tôi chợt hồi hận là tôi đã ba hoa chích chòe quá đà. Nói theo lời dạy của ông Thầy Việt Văn lớp Đệ Tam

Nguyễn Uyển Diễm, chồng nữ sĩ Mộng Sơ (ông Thi Sĩ Nguyễn Vũ nhận nhầm là người yêu của mình, người ta đã sang ngang, ông vẫn viết văn diễn tả tình hờ và để tặng om sòm khiến Giáo Sư Nguyễn Uyển Diễm cáu sùng, lời bài Sương rơi ra hài hước với học trò) thì tôi đã nhập đề bài luận rất hoa hòe hoa sói. Thầy Nguyễn Uyển Diễm, chủ trương nhà xuất bản Vỡ Đất, đã giới thiệu Trại Tân của Hoàng Công Khanh, thí dụ một câu nhập đề hoa hòe hoa sói cho một bài luận có chủ đề “vay tiền” như sau:

“Sáng sớm hôm nay tôi đi ra. Tôi đi trên con đê Yên Phụ, hơi gió lạnh từ mặt sông thổi lên và bầu trời những vì sao còn lấp lánh. Tôi đi đến nhà anh. Mấy câu này nói rất lớn và bay bướm, đến câu cuối, ghé sát tai người bạn, nói khẽ: Anh cho tôi vay vài trăm!!”

Thầy Uyển Diễm nói:

- Tại sao, không nói ngay là vợ tôi đau nặng, con tôi đói sữa, anh cho tôi vay tí tiền còm ?

- Tại sao, tôi không nói thật tôi sắp đói rách ? Tại sao tôi bày đặt chuyện nghệ sĩ, gùng sĩ, tở sĩ, hành sĩ để sửa soạn gập rắc rối ? Có lẽ, bởi lẽ, bởi tôi mơ mộng, Bởi tôi làm nghệ sĩ ? Có lẽ, bởi thằng bạn cũ Nguyễn Thịnh đã tiếp máu nghệ sĩ của nó cho tôi, bởi tôi học hành lem nhem, chả biết bấu víu vào nghề ngỗng gì để có tí tiếng tăm, để các em gái văn nghệ cảm phục và để to lời hô hoán “Tôi làm văn học nghệ thuật” ! Thỉnh thoảng, được một vài tờ báo phỏng vấn, tôi sẽ huênh hoang: “Thưa bạn, sự nghiệp văn hóa của tôi gồm có những bài thơ đã trên nhật báo Tiếng Chuông và dăm cuốn sách toán học lớp tư sắp xuất bản”. Hách chán. Hách hơn mấy chiếc răng vàng và vài câu vọng cổ của ông cụ thân sinh ra tôi.

- Cậu Trương Chi !

- Dạ.

- Cậu nghe lời chị nói không ?

Chị Phương đã xưng “chị” với tôi. Tôi đưa tay bóp trán:

- Thưa chị, xin chị để em suy nghĩ.

- Cậu suy nghĩ gì nữa, Chị coi cậu như em chị. Chị sắp đi dạy học rồi, có thể lo cho cậu. Cần gì lang thang, cậu cứ ở đây mà sáng tác văn nghệ.

Sáng tác văn nghệ à ? Nguy quá. Tôi sẽ sáng tác cái gì ? Biết cái gì mà sáng tác. Tôi trót nói phét, bây giờ kẹt cứng. Muối Nhà Hát Tây xúm vào đốt tôi. Tôi không thèm đuổi. Tôi đang bối rối. Chắc tôi phải cút khỏi xã hội Nhà Hát Tây.

- Thưa chị...

- Cậu đừng nghĩ vẩn vơ.

- Người nghệ sĩ cần tự lập. Vả chăng, thưa chị, sáng tác văn nghệ khó vô cùng. Người nghệ sĩ cầm bút viết văn mà không gặp cảm hứng, tức “yên sĩ phi lý thuần” cứ hì hục viết thật chẳng khác chi ông già khuân tảng đá trong cuốn Quốc Văn Giáo Khoa Thư lớp dự bị.

- Tìm cảm hứng lâu không ?

- Hàng năm. Có khi hàng đời. Viết văn xuất bản bừa bãi như thiên hạ mới tí tuổi đầu đã là tác giả ba mươi mấy cuốn sách thì văn đó văt đi. Em nghĩ, một là đi làm cu ly đồn điền, hai là cả đời chỉ cần một cái truyện ngắn.

- Chị sẽ lo cho cậu suốt đời.

- Không được.

- Tại sao ?

- Chị phải đi lấy chồng chứ. Thôi, chị hãy để mặc em với giấc mộng văn nghệ của em.

Tôi muốn hút thêm một điếu Ruby Queen nữa. Nhưng chả còn điếu nào. Tôi giả vờ che miệng ngáp. Chị Phương giục tôi đi ngủ.

- Mai chị sẽ nói chuyện tiếp với cậu. À, sáng mai cậu muốn ăn gì ?

Tôi đáp:

- Người nghệ sĩ chỉ cần một tách cà phê đen.

Chị Phượng nói:

- Sớm mai con Ngọc sẽ pha cà phê cho cậu uống

Tôi dờ dờ “tác điệu”, cố làm cho “con” Ngọc nghe rõ:

- Một tách cà phê đen, đặc, không đường.

Chị Phượng vỗ vai tôi:

- Thôi ngủ đi, Trương Chi !

Chị về “nhà chị”. Tôi thêm một miếng Ruby Queen. Thêm một gói. Tôi có thể thức suốt đêm nay, đốt thuốc lá, ngồi đập muỗi và nghe hơi thở của em Ngọc. Nếu nàng có tật nghiện răng ken két, ngáy pho pho thì càng tốt. Nàng sẽ nghiện răng ken két, sẽ ngáy pho pho và tôi vẫn lạc vào con đường tình sử. Tôi đứng nhìn hai chị em Phượng thăm thì với nhau. Chắc hẳn chị Phượng đang nói với cô Ngọc về tôi, về mẫu nghệ sĩ phi thường, một nhà văn dự định cả đời chỉ viết một cái chuyện ngắn. Khi ngọn đèn nhà chị Phượng tắt và khi em Ngọc chìm trong bóng đêm của gác ba Nhà Hát Tây là lúc tôi vén màn chui lên ghé bố. Tôi chỉ tụt đôi giày. Bộ quần áo giang hồ của tôi đã nhuộm đầy nắng bụi Sài Gòn. Và đôi bí tất thì thơm nồng mùi nghệ sĩ.

Tôi nằm duỗi chân thoải mái trên ghé bố. Lần đầu tiên tôi được nằm ghé bố. Chiếc gối thơm mùi thơm hôm qua, mùi hương tóc của em Ngọc. Tôi lại ước ao có con chấy cái phiêu lưu. Tôi muốn thức trắng đêm. Nhưng tội gì mà thức ? Vả chăng, “thức trắng đêm” kể chuyện tâm tư đã được các ông nhạc sĩ trình tấu và giữ độc quyền. Người nghệ sĩ phi thường như tôi, cần ngủ. Và tôi đã ngủ say sưa, ngủ “không chiêm bao”, ngủ quên cả chờ nghe em Ngọc ngáy pho pho và nghiện răng ken két.

### CHƯƠNG III

Tôi đã trở thành công dân thực thụ của xã hội Nhà Hát Tây, Chị Phượng săn sóc tôi chí tình. Em bé Ngọc, thỉnh thoảng, hỏi tôi vài câu chuyện băng quơ. Tôi mê giọng nói của Ngọc, mê nụ cười của Ngọc, Tôi yêu Ngọc rồi. Tình yêu làm con người thay đổi. Riêng tôi, tôi không ham làm cu ly đồn điền cao su nữa. Dầu đói rách, tôi vẫn cố bám lấy Sài Gòn. Tôi sẽ đạp xích lô vậy. Tại sao tôi mơ mộng khiếp thế ? Hồi còn là cậu học trò Tỉnh lý lên Hà Nội trọ học, tôi đã noi gương Thi Sĩ Đình Hùng:

Làm học trò nhưng không sách cầm tay. Có tâm sự đi nói cùng cây cỏ. Và tôi mơ mộng làm chú nhỏ sửa xe đạp trước cổng trường Trưng Vương. Tôi sẽ leo cổng vào sân trường, tìm chiếc xe đạp của những em đẹp nhất, lấy kim chọc thủng lốp. Vậy là các em phải dắt xe nhờ tôi vá sổng, vá chín. Tôi sẽ vá thật lâu để ngắm các em no mắt. Tôi thề không lấy tiền của các em đẹp. Chỉ nhận thù lao của các em xấu thôi, tôi mong gặp sự may mắn như ông bạn Chủ Đồn Tử. Hồi các em nữ sinh hoa mộng của Trường Trưng Vương năm xưa, chẳng bao giờ các em là Tiên Dung Công Chúa nên con đường vào tình sử của tôi toàn ổ gà bánh xe khắp khênh, vó câu gặp ghềnh. Tôi thấy tôi gần gũi anh Trương Chi hơn. My Nương mê tiếng hát Trương Chi, gặp chàng mắt toét, răng vồ nàng tuyệt vọng là đúng. Là rất người. Rất tác phẩm.

Giấc mộng mở hiệu sửa xe đạp ở gốc cây trước cổng trường Trưng Vương của tôi đã tàn úa. Tôi dệt liền giấc mộng bán ô mai, sàu dầm, mận dầm cho các em nữ sinh áo hồ thủy. Không thành. Tôi bèn năn nỉ ông Tàu già bán lạc rang bên hồ Gươm, xin ông nhận làm môn đệ để ông truyền ngón rang lạc. Tôi hứa chỉ bán cho các cô học Trưng Vương thôi. Người Tàu ưa giầu nghề, tôi đã không toại nguyện. Do đó, những ngày vừa lớn của tôi, tôi chả tán được em gái Trưng Vương nào. Chỉ

đứng ngẩn trông vờ áo tiểu thư. Nhưng giấc mộng đạp xích lô phải thành nếu một mai, tôi rơi xuống cái hố đối rách. Em Ngọc hết mê tôi. Ai đại gì yêu một nghệ sĩ xích lô đạp ? Tôi sẽ giả vờ thất tình nặng, sẽ bắt chước thi sĩ thần tượng Nguyễn Bính của tôi, chua chát nói:

Một trăm con gái thời nay ấy  
Đừng nói ân tình với thủy chung.

Và ra cái điều phần chí:

Rồi một ngày kia em lấy chồng  
Anh về lấy vợ thế là xong  
Vợ anh không đẹp bằng em mấy  
Anh lấy cho anh bớt lạnh lòng

Rất có thể, tôi sẽ còn ghéch xích lô bên hè phố, nằm dài nghêu ngao bài Tình Nghệ Sĩ của Đoàn Chuẩn. Khoan đã, chớ tuyệt vọng. Người nghệ sĩ xích lô đạp sẽ có mối thàng. Tôi được hân hạnh chờ một em nữ sinh tuyệt đẹp. Sáng sáng, tôi neo xe đợi em. Trưa trưa, tôi neo xe chờ em. Cuộc đời chỉ cần đủ thuế nộp chủ và hai đĩa cơm, vài ly cà phê với gói Ruby Queen. Đưa em đi học. Đón em về học. Hôm nào đó, kiếm cuốn tiểu thuyết Tây, Les misérables chẳng hạn, vắt đại trên đệm. Em sẽ hỏi: “Ê, anh phu xích lô, có khách bỏ quên cuốn này ?” Tôi anh dũng đáp: “Của tôi đó, thằng cha Victor Hugor viết hay ghê !” Em mà học Đệ Tứ chương trình Việt là em sẽ “chết với tôi”. Tôi đã học “récitation” bài Après la bataille của Hugo, tôi hạ giọng câu cuối: Donne-lui à boire, dit mon grand-père như Thầy Lâm Hữu Bằng của tôi, là em phải làm một cuộc xét lại ngay. Và em yêu tôi. Tôi sẽ đưa em vào tình sử bằng xích lô.

Đấy là lối thoát cuối cùng của kẻ mơ mộng mà người làm chính trị gọi là hạ sách. Tôi chưa thể đạp xích lô được. Trông đánh đập của tôi, khách sẽ tưởng tôi giả dạng “cóm” và “cóm” thì tưởng tôi giả dạng điệp viên. Thôi, ngày mai ra sao rồi hãy hay. Cứ biết mình còn tiền ăn cơm đĩa ở hẻm Casino, một khoảng quê hương Bắc Kỳ. Mỗi ngày, chính phủ phát trợ cấp mười mấy đồng bạc, khúc bánh mì, vài muống đường, hoặc hộp cá mòi. Tôi chê bánh mì, đường, cá mòi. Chê luôn cả tiền trợ cấp. Cả ngày tôi nằm sấp trên ghé bố, y hệt em Ngọc thân mến, chép những bài thơ tôi thuộc lòng vào cuốn vở dày, thỉnh thoảng, gạch xóa hay xoay thế nằm, ngửa, hút Ruby Queen nhả khói, nhìn khói mộng mơ. Em Ngọc sẽ tưởng tôi sáng tác vắt vãi, lao tâm khổ trí lắm đấy. Em đâu biết tôi chép thơ thiên hạ. Nếu em hỏi tôi về thơ, tôi sẽ lòi “tử” Nguyễn Bính của tôi, nảo nùng và kênh kiệu than vãn:

Ở mãi kinh kỳ với bút nghiên  
Đêm đêm quán trọ thức thi đèn  
Làm thơ đem bán cho thiên hạ  
Thiên hạ đem thơ đọ với tiền

Tôi chắc em không hỏi. Vì không ai hỏi người đạp xích lô cái nghề đạp xích lô. Tôi yêu em Ngọc quá thể. Làm sao nói với em là tôi yêu em thì tôi chịu. Khó lắm. Tình yêu, ở tuổi vừa lớn của tôi, nặng phần trình diễn ghê gớm. Phần trình diễn kéo dài. Và đó là sự thơ mộng. Là vẻ thơ mộng. Là cõi thơ mộng. Chỉ cách nhau cái giậu mỏng tôi mà ngỡ cách nhau ngàn dặm. Nàng có nỗi buồn, chàng Nguyễn Bính không biết rõ. Chàng chỉ lẩm nhẩm “Hình như nàng có nỗi buồn hơn tôi”. Và ao ước “Giá đừng có giậu mỏng tôi, Thế nào tôi cũng sang chơi thăm nàng”. Em Ngọc của tôi cách tôi gang tấc. Không có giậu mỏng tôi. Tôi thấy em buồn, vui, ăn, uống, xỉa răng. Và phải ở xã hội Nhà Hát Tây mới tin lời tôi, tôi còn thấy em dùng cái chiếu dựng đứng quay tròn, che kín thân thể em khi em thay quần áo để xuống phố. Em ngậm chặt hai hàm ở chỗ hai mép chiếu gặp nhau cho cái chiếu khỏi tung ra. Mỗi lần em thu mình trong chiếu, tôi hỏi hộp khôn tả. Chỉ sợ cái chiếu tung ra. Nếu cái chiếu

tung, tôi sẽ bưng mặt khóc. Tôi không yêu em Ngọc nữa. Em đã chết rồi. Giấc mộng của tôi đã ứa máu. Tôi yêu em Ngọc, Em là giấc chiêm bao.

Như một chiêm bao rất mộng thơ  
Bâng khuâng tôi nghĩ chuyện tình cờ  
Cả hai thuyền lạ phiêu trên biển  
Bồng một lần kia đổ một bờ.

Xuân Diệu đã chiêm bao thế đó. Tôi sẽ chiêm bao thuyền lạ chở Ngọc và tôi bị trận gió tình yêu thổi dạt tới một bến bờ xa tấp. Tình yêu phải thơ mộng và đẹp như chiêm bao. Tôi không có tài làm thơ tình hay như Xuân Diệu, Huy Cận, Hoàng Anh Tuấn, Nguyễn Sa...Trời sinh ra những Thi Sĩ tuyệt vời là để làm thơ cho chúng ta tỏ tình. Cậu học trò nào mới lớn cũng phải thuộc ít nhất hai chục bài thơ. Nhất định tôi sẽ chép bài Dâng của Xuân Diệu gửi em Ngọc. Tôi mượn thơ Xuân Diệu làm thông điệp gửi cho tình nhân. Con gái thông minh vô cùng. Đọc xong những vần thơ bồng bề, ngỡ yêu:

Đây chòm thương nhớ, khóm yêu đương  
Đây nụ mơ màng đợi ánh sương  
Đây lá bâng khuâng rung trước gió  
Đây em, cảnh thẹn lẫn cảnh thương  
Tất cả vườn anh rất đợi chờ  
Bởi vì em có ngón tay thơ  
Đến đây em hái giùm đôi lộc  
Kẻo tội lòng anh tủi ước mơ  
Bước đẹp em vừa ngượng tới đây  
Chim hòa ríu rít, liễu vui vầy  
Hãy làm dáng điệu xuân ôm ấp  
Ánh sáng ban từ một nét tay

Em Ngọc sẽ xoắn xang tâm hồn. Và nếu em thuộc thơ T.T.Kh, em trả lời tôi ngắn ngủi:

Thuở trước lòng tôi phơi phới quá  
Hồn trinh nguyên vẹn một làn hương  
Nhưng nhà nghệ sĩ từ đâu tới  
Êm ái trao cho một vết thương

Nhà nghệ sĩ là tôi. Chỉ là tôi. Tôi đã bắn vào trái tim em Ngọc mũi tên tầm hương yêu. Đó, thi sĩ đã làm tròn bổn phận cao quý của họ. Nhân danh tình yêu, tôi ngợi ca thi sĩ, trừ thi sĩ làm thơ tự do ! Ôi, bằng cách nào tôi có thể thuộc những bài thơ dài lê thê toàn công viên, ghé đá, cửa sổ, rong rêu, con nước, đại lộ, phiền buồn, cục vui, đi chân trên tay, ngục tù, bóng tối, khều mặt trời, chọc mặt trăng ? Để tán gái. Những bài thơ tự do, siêu thực, siêu hình hãy đi vào văn học sử và ở nguyên trong đó cùng quý vị Lục Vân Tiên, Kim Trọng, Từ Hải, An Tiêm...Và những bài thơ yêu hãy lan tỏa trong không gian thơ mộng. Tôi là kẻ viễn mơ. Nếu tôi biết làm văn nghệ, tôi sẽ là nhà văn nghệ viễn mơ. Tôi không dẫn thân. Dẫn thân mệt mỏi và đôi rách. Mà văn nghệ dẫn thân thì, đi đến đâu, dẫn thân vào chỗ nào ? Âm nhạc và thi ca chỉ để ngợi ca tình yêu. Tôi rất ghét những bản nhạc, những bài thơ..."chiến dịch".

Thí dụ chiến tranh chiêu hồi hay chiến dịch tranh cử ! Tôi mà có làm văn nghệ, anh nào bắt tôi phải dẫn thân, tranh đấu, cách mạng, tôi gang họng cãi tới cùng. Ông Mai Thảo nói nhà văn là kẻ rong chơi. Tôi muốn nói nhà văn nghệ là kẻ phiêu du trên mọi nỗi vui buồn. Thế Lữ đó, văn nghệ viễn mơ đó:

Tôi là người bộ hành phiêu lãng  
Đường trần gian xuôi ngược để vui chơi

Tìm cảm giác trong tiếng khóc câu cười  
Trong phút gian lao trong giờ vui sướng  
Khi phấn đấu cũng như hồi mơ tưởng  
Tôi yêu đời cùng với cảnh lâm than  
Cảnh thương tâm đau đớn hay dịu dàng  
Cảnh rục rở ái ân hay dữ dội  
Anh dù bảo tính tình hay thay đổi  
Không chuyên tâm không chữ nghĩa nhưng cần chi.

Phải, cần chi nhỉ. Phạm Duy cứ phiêu lãng trong tình yêu. Nguyên Sa và Hoàng Anh Tuấn cứ phiêu lãng trong tình yêu. Cần chi đếm xỉa bọn kên kên văn nghệ, bọn kên kên bị ruồng rẫy, thờ ơ. Cần chi nhỉ, cần chi bọn cầm dao cùn dọa giết tinh hoa của dân tộc. Hàng triệu tuổi trẻ đã nghe nhạc Phạm Duy, đã thuộc thơ Hoàng Anh Tuấn, Nguyên Sa. Và tôi, tôi cũng cần chi nhỉ, tôi chỉ cần làm văn nghệ viễn mơ cho một người con gái. Cho em Ngọc yêu dấu. Em ơi, em hãy tin đi, anh sẽ có một bài thơ viễn mơ hay hơn bài Còn Lại của Hoàng Anh Tuấn hay hơn bài Tuổi Mười Ba của Nguyên Sa. Và chắc chắn, anh sẽ viết nổi cái truyện ngắn đăng trên nhật báo Tiếng Chuông.

Nhưng nền văn nghệ viễn mơ của tôi không được rong chơi trên cái ghé bó để hì hục chép thơ Xuân Diệu, Huy Cận, Nguyễn Bính, không được nhìn khói thuốc Ruby Queen để nhớ nhà, không được ngắm em Ngọc yêu dấu nhai thịt bò xào dai xuyết gãy răng, không được chiêm ngưỡng em xĩa răng và tuyệt diệu nhất, không được hồi hộp đứng tim khi gặp em thay quần áo trong chiếc chiếu quay tròn. Tôi phải dán thân vào con đường cán bộ ăn lương chằm công mỗi ngày năm chục bạc cho Phủ Đặc Ủy Di Cư. Thế là tôi vừa văn nghệ viễn mơ, vừa văn nghệ dán thân. Viễn mơ trên ghé bó chênh vênh. Gác ba Nhà Hát Tây và dán thân dưới mái nhà frib, thấp lè tè của Phủ Đặc Ủy Di Cư ở tận cuối Đường Galliéni, đối diện Nha Cảnh Sát Đô Thành. Tôi là Trương Chi, nghệ sĩ Trương Chi. Trương Chi thuở xưa phải quăng lưới bắt cá, mới có cơm ăn, áo mặc rồi mới neo thuyền hát tình ca làm nứt rạn trái tim My Nương. Ôi nếu thuở xưa đã có những đốc tờ chuyên khoa thẩm mỹ như Đốc tờ Hiếu, Đốc tờ Viên và Trương Chi thừa tiền gửi nhà băng chàng đã sửa sắc đẹp rồi. Và như thế, không có chuyện: Ngày xa có anh Trương Chi, người thì thậm xấu, hát thì thậm hay. Trương Chi, nhà văn nghệ dán thân...quăng lưới. Hậu thân của chàng là tôi, nhà văn nghệ dán thân...chằm công. Tôi dán thân cùng nhà văn nghệ Y Vân. Nhà văn nghệ dán thân ở bến tàu Sài Gòn đón tiếp đồng bào di cư, làm cách mạng tranh đấu chống độc tài bằng cách tay đờn miệng ca: Ngày trở về có trâu xanh...Còn tôi, nhà văn nghệ Trương Chi dán thân bằng cách ghi tên đồng bào di cư vào phiếu lý lịch. Tôi đã phục vụ cách mạng, phản kháng, chiến đấu. Tôi dán thân. Tôi hết viễn mơ rồi. Dán thân cũng có nỗi buồn của nó. Nỗi buồn dán thân. Buổi trưa đạp xe buýt tới bùng binh Chợ Bến Thành, tập thể thao chân trên vỉa hè Bonard đúng lời dạy của con ông Alexandre Dumas: "Marche deux heures tous les jours". Về Nhà Hát Tây, thấy mấy thằng Ngự ở ghé bó mình, say sưa ngắm em, ức hộc máu mồm. Và buổi chiều, sau khi dờn hẻm Casino với cái bụng căng đầy cơm sườn nướng, cà phê đá, tôi lủi thủi cuốc bộ khắp vỉa hè, miệng phì phèo Ruby Queen như một kẻ thất tình nặng.

Tôi ghen rồi. Khói tình đã vương vào mắt tôi làm tôi ứa lệ. Giá tôi to con, có tí võ nghệ, tôi đã khiến mấy thằng tình địch của tôi. Bỗng tôi hối hận đã tiếc tiền mua cuốn Bắp Thịt Trước Đã của ông Phạm Văn Tươi. Muốn độc quyền yêu một em nào, mình cần bắp thịt lớn, rắn chắc. Nếu tôi tập tạ, đánh ba, tôi sẽ cởi áo, gồng mình, mấy thằng ngự ở ghé bó của tôi chắc là cút hết. Văn nghệ đi liền với bắp thịt mới hoàn thành xứ mạng thiêng liêng của nó. Tôi thường lang thang quá nửa đêm. Và,

dù chưa gửi em Ngọc bài thơ Dâng của Xuân Diệu, dù em chưa trả lời tôi bằng bốn câu thơ của T.T.Kh, tôi vẫn muốn chuyển tới em những lời hờn ghen của Nguyễn Bính:

Cô nhân tình bé của tôi ơi  
Tôi muốn môi cô chỉ mỉm cười  
Những lúc có tôi và mắt chỉ  
Nhìn tôi trong lúc tôi xa xôi  
Tôi muốn mùi thơm của nước hoa  
Mà cô thường xúc chẳng bay xa  
Chẳng làm ngây ngất người qua lại  
Dẫu chỉ qua đường khách lại qua  
Tôi muốn cô đừng nghĩ tới ai  
Đừng hôn dù thấy đóa hoa tươi  
Đừng ôm gối chiếc đêm nay ngủ  
Đừng tắm chiều nay bể lấm người

Tôi không thể đoán nổi tâm trạng của em Ngọc. Mà chỉ mong ước em cũng thuộc lòng cuốn Lỡ Bước Sang Ngang của Nguyễn Bính như tôi. Và em sẽ đọc đoạn cuối bài: Ghen

Thế là ghen quá đày mà thôi  
Thế nghĩa là yêu quá mất rồi  
Và nghĩa là cô là tất cả  
Cô là tất cả của riêng tôi

Để hiểu rằng tôi đã yêu em. Tôi đoán chắc nếu em yêu tôi, em sẽ nằm đắp chăn trùm kín cho mấy thằng tình địch của tôi chán chường, phú lính hết. Em cứ giả vờ cảm em nhé ! Em hãy uống viên asperine tình yêu và mặc kệ mồ hôi chảy tằm tã, mặc kệ nắng cháy miền Nam. Yêu em, anh đã dẫn thân làm văn nghệ...cán bộ chăm công. Yêu anh, chẳng lẽ em không dám giả vờ dẫn thân cảm cúm. Đó là một hình thức phản kháng, em yêu dấu. Tôi nghĩ ngợi thì anh dừng khôn tả nhưng thực hiện ý nghĩ anh dừng đó, tôi đành thôi. Vào một buổi chiều buồn nhất quãng đời vừa lớn, tôi làm lũi bước lên ngót một trăm bậc thang, mặt mũi thật cô hồn. Nghĩa là nghệ sĩ ghé lấm. Túi quần thủ sẵn bài Thôi nàng ở lại của thần tượng Nguyễn Bính chép nghiêng ngã, vò nát. Gặp chị Phượng, tôi móc túi đưa bài thơ cho chị và xoay lưng, chạy vội xuống dưới nhà. Bài thơ như sau:

Hoa đào từng cánh rơi như tươi  
Xuống mặt sân rêu những giọt buồn  
Như những tâm tình tan vỡ ấy  
Nhện già giăng mắc sợi tơ vương  
Nàng đến thăm tôi một buổi chiều  
Những mong chấp nối lại thương yêu  
Nhưng tôi không dám, tôi không thể  
Chấp nối bao nhiêu khổ bấy nhiêu  
Nàng hãy cùng tôi đoan một lời  
Từ nay nàng đã hết yêu tôi  
Từ nay ta sẽ xa nhau mãi  
Và sẽ quên nhau để trọn đời  
Ai đi chấp lại cánh hoa rơi  
Bất bóng chim xa ở cuối trời  
Có lẽ ngày mai đò ngược sớm  
Thôi nàng ở lại để quên tôi

Đứng ngẩn ngơ dưới nhà một lát, tôi toát mồ hôi. Tôi nguyên rửa tôi là một thằng khờ khạo, ngu ngơ. Tôi đã làm trò cười cho em Ngọc. Tôi đúng là tên ăn mày đòi xôi gấc, đòi dưa rếch đòi chòi mâm sơn. Nuốt bầy miếng nước bọt, thu hết can đảm, tôi lên gác ba. Giá không vương hành lý gửi chị Phượng, tôi đã giả từ Nhà Hát Tây “hai bàn tay trắng”, đi vào cuộc đời trắng hai bàn tay rồi. Chỉ vì cái va ly quần áo và cuốn sách dạy khảy đàn lục huyền Y Pha Nho của Carulli ! Tôi gặp liền chị Phượng. Chị đơn đả tiếp tôi và vỗ vai tôi:

- Cậu Long.
- Bút hiệu Trương Chi.
- Cậu Trương Chi.
- Dạ.
- Cậu định đi đâu thế ?

Tôi sắp sửa nói “Thưa chị, em đưa nhầm lá thư cho chị. Em không dám hỏi, sợ ngỡ ngàng, cuối tuần em mới lĩnh lương, em viết thư vầy chị vài trăm tiêu đờ, ai dè thư vay tiền lộn thành bài thư tình biệt. Tại em cuống quýt”, thì chị Phượng đã phân trần:

- Cậu đừng đi đâu nhé, cậu Trương Chi ! Cậu chưa hiểu lòng con Ngọc.

Chị Phượng nhìn tôi cười hóm hỉnh:

- Nó đã yêu cậu rồi đó. Nó vừa khóc thút thít đấy. Trương Chi ạ !

Nàng đã yêu tôi, My Nương đã yêu Trương Chi. Ngọc đã yêu Long. Tôi muốn quỳ xuống hướng về phía nào đó Nguyễn Bình đang phiêu lãng, cảm ơn Thi Sĩ, bao nhiêu kẻ trên đời này không cần nói “Anh yêu em, em yêu anh” mà đã yêu nhau. Nhờ Nguyễn Bình, tôi đã tán được em Ngọc. Cuộc tình của tôi thơ mộng đến thế là cùng.

#### CHƯƠNG IV

Tôi biết chắc nàng đã yêu tôi. Nàng chỉ mỉm cười những lúc có tôi và nhìn tôi trong lúc tôi ghi tên đồng bào di cư vào phiếu lý lịch ở Phủ Đặc Ủy Di Cư ! Mỗi buổi trưa, mỗi buổi chiều, tôi anh dũng trở về. Trên chiếc ghế bố không còn bóng dáng những thằng ngời cời trần khoe bắp thịt tay và ngực Tôi chắc tình địch của tôi nản chí. Và, vì chuyên lo bắp thịt, chúng nó không thể về yêu hoa cúc khi thấy nàng mặc áo vàng. Tôi quả quyết chúng nó đã về yêu tạ tám mươi ký, trăm ký. Để mình tôi nằm thơ thới suy nghĩ hai câu thơ Nguyễn Bình:

Em nghe họ nói mong manh

Hình như họ biết chúng mình với nhau

Không đâu chưa ai biết nàng và tôi “đã” với nhau trừ chị Phượng. Còn nàng, nàng cũng không thể đoán nổi tôi đã yêu nàng chưa, dù nàng đã làm tôi tụt đày đọa cái thân tôi. Ngày mai không có đồ ngược sớm và tôi trót hứa thêm với chị Phượng là tôi ở lại, tôi chẳng nỡ bắt tội nàng khóc. Thì hẳn nàng phải hiểu tôi đã yêu nàng.

Con đường văn nghệ dần thân của tôi rất nhiều chất viễn mơ. Nói theo Thi Sĩ Đinh Hùng, tác giả Ngày Đó Có Em, viết về những hình bóng đàn bà quần quít lấy sự nghiệp thi ca của Thi Sĩ Bích Khê, vô phúc, thiếu âm đức, tôi mà dần thân vào văn học sử, em Ngọc yêu dấu sẽ vào luôn. Em vào văn học sử bằng chiếc xích lô đạp của tôi, tức là những “đại tác phẩm” do chính tôi sáng tác và chép bản thảo. Em vào với huyền thoại người con gái đêm ngày pho pho, nghiền răng ken két, nhai thịt bò sái cả quai hàm và thay quần áo xuống phố trong chiếc chiếu quây tròn. Văn học sử sẽ chú thích rõ ràng ngày tháng ở Nhà Hát Tây. Nhưng một hôm, nhà văn nghệ vừa viễn mơ, vừa dần thân Trương Chi gặp trực trực kỹ thuật... tình yêu ! Chàng lãnh lương cuối tuần được sáu trăm đồng bạc, hí hửng viễn mơ tấc xi. Dần thân là đói rách, đi xe nhân dân, tục gọi xe ô tô buýt. Viễn mơ là no lành, ăn cơm tiệm và đáp

tắc xi. Chàng bảo tắc xi dừng lại bên đây đường, trả tiền cước xe, tặng thêm ông tài mười phần trăm “puộc-boa” và hai tay thọc túi quần, Trương Chi thổi sáo điệu nhạc Tô Vũ Mộc Dương. Tô Vũ chặn dê, mà lời ca như vậy.

Qua bến đò ngày năm xưa. Anh với em chung một con thuyền. Đôi môi thắm tươi như một bông hồng. Đôi mắt mơ màng như ngát núi sông...Điệu nhạc “tiền chiến” cổ lỗ xỉ rất hợp với tâm hồn viễn mơ của Trương Chi. Chàng cao hứng chuyển qua điệu “tăng gô si noa” mà lời ca tiền chiến như vậy:

Ngọn gió chiều lung lay khóm trúc  
Gọi nhớ thương dào dạt trong lòng  
Lại khiến lòng anh đây nhớ  
Khi tựa bên nàng vai lại kề vai  
Trông bướm bay theo làn gió thu  
Mà khi nay còn đâu thấy chàng  
Để chúng ta cùng say sưa dưới nắng chiều cùng trông  
Bướm bay, bướm bay nô đùa với hoa...

Rồi chàng sang bên kia đường, ghé vô Nhà Sách Khai Trí, mua cuốn tiểu thuyết Tây, nhan đề Les Moustiques của một tác giả tên thật khó đọc nên không thể viết ra đây. Sở dĩ, chàng chọn cuốn Les Moustiques vì chàng hiểu nghĩa tên truyện. Chàng đoán tác giả đã diễn tả những con muỗi có vòi khủng khiếp như muỗi Nhà Hát Tây Sài Gòn. Muỗi truyền nhiều bệnh. Thí dụ bệnh sốt rét. Chàng sẽ ba hoa về loài muỗi, so sánh muỗi Tây với muỗi Mỹ, muỗi Ý Đại Lợi, muỗi Ấn Độ ? muỗi Ba Tư, muỗi tư bản, muỗi cộng sản. Và em Ngọc sẽ phục chàng “kèn” Pháp Văn. Ôi, một nhà văn nghệ chứa trong lòng cả bờ tiếng Tây thì rất nên kiêu hãnh ! Trương Chi hiểu chàng hơn ai hết. Chàng đã học Corneille, Racine, Molière song chàng chỉ đủ khả năng đứng trên vỉa hè Thành Phố Paris vẫy tay, hét loạn xạ “taxi, taxi” và tài xế hỏi bất cứ câu gì, chàng vẫn khăng khăng “Victor Hugo” có nghĩa là “Bạn tài xế Tây thân mến, bạn cứ đưa tôi về Phố Victor Hugo cho được việc” Nếu một mai, chàng qua Tây lãnh giải thưởng văn chương của Hàn Lâm Viện Pháp Quốc. Trương Chi đã hơn một lần chỉ tay vào trái quít, thông ngôn giùm một anh lính Tây “C est un mandarin” Trái quít biến thành ông quan. Đó, thực chất tiếng tiếng Tây của nhà văn nghệ Trương Chi. Ai mà biết, em Ngọc nào biết ? Chàng sẽ viết về André Gide, Albert Camus, Jean Paul Sartre, André Malraux mặc dù, đọc truyện thần tiên của Perrault, của Grimm, chàng phải đánh vật với tự điển Pháp Việt Phổ Thông của Đào Văn Tập. Tội nghiệp Trương Chi ! Tại sao chàng cứ hì hục khuôn tảng đá ? Ấy là vì kỹ thuật tình yêu.

Yêu là giả dối, phù phiếm, màu mè, riêu cua, hoa hòe hoa sói. Nhưng Trương Chi không luận bàn về tình yêu vì chàng đang được yêu, đang yêu. Chàng hí hửng cầm cuốn Les Moustiques, anh dững tháo giấy bao ngoài vạt đi và phăng phăng bước về phía Nhà Hát Tây. Chàng hồi hải leo cầu thang. Chàng hy vọng trần trề là em Ngọc sẽ nhìn thấy cuốn tiểu thuyết Tây trên tay chàng. Không có em Ngọc ở nhà. Em đi đâu ? Mỵ nương đi đâu ? Trương Chi dấn thân quăng lưới suốt ngày, về nhà mong gặp Mỵ nương để khoe...sự nghiệp chài lưới thì nàng lại bỏ đi. Chị Phượng xuất hiện, khuôn mặt hàm hàm. Trương Chi cụt hứng. Chị Phượng bước nhanh tới ghé bố:

- Cậu Long
- Bút hiệu...

Chị Phượng gạt phất:

- Không bút hiệu bút tiệm gì cả. Cậu tệ quá. Cậu bội bạc, thiếu chung tình.

Tôi ngẩn ngơ giây lát. Rồi áp ứng:

- Em đã làm gì ?

Chị Phượng hạch tội:

- Cậu đa tình, lông bông như con chuồn chuồn. Cậu đã bắt tội con Ngọc khóc sưng mắt chiều nay.

Tôi thộn mặt ra, chẳng hiểu mình đã gây nên tội lỗi gì. Chị Phượng nói tiếp

- Nó bảo trưa nay nó gặp cậu đi với cô nào, hai người chia nhau từng mút mít cười cười, nói nói say sưa lắm.

Chết tôi rồi. Tôi hàm oan rồi. Tôi là Thị Kính. Trên bước đường văn nghệ dần thân ghi tên đồng bào di cư vào phiếu lý lịch, thỉnh thoảng, có hôm tôi sống vai với đứa con gái đầy nam tính. Nàng tên Bảo, hơn tôi ba tuổi và là người cùng quê hương tôi. Những buổi sáng đói rách, không tiền đi xe nhân dân, tôi thường tập thể thao chân trên những vỉa hè từ Nhà Hát Tây tới Phủ Đặc Ủy Di Cư. Một sớm mai, đen ngòm, có tiếng gọi ơ ới:

- Long, Long.

Người gọi tên tôi, tên cúng cơm của tôi là Bảo. Nàng cũng dần thân như tôi. Vì không có tâm hồn nghệ sĩ nên không thể cho nàng đứng chung hàng ngũ văn nghệ dần thân. Nàng hỏi:

- Đi đâu sớm thế ?

- Đi làm.

- Tôi đi với anh.

Và nàng đi cạnh tôi. Nàng thấp và dáng đi lạch bạch y hệt con vịt bầu. Hề mở miệng là ngôn ngữ phóng ra oang oang phổ xá. Ngày còn đi học một lớp, ở trường xưa, tôi đã tưởng nàng là trai giả gái, Bởi vì, có lần nàng vật nhau với một bạn trai, chiến thắng oanh liệt chỉ tại thằng bạn trai rắc hoa ngâu lên mái tóc lơ thơ tơ liễu buông mảnh của nàng. Nàng nổi giận, cho thằng bạn tỏ tình yêu bằng một keo vật. Nàng đấm, đá, và "đệm chân" khiến anh trai vừa lớn ngã lăn cu chiền. Từ đó, nàng không được coi là con gái thuần túy nữa. Tôi sợ nàng thoi vai trái nếu từ chối "đi" với nàng, thành thử, đành im lặng chấp nhận. Nàng gạ leo xe buýt, tôi lắc đầu. Nàng gạ kêu tắc xi, tôi xua tay. Hai đứa cuộc bộ. Đang đi, gặp hàng ngô luộc, nàng kêu ầm ỹ:

- Bắp, bắp, bắp !

Nàng mua bắp, lột vỏ, mời tôi ăn. Tôi xấu hổ quá, vội nhét cái ác mô ni ca vào túi. Để mình nàng độc tẩu khâu cảm tức là thối ác mô ni ca. Nàng gặm lia lịa, nhai nhồm nhoàm. Thiên hạ ngó nàng, cứ tưởng nàng là nhân tình của tôi ! Gặm ngô chán, nàng bắt tôi dừng lại uống nước rau má. Nàng bảo "Tốt lắm, uống nước rau má hết táo bón !" Uống nước rau má xong, gặp hàng mít, nàng lại mua mít. Nàng ăn quà vật như con cò con trong ca dao:

Con cò là cái cò con

Chứa đi đến chợ đã lon ton ăn quà

Ăn từ bánh đúc, bánh đa

Bánh chưng, bánh cuốn, cháo hoa, bánh dè

Ăn xong vỗ đít ra về

Thấy hàng chả chó lại lê đít vào.

Tôi đã đau khổ vì nàng, người đi cạnh đời tôi đầy mùi hương hôi nách. Chắc em Ngọc yêu dấu bắt gặp tôi đi với nàng. Và ghen quá, em tưởng tôi sung sướng, say sưa. Tôi đã thề không yêu con gái nếu con gái trên đời này giống Nguyễn Thị Mộng Bảo. Tôi mỉm cười, nhìn chị Phượng:

- Để mai em mời chị đi với "cậu" con trai ấy

- Ai ?

- Cô con gái mà chị tưởng làm em mê nàng.

- Chị đâu có tưởng. Con Ngọc đã tưởng thế. Vậy cậu không “có gì” với cô ta à ?

Tôi kể vài nét đan thanh về Mộng Bảo. Chị Phương cười khúc khích. Chị vỗ vai tôi:

- Long...

- Bút hiệu Trương Chi !

- Cậu Trương Chi, chị bảo với con Ngọc là chị không làm. Cậu chung tình mà! Tôi hỏi (lần đầu tiên tôi hỏi câu này) về Ngọc:

- Thưa chị, Ngọc đi đâu ?

Chị Phương đáp:

- Con bé đi trốn nỗi buồn. Nó xuống nhà chú chị ở Tân Định. Để chị đi kiểm nó gấp.

Chị Phương nói:

- Cậu đi với chị không ? Cậu phải xin lỗi nó. Cậu phải thề từ mai, không được ăn mứt của cô Bảo gì đó nữa.

Tôi nói:

- Thưa chị, em...

Và thay đổi lập trường rất lẹ:

- Dạ, dạ...Vâng...Em sẽ xin lỗi Ngọc. Em có tội. Em sẽ mua thuốc đau mắt nhờ chị nhỏ giùm vào đôi mắt sưng vù của Ngọc.

Chị Phương vỗ vai tôi, thân yêu hơn cả bao giờ:

- Nói lời phải giữ lấy lời.

Tôi hứa:

- Em xin thề.

Và tôi hỏi:

- Thưa chị, Ngọc đau mắt thật à ?

Chị Phương bĩu môi:

- Khóc cả buổi không đau mắt sao ? Cậu Long ?

- Bút hiệu Trương Chi !

- Cậu Trương Chi...

- Dạ, đau mắt nặng, thưa chị, có thể có màng, sinh lông nheo quặn và nếu không chữa, còn có thể viêm vảy tây điều.

Thuở đó, bầu trời văn nghệ Việt Nam chưa được thấp sáng bởi thi tài Trần Đồng Vọng nên những kẻ nặng tâm hồn nghệ sĩ như tôi rất sợ người yêu của mình bị toét mắt. Thứ thuốc trị đủ các bệnh đau mắt chỉ mới phát minh gần đây. Tức là những bài thơ của thi sĩ Trần Đồng Vọng tác dụng ngang hàng kẹo kéo.

Con mắt kềm nhèm kềm nhèm

Ăn đồng kẹo kéo sáng hơn đèn ô tô.

Mắt có màng hay mắt thông minh, mua thơ Trần Đồng Vọng về đọc hoặc nhờ người đọc giùm sẽ khỏi ngay, không cần ăn kẹo kéo. Bởi vì thi sĩ Trần Đồng Vọng là đồng y sĩ chuyên trị bệnh con mắt. Người Apollinaire (\*) Giao Chỉ đã hòa hợp thuốc đau mắt vào thi ca một cách thần sầu. Văn nghệ phục vụ nhân sinh đó, dần thân ra phết ! Giá tuổi vừa lớn của tôi đúng vào thời này, tôi nào sợ hãi người yêu của mình mắc bệnh đau mắt. Nhưng thuở đó, cái thuở Thế Lữ diễn tả

Nhiệm mầu sương gió lạnh

Trời mây huyền ảo đắm hồn thơ

Vì sao Trần Đồng Vọng còn núp trong mây u ám, thành thử, tôi vội trình bày:

- Thưa chị, em nghĩ ra rồi, chả cần nhờ thuốc đau mắt, chị ạ ! Mai em mua biếu Ngọc vài đồng kẹo kéo, Ngọc ăn xong, đôi mắt sẽ sáng rực, long lanh tình yêu.

Chị Phương bẹo tai tôi:

- Trương Chi khéo khôi hài.

Thưa chị, thưa chị kính mến, người chị dắt em lên lầu gặp My Nương, người chị đẩy cánh cửa cho em bước vào đường tình sử, em đâu dám khôi hài. Tại em vui quá. Ở trái tim em, niềm vui đang mở hội, đang họp chợ. Em biết chắc Ngọc đã yêu em, đã vì em khóc sưng mắt. Cám ơn con vịt bầu lạch bạch Nguyễn Thị Mộng Bảo. Cám ơn những múi mít, những ly rau má, những cây...ác mô ni ca ngô luộc. Nhờ vịt bầu, tôi mới biết Ngọc đã ghen như tôi. My Nương ghen thì khóc, Trương Chi ghen thì hận tuổi nhỏ không chịu mua tạ, mua sách Bắp Thịt Trước Đã của Phạm Văn Tươi về tập phương pháp Thụy Điền. Trương Chi đã chiến thắng My Nương. Chàng giấu biến cuốn tiểu thuyết Les Moustiques. Chị Phượng giục:

- Chị em mình xuống Tân Định nhé !

Tôi đáp rất khẽ:

- Dạ.

Chị Phượng nói:

- Trương Chi đợi chị về thay quần áo.

Chị cũng đứng trong chiếc chiếu quay tròn. Tôi không hồi hộp, lo lắng. Rút điều thuốc lá Ruby Queen, mấy hôm nọ viễn mơ, hút thuốc lá lẽ, dần thân hạ viễn mơ một keo. Tôi quẹt diêm mỗi thuốc. Nhả khói và nhìn khói bay, tôi thấy Ngọc đang nhìn tôi mỉm cười. Nàng chưa bị toét mắt. Mắt nàng vẫn như dáng thuyền soi nước. Thuyền nghe, em yêu dấu. Đùng là ghe. Ghe kỳ lắm. Mắt em như dáng thuyền soi nước. Mắt em đẹp tuyệt vời.

Mắt em là một giòng sông

Thuyền anh bơi lội trong dòng mắt em.

Cảm khoái, tôi liệng cuốn Les Moustiques đi. Không nên để loài muỗi đốt người yêu. Chị Phượng đã sửa soạn xong. Chị bảo tôi:

- Mình đi !

Đôi tai tôi nóng bừng. Tôi không thể khôi hài, không thể anh dũng được nữa. Bây giờ, tôi thật là tôi, là Vũ Văn Long không bút hiệu, chẳng bút tiệm. Là tôi khờ khạo, ngu ngơ, đần độn và...mơ mộng. Tôi lắc đầu:

- Thôi chị ạ, em ở nhà.

- Giận rồi, há ?

- Không.

- Thế sao không đi đón Ngọc ?

- Em...em...sẽ chẳng biết nói gì...

Chị Phượng cười. Nụ cười thật đôn hậu. Chị nói:

- Xấu hổ à ? Đừng sợ, Trương Chi !

- Long, Vũ Văn Long.

- Đừng sợ, Long ! Con Ngọc thích cậu nói chuyện với nó. Cậu phải tập nói rồi mới biết nói.

- Vâng, em sẽ tập.

Và tôi nhất định ở nhà. Chị Phượng không trách móc. Buổi tối hôm ấy, tôi nằm sấp trên ghế bố hướng tầm mắt sang Ngọc. Nàng cũng nằm sấp trên ghế bố hướng tầm mắt sang tôi. Chúng tôi nhìn nhau qua lớp vải màn. Nói với nhau bằng những cái chớp mắt. Tôi tưởng tượng vải màn là lớp sương hồng tình ái.

Tôi thức trong chiêm bao. Cuộc đời đầy, cuộc đời thần tiên và mộng mị. Một giây trở giấc, tôi thấy phảng phất mùi da thịt người yêu trong vùng mộng của cậu con trai vừa mới lớn. Tôi nhắm mắt. Ngủ ngoan.

\* Ông Tam Tích đề tựa một pho thơ của thi sĩ Trần Đồng Vọng đã ví Vọng như thi sĩ Apollinaire. Tội nghiệp Apollinaire !

## CHƯƠNG V

Tôi không thích dán thân nữa. Mà chỉ khoái viễn mơ. Khi yêu, người ta chẳng muốn làm việc gì ngoài công việc nghĩ tới tình yêu. Tôi chán ngồi dưới mái nhà lợp bằng Fibro ciment, thấp lè tè ở Phủ Đặc Ủy Di Cư ghi những tên Nguyễn Thị Mít, Lê Văn Ổi vào phiếu lý lịch. Chán quá rồi. Tôi không thiết cái khoản lương chám công năm chục bạc mỗi ngày, trừ Chủ Nhật. Câu hát vọng cổ diễn tả tâm sự nát bời của Trương Quân Thụy bên mờ Thôi Oanh Oanh mà ông bố giang hồ của tôi thường tay đàn, miệng ca vào những buổi chiều tương tư Nam Kỳ như vậy: Ôi, hạnh phúc con người ta đâu phải ngựa xe áo mào mà chỉ tìm thấy trong cặp mắt giai nhân. Tôi cho là đúng. Tôi vốn chiêm ngưỡng sự nghiệp cách mạng toàn diện của Nguyễn Huệ, đọc Tiêu Sơn Tráng Sĩ tôi thù ghét anh sư giả hình Phạm Thái thậm tệ. Anh này phản cách mạng dân tộc, đồ hủ nho. Nhưng tôi rất bằng lòng khi Phạm Thái thất tình. Anh ta bỏ giấc mộng phò Lê Chiêu Thống, bỏ đảng Tiêu Sơn, bỏ lớp áo sư giả hình, ngồi câu cá bên bờ sông với hồ rượu đầy, say say tỉnh tỉnh, bắt chước người si tình thời Tam Quốc, nốc rượu suy tôn tình yêu:

Chí lớn trong thiên hạ không đầy mắt mỹ nhân.

Người đời xưa bỏ rơi chí lớn để đi mê gái. Người đời sau há không biết bỏ đồng lương chám công ?

Và tôi nằm ì trên ghé bó ở Nhà Hát Tây, nằm ì trong vùng mộng tưởng của tôi. Chỉ vì yêu em Ngọc. Khi yêu, người ta lười biếng và không sợ đói rách. Hai chúng ta nhìn nhau suốt ngày. Xa nhau một phút tưởng chừng thương nhớ một giờ. Em là thánng Giêng của Xuân hồng đời anh.

Thánng Giêng ngon như một cặp môi gần.

Xuân Diệp bảo thế. Tôi sung sướng như vôi vàng một nữa. Vôi vàng thế nào, chắc chắn thể giống vôi vàng trong ca dao, “Đi đâu mà vôi mà vàng, mà vấp phải đá mà quàng phải dây”.

Thúng thỉnh như chúng anh đây. Chẳng đá nào vấp, chẳng dây nào quàng trong tục ngữ “nhánh nhẩu đoảng, thực thà hư”. Tôi nghĩ mình không nên vôi vàng. Vì mình đã được yêu. Mình đã gặm cỏ non thánng Giêng mình cứ nhẩn nha nhai lại như con trâu, con bò.

Chị Phượng bảo tôi cần tập nói chuyện với người yêu. Tôi thềm nói chuyện với Ngọc lắm chưa. Nhưng ông cụ thân sinh ra nàng là Thầy Giáo già, Hiệu Trưởng một Trường Tiểu Học công lập ở Hải Phòng. Nội cặp kính trắng của ông, tôi phát ón. Ông cụ, chắc chắn, không có tâm hồn nghệ sĩ. Và Ngọc sợ bỏ vô cùng. Tôi đã thấy cụ cốc đầu người yêu của tôi lia lịa. Nàng nhăn nhó. Khiến tôi đau nhói. Những cái cốc (miền Nam gọi là kí) méo mó nghề nghiệp của ông cụ, nhất định, đã làm phơi xác vài con chấy, nếu mái tóc người yêu của tôi nhiều chấy. Cái giậu mòng tơ của Thi Sĩ Nguyễn Bính chính là ông cụ giáo già. Ôi, nàng yêu tôi, nàng bị khép trong vòng lễ giáo ! Trương Quỳnh Như không thể lấy anh sư giả, “sư” phiến loạn Phạm Thái. Mỵ Nương không thể lấy anh Trương Chi răng vò, mắt toét. Để gì Ngọc lấy được Long, nhà văn nghệ dán thân...chám công năm chục bạc mỗi ngày.

Tôi bỗng tự ti mặc cảm. Tôi mắc bệnh mới lớn rồi. Mười chín tuổi của mười bảy năm trước là tuổi vừa lớn đó. Nhiều người đã lớn, lúc bảy giờ, thềm cái tuổi vừa lớn của tôi ghê lắm. Chẳng thế mà cụ Quang, người hướng dẫn văn nghệ dán thân...chám công cho tôi đã chám công đều đều dù tôi không chịu dán thân dưới mái nhà lợp fibro ciment mà chỉ viễn mơ trên ghé bó. Cụ Quang cũng là công dân Nhà Hát Tây...Cụ biết tôi “có gì” với Ngọc, cụ âu yếm bảo tôi: “Cháu cứ ở nhà tán gái, bác vẫn chám công giùm cháu, ký tên thay cháu”. Một đôi lần, anh Tiên, anh Xuân gặp tôi leo đẹo theo sau chị em Phượng, hai anh đã cười:

- Trông hai đứa mà như đôi nhân tình chim di ấy. Loắt choắt và thẹn thùng...

Đi với nhau chỉ để nhìn nhau. Không nói. Không biết nói gì. Cho nên, ông cụ giáo già là cái cớ cho tôi...sợ hãi nói với người yêu đầu. Chẳng phải Ngọc là bông hồng tình đầu của đời tôi. Nếu bông hồng tình đầu là người con gái thứ nhất ta đã gặp, ta xao xuyến, ta thương nhớ, ta buồn phiền thì tôi đã buồn phiền, thương nhớ, xao xuyến nhiều lần trước khi gặp Ngọc. Lần nào gặp một người con gái làm tôi xao xuyến tôi cũng thẹn thùng, xấu hổ. Bây giờ, già rồi, gần bốn mươi tuổi rồi, có vợ từ mười năm nay, con trai đầu lòng đã học lớp nhì mà cầm tay vợ rước đèn trên hè phố, tôi vẫn thẹn thùng, xấu hổ. Đôi bạn, cãi nhau với vợ, muốn giải hòa bằng câu xin lỗi ngẩn ngui, tôi cũng cứ áp úng, ngẩn ngơ. Tôi không hiểu nổi tôi. Có nghĩa là tôi không hiểu nổi tình yêu.

Em nên hiểu như thế. Rằng, nếu anh xin lỗi em dễ dàng như cãi nhau với em, nếu anh vờ vấp bày tỏ lòng thương nhớ em những thuở chúng mình xa cách hàng tháng, hàng tuần thì anh đã mất hết sao xuyến, nhớ thương, buồn phiền với em và anh đâu còn yêu em như dạo xoay tiền mua vé xe đò về Long Xuyên thăm em một lát rồi lại ngược Sài Gòn để thương nhớ em nhiều hơn và muốn có nhiều tiền mua vé xe đò.

Tôi nhắc lại: Ngọc không phải là người con gái đầu tiên làm tôi xao xuyến. Nhưng chuyện tình giữa tôi và Ngọc vẫn đẹp, vẫn thơ, vẫn là... “bông hồng cho tình đầu”. Khi nào trong đời mình biết yêu ấy là lúc mình đã định cư ở trong trái tim một người con gái. Và người con gái ấy bắt buộc phải là vợ mình. Trước đó, mình chỉ yêu. Yêu, yêu, yêu. Thế thôi. Yêu và biết yêu khác nhau với vợ. Biết yêu là biết khóc, biết khổ. Vũ Hoàng Chương đó, mới yêu, tâm hồn phơi phới, hồn nhiên. Nghe chàng kể Màu say, màu của cậu học trò vừa yêu:

Mợ bảo: Cuối thu lạnh đấy,  
Hàng len về đã nhiều rồi,  
Con liệu đi cùng anh ấy,  
Xem màu cất áo đi thôi  
Em nhìn anh, cười bĩu môi.  
Giống hết ba năm về trước  
Ngắm gương rẽ thử đường ngói  
Chỉ sợ anh nhìn thấy được...  
Anh bước chiều nay sánh bước,  
Hàng Ngang, Hàng Trống, Hàng Khay !  
Cả một trời anh anh mơ ước,  
Ở trong tà áo em bay.  
Anh và em cùng nắm tay.  
Hàng Nội lên đèn sáng rực.  
Má hồng như có men say,  
Ủ một mùa hoa thơm phức.  
Mỗi bước em càng nao nức  
Nhủ anh: “Màu đỏ rượu vang”  
Là màu em mê hết sức  
Anh cười: “Chính đó thời trang”  
Đủ màu len đẹp huy hoàng  
Nhưng hết màu em khao khát...  
Anh khuyên: “Hàng mới sắp sang”  
Chớ gượng vợ màu Rượu chát  
Đã chọn, lòng say chẳng nhạt,  
Em cùng một ý với anh.  
Và chỉ buồn trong giây lát,

Tuần sau giấc mộng sẽ thành.  
Ôi tuần sau! Đã mong manh,  
Ủ một chiều say nửa đó !  
Gần nhau say mộng say tình,  
Chẳng cứ Rượu vang màu đỏ.

Rồi cậu học trò Vũ Hoàng Chương biết yêu. Trời yêu đương Hà Nội mất hẳn hai người

Đi chung một quãng chiều tan học,  
Chẳng nói yêu mà yêu thiết tha.

Cậu trai vừa lớn Vũ Hoàng Chương biết yêu và đã biết khổ. Cậu Gọi lòng kiều âm ỹ:

Tự nhủ sống là quên, anh vẫn muốn  
Đem tháng ngày khâu kín vết chia ly  
Nhưng mỗi phút thời gian đưa thép nhọn  
Máu thấm rơi mỗi phút đáy tim si  
Anh cũng muốn thiêu hồn trong lửa đỏ  
Lượm tàn tro vang bóng gửi xa đem  
Nhưng mỗi lúc buông tay liêu mặc gió  
Anh nhớ ngày thơ mộng sống bên em  
Anh lại muốn đắm trong đời trác táng  
Giữa mê ly đầy xác thịt kiều sa  
Nhưng mỗi lúc đêm tan trời hừng sáng  
Anh khóc mùa trinh bạch sớm tiêu ma  
Nếu anh đến xin em lời hát hủi  
Để chiều nay khi gió gọi trăng lên  
Anh sẽ với rừng khuya sang nỗi tủi  
Gọi lòng kiều mau tới giúp anh quên.

Quả thực, tôi chưa biết yêu. Dĩ nhiên, tôi chưa biết yêu hồi tôi quen Ngọc. Và đó, mối tình của hai người yêu nhau mà chưa biết yêu gọi là bông hồng của tình đầu. Tôi hơi lắm cảm. Nhưng ai yêu cũng lắm cảm, cũng suy nghĩ vẩn vơ. Tôi đã suy nghĩ về thân phận tôi. Suy nghĩ về ông giáo già đeo kính trắng khuôn mặt luôn luôn nhăn nhó. Ông giáo già, thân phụ của Ngọc, chắc chắn, không thể...yêu nổi tôi. Nếu ông biết My Nương, ái nữ của ông, yêu nhà văn nghệ dân thân chằm công năm chục bạc một ngày, ông sẽ điên lên, sẽ gọi phú lít tới bắt Trương Chi bỏ bót. Thế là Trương Chi đâm ra tự ti mặc cảm. Trương Chi làm sao gọi được lòng kiều ? Trương Chi thật sự buồn. Chàng viễn mơ trên ghé bố. Chàng lôi thơ Nguyễn Bính, gửi chút tâm sự còm:

Buồn đến lòng tôi rồi hạ trại  
Đốt đường sạn đạo ở luôn đây

Ở luôn đây, ở lòng tôi, ở trên cái ghé bố, ở gác ba Nhà Hát Tây. Làm sao tôi nói được với Ngọc là tôi buồn ? Làm sao tôi nói được với Ngọc là tôi chẳng biết tương lai tôi mịt mù hay tươi sáng ? Vậy thì tôi chỉ nhìn nàng bằng đôi mắt khốn khổ. Tưởng tượng hôm nào đó, ông giáo già dẫn về những cậu trai học giỏi, con nhà giàu, tôi cảm khái ngâm khê:

Nàng thì kẻ đón người đưa  
Tôi chờ gì nữa mà chưa giang hồ

Tôi rất muốn giang hồ Hớn Quản. Đời tôi, làm cu ly đồn điền cao su mới hợp. Anh Trương Chi ngày xưa thật ngu dại. Nếu anh từ chối gặp My Nương có phải anh đỡ buồn, đỡ cái cảnh ngồi đây ta gõ ván thuyền, ta ca trái đất còn riêng ta. Trương Chi ngày nay cũng ngu dại. Nếu đưa bài thơ Thôi nàng ở lại, anh phú linh gấp, đừng

lưu tâm cái va ly quần áo cũ mềm, anh đỡ tủi thân phận con đẻ mèn phiêu lưu. Chung quy bởi mù quáng và bởi chị Phượng. Chị Phượng thích làm cành cây cho đôi chim nhỏ bé đậu lên mà ca hát ái tình. Chị là cây cầu tình yêu. Nghĩ tới chị, tôi yên lòng. Tôi tạm quên nỗi buồn hạ trại ở giữa trái tim tôi. Chẳng cần nói với Ngọc.

Nói với Ngọc qua chị Phượng.

Một hôm, nhân lúc ông giáo già đi vắng, chị Phượng ghé “nhà tôi”, báo tin rằng gia đình chị dọn về cư xá công chức ở Đường Faucon. Chị hỏi:

- Cậu Trương Chi

Tôi cắt ngang:

- Thưa chị, Long. Vũ văn Long ạ !

Chị Phượng cười, luôn luôn, chị cười

- Cậu Long, cậu chớ buồn

- Dạ

- Cậu đừng giang hồ rày đây mai đó, Trương Chi nhé. Rồi mai một khai trường, con Ngọc đi học sẽ đi học sớm, lên đây thăm cậu.

Tôi xuất thần thốt một câu anh dũng:

- Thưa chị, yêu là chấp nhận đau khổ.

Chị Phượng nhăn mặt:

- Sai lại khổ ?

Và chị nhìn thẳng vào mắt tôi:

- Hay Trương Chi không yêu con Ngọc nữa ?

Tôi lắc đầu:

- Chị đừng hiểu lầm em. Em yêu Ngọc lắm nhưng em không biết nói với Ngọc thế nào để Ngọc hiểu là vì yêu Ngọc, em đã chán dần thân chấm công!

Chị Phượng nói:

- Trương Chi, con Ngọc hiểu cậu rồi. Nó yêu cậu và muốn cậu đừng bỏ nó giang hồ đây đó. Giang hồ lắm, đôi chân chỉ tổ rồ huê !

Tôi hỏi:

- Thưa chị, hình như tình yêu của em và Ngọc sắp bị trục trặc kỹ thuật ?

- Sao, Trương Chi nói sao ?

- Trục trặc kỹ thuật !

- Là gì ?

- Ông cụ có vẻ thiếu...tâm hồn nghệ sĩ. Em chắc ông cụ không biết kéo nhị cầm.

- Ngày xưa bố chị khảy đàn bầu !

- Cụ đã quên rồi. Cụ sẽ khinh bỉ em nếu cụ biết em là nhà văn nghệ dân thân chấm công và viễn mơ trên ghế bố. Ôi, lại thêm một tiểu thuyết Lá ngọc cành vàng\*, chị an ủi tôi:

- Thời bây giờ khác, Trương Chi. Với lại bố chị sắp nhận chức Hiệu Trưởng ở mãi lục tỉnh.

Đôi mắt tôi sáng rực:

- Còn chị và Ngọc ở Sài Gòn ?

- Ừ.

- Còn bà cụ ?

- Vợ kế của bố chị đó, bố chị mới cưới vài tháng nay ngoài Hải Phòng. Mẹ chị mất lâu rồi. Chị đứng về phe cậu, Trương Chi ạ ! Cậu không sợ trục trặc kỹ thuật nữa chứ.

- Vâng.

Chị Phượng về “nhà chị”. Tôi nằm dài trên ghế bố “nhà tôi”. Tôi không còn cô độc \*. Tôi lẩm nhẩm đọc tên tôi cho nó hách:

Trương Chi, Trương Chi ! Hoa khuê các và bướm giang hồ vẫn có thể gặp nhau như bển mộng vẫn có thể gặp con đò rách tả. ông giáo già sắp ca bài hát của danh tài Y Vân: Về miền Tây có ai về miền Tây. Cái chậu mỏng tơ trở ngại của hai người vừa lớn yêu nhau sắp bị phá bỏ. Và những câu thơ:

Giá đừng có chậu mỏng tơ  
Thế nào tôi cũng sang chơi thăm nàng  
Tôi chiêm bao rất nhẹ nhàng  
Có con bướm trắng thường sang bên này  
Bướm ơi bướm hãy vào đây  
Cho ta hỏi nhỏ câu này chút thôi  
Chả bao giờ thấy nàng cười  
Nàng hong tơ ướt ra ngoài mái hiên  
Mắt nàng đăm đăm trông lên  
Con bướm bướm trắng vền bên ấy rồi  
Bỗng nhiên tôi thấy bồi hồi  
Tôi buồn tự hỏi hay tôi yêu nàng

Của thần tượng Nguyễn Bính của tôi trở thành...vô nghĩa. Tôi đã thấy nàng nhai thịt bò vẹo quai hàm, nàng xĩa răng, nàng cắt móng tay, nàng chải đầu, nàng đập muỗi Sài Gòn, nàng gãi, nàng đứng trong chiếc chiếu quây tròn. Vân vân. Nếu cái giậu mỏng tơ sụp đổ, tôi sẽ được nhảy vèo sang nhà nàng ngồi cạnh nàng lúc nàng đang thêu tên tôi quán quýt lấy tên nàng trên chiếc mù xoa.

Ồi, cảnh mộng đó y hệt thơ Nắng Đào của Nguyễn Xuân Huy:

Em đang thêu bên cửa  
Mơ mơn trộm vẽ đẹp  
Anh ghé đến ngồi cạnh  
Vuốt gheo làn tóc xanh.

Vuốt gheo làn tóc nàng chưa đủ, tôi còn bắt chấy cho nàng nữa. Tôi sẽ bắt chước các bà nhà quê Bắc Kỳ, bỏ con chấy vào miệng, cắn cái đóp. Tôi không nhả ra đâu. Tôi nuốt con chấy. Vì con chấy đã hạ trại trên đầu nàng và da thịt của nó thơm tho mùi da thịt tình yêu. Tôi không buồn tủi thân phận chằm công năm chục bạc một ngày và rất hứa hẹn thất nghiệp khi đồng bào di cư đã định cư hết ráo. Tôi mong mỗi nàng sớm về Đường Faucon. Nàng xa tôi, tôi sẽ nhớ nàng. Và tình yêu mà lên màu nhớ thì nó đẹp không sao diễn tả nổi. Xa nhau gió ít lạnh nhiều. Tôi sẽ yêu những buổi chiều mưa Sài Gòn. Nàng sẽ trốn học, đội mưa lên Nhà Hát Tây thăm tôi. Tôi sẽ ôm cây đàn hát nhẹ bên tai nàng: Ta ước mơ một chiều thêu nắng,

Em đến chơi quên niềm cay đắng, và quên đường về...

Vậy thì tôi phải dành dụm tiền mua một cây đàn.

\*Lá ngọc cành vàng, Một tiểu thuyết của Nguyễn Công Hoan

\* Tôi không cô độc là tên một tập thơ của Thanh Tâm Tuyền

\* Nắng Đào tên tập thơ của Nguyễn Xuân Huy

## CHƯƠNG VI

Nàng đã về Đường Faucon, về cái xóm mà Nhà Văn Bùi Xuân Uyên gọi là xóm Vọc. Có lẽ đường về nhà nàng qua con đường Éyriaud des Vergnes. Bồn phận của tôi là "tiếp thu" ngay "căn nhà" cũ của nàng. Tôi mở chiến dịch "Đất cắm dùi" chớp nhoáng. Vừa lúc Đặng Xuân Côn dời miền Khánh Hội lên Nhà Hát Tây và tên Vũ Khắc Niệm từ Nha Trang vào nhập hội đi mua dây thép, đinh và giấy dầu về quây miếng đất. Thế là ba chúng tôi có căn nhà êm đềm, căn nhà thấp điện sáng choang cả ngày lẫn đêm. Căn nhà có cái cửa sổ nhìn sang một "ê ta bờ li xơ măng" \* Boy Landry của Tây (nay là Đại Nam ngân hàng, cạnh khách sạn Caravelle) nhìn xuống

bãi cỏ ngập giấy rác của đồng bào di cư thần mển. Cuộc đời tôi, quãng thời gian này hồn nhiên và sung sướng nhất. Tôi có bạn, có người yêu. Ba đưa chúng tôi học đòi làm nghệ sĩ nên sống bừa bãi. Tôi mơ trở thành một nhạc công chơi clarinette \*.Niệm khoái kéo accordéon. Và Côn thích sử dụng guitare và contre basse \*. Côn làm pointeur \* cho hãng tàu Messageries Maritimes tiền bạc dư nuôi ăn ba đứa. Ngoài ra, hắn còn có quyền khuân cam, táo, nho, lê, phó mát về nữa. Nghệ sĩ là những kẻ bốc đồng. Có tiền, ăn tiêu vung vít, ăn nhanh cho hết. Rồi đói,Côn chỉ làm việc một tuần cả ngày lẫn đêm mỗi tháng và chọn tàu nào nhiều...thực phẩm. Ăn cạn tiền mới chịu làm thêm. Vì thế chúng tôi luôn luôn phải ăn phó mát với chuối thay cơm hay ăn chịu trứng vịt luộc của nghệ sĩ bán sẵn người bạn Tàu lai mà tôi đã diễn tả.

Căn nghệ sĩ của tôi quyến rũ được Nguyễn Xuân Nhân. Thằng này đẹp trai, bắp thịt thật đẹp. Phải cái tội lười học. Hồi còn ở ngoài Hà Nội, tôi trọ học ở nhà nó. Ông bố nó từng là danh tài bóng bàn quốc tế, nổi tiếng trước cả Mai Văn Hòa. Nguyễn Xuân Thuận đó. Nó học Trường Puginier. Hồi ấy Nhân đã phục tôi sát đất khi ngồi thộn mặt chiêm ngưỡng tôi đệm đàn guitare cho Nguyễn Thịnh kéo violon. Gặp tôi, nó mừng quýnh và xin tôi cho nhập hội. Nó đóng góp chuối bằng cách về nhà mình ở dưới gác hai Nhà Hát Tây xin bà cụ thân sinh tiền nộp cho nghệ sĩ bán sẵn. Sau hết, bạn của nó tên Lê Như Quỳnh cũng đòi sống chung với chúng tôi. Ông cụ thân sinh ra nó làm nghề biểu diễn chim bay cò bay. Tức là phú lít. Nó cải chính hùng hồn rằng bố nó chỉ cạo giấy văn phòng, chẳng hề cầm dùi cui hướng dẫn lưu thông bao giờ. Gia đình nó định cư rất sớm. Mãi tận Hóc Môn. Nó bảo rất yêu đời nghệ sĩ.

Lạ thật, bất cứ các cậu con trai nào vừa lớn cũng yêu đời nghệ sĩ. Các cô gái chắc yêu đời nghệ sĩ mãnh liệt hơn. Ngọc của tôi chẳng hạn. Nàng yêu tôi qua hình ảnh một nhà nghệ sĩ. Từ hôm nàng dời Nhà Hát Tây, nàng chưa chịu đến thăm tôi dù Sài Gòn đang mưa buồn hiu hắt. Nàng chỉ nhờ chị Phượng trao tận tay tôi những bức thư viết trên giấy nháp. Tôi nhớ nàng kính khùng. Đang nằm trong tình trạng thất nghiệp, tôi thừa thì giờ học thuộc lòng thư tình trên giấy nháp. Nàng diễn tả nỗi nhớ nhung, xa cách và "tái bút" là khoản van nài tôi bỏ mộng thổi kèn clarinette. Nàng muốn tôi làm thơ, viết đoản thiên tiểu thuyết, tùy bút thôi. Tôi bỗng thêm văn tài của công dân Nhà Hát Tây Đỗ Tiến Đức và thi tài của công dân Đặng Trí Hoàn, bút hiệu Hoài hương, trùng tên với một hãng nước mắm, (sau này là Hà Huyền Chi, Tài Tử điện ảnh, Thi Sĩ đoạt Giải Văn Chương Tổng Thống) ghê quá. Mỗi ngày, bắt gặp công dân Đỗ Tiến Đức từ Tòa Soạn Ban Mai đem về một lô báo, tôi thêm nhỏ rỗi. Tòa soạn là hai tiếng vĩ đại đối với tôi. Làm sao tôi được bước vào một tòa soạn nhật báo ? Thi Sĩ Nguyễn Nhược Pháp tả sắc đẹp của con gái Vua Hùng Vương lộng lẫy đến nỗi kẻ yêu nàng cũng bèn...làm thơ.

Yêu nàng bao nhiêu người làm thơ.

Tôi đã yêu Ngọc, tôi sẽ làm thơ. Tôi sẽ viết chuyện ngắn. Tôi sẽ gửi thơ và chuyện ngắn đăng trên Tiếng Chuông, nhật báo tín nhiệm nhất nước và Sài Gòn mới, nhật báo đông đọc giả nhất nước. Tôi sẽ khinh bạc thiên hạ tương tự thể này:

Ở mãi kinh kỳ với bút nghiêng  
Đêm đêm quán trọ thức thi đèn  
Làm thơ đem bán cho thiên hạ  
Thiên hạ đem thơ đọ với tiền.

Và tôi "phúc đáp" người yêu của tôi rất trịnh trọng: Em Ngọc, anh sẽ gửi tặng em ba trăm bốn mươi tám bài thơ do chính anh sáng tác và chép theo bản thảo !

Những đêm đêm hì hục gieo vần như ông già khuân tảng đá, Ruby Queen vàng thắm ba ngón tay vẫn chẳng để ra bài thơ nào gửi không có mùi...Nhà Hát Tây.

Thì mùa khai trường đã tới. Ngọc viết thư bảo tôi dẫn nàng đi học. Tôi đứng dưới gốc me già ở một góc phố gần ngôi trường con gái Gia Long chờ Ngọc. Những tà áo nữ sinh phấp phới bay. Những khuôn mặt. Những nụ cười. Tất cả đều thơm mùi tựu trường. Tôi chợt nhớ mùa vào học năm nay tôi không tới trường. Không bao giờ tới trường nữa. Mà chỉ còn được theo người yêu đi trong tiếng rộn rã của một buổi mai. Buổi mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương thu và gió lạnh ở Quê Mẹ \*, nghĩa là ở trong sự hồi tưởng chứ làm gì có sương thu, gió lạnh ở Sài Gòn, nơi tôi đang đứng dưới gốc me chờ đợi người yêu đến trường nhập học. Tôi yêu con Đường Le Grand De La Liraye từ hôm đó. Con đường có Trường Gia Long. Trường Áo Tím thuở xưa, trường mà cậu học trò Nguyễn Văn Thiệu sau này làm Tổng Thống kể chuyện khi vừa lớn không dám trêu chọc học trò con gái mỗi lần cậu ngang qua trường vào giờ tan học. Cậu học trò Nguyễn Văn Thiệu hay bất cứ cậu học trò nào ngày trước cũng chỉ biết đứng ngẩn trông vờ áo tiểu thư như tôi. Tôi đã đứng thập thò, nhờ thân cây me che giấu nỗi ngượng ngùng, xấu hổ. Lần đầu tiên trong cuộc đời tôi đứng thật lâu trước cổng trường con gái với những mong chờ bối rối, lo âu, sợ hãi. Tôi thấy tôi thừa cánh tay trái. Thừa bàn tay trái. Tay phải thì nhờ từng điệu Ruby Queen quá nửa đã vội liệng đi đốt tiếp điệu khác. Tôi thấy tôi thừa chân phải. Chân trái đã ghéch lên, đập thân cây đến tróc cả vỏ. Chân phải run run chống đất y hệt chân con cò giữa buổi chiều đông trên bãi vắng. Tôi nghiệp đám cỏ non dưới chân tôi. Tôi thấy nhiều con mắt đang nhìn tôi soi mói. Rồi cười chế giễu. Tôi mơ hồ nghe tiếng ai rả rỏi: Thằng kia tới đây làm gì ! Giữa rừng hoa, con bướm giang hồ bỗng bé nhỏ quá. Tôi bị học trò con gái thu hết hồn vía.

Hồi những hình ảnh cậu trai vừa lớn của tôi mường bầy năm cũ, cậu đã thật sự già từ tôi. Khi tôi biết được cậu già từ tôi thì cậu đã trở về nằm yên trong kỷ niệm và không bao giờ cậu đến với tôi nữa. Tôi tiếc hình ảnh ấy, tôi muốn đi lại từ đó, muốn mãi mãi là cậu trai vừa lớn ngượng ngùng, xấu hổ, sợ hãi đứng trước một ngôi trường con gái. Tôi muốn mãi mãi ngô nghê, ngớ ngẩn. Thật sự đã mất cả. Bây giờ chỉ còn tính toán, khôn ngoan, thủ đoạn với cuộc đời và với cả tình yêu.

Tôi đang định cúi mặt làm lũi về Nhà Hát Tây. Ngó trên tay. Không có đồng hồ. Không có vì dúi rách chứ không phải vì thù ghét thời gian. Các cô nữ sinh đã lần lượt vào hết sân trường. Mà người yêu của tôi chưa thềm tới. Hay nàng tới rồi đang xếp hàng vô lớp mà mắt tôi hoa lên không kịp nhận ra nàng ? Tôi cố an ủi lòng tôi, cố khuyên nhủ “Long ơi, mày hãy kiên nhẫn. Đấy mày coi. Quốc Văn Giáo Khoa Thư dạy rằng: Con kiến nhỏ, cái tổ to thế mà kiến tha lâu cũng đầy tổ. Cây gỗ lớn, sợi dây bé, thế mà sợi dây kéo mãi cây gỗ cũng phải đứt. Nước chảy đá mòn, Long ạ !” Lòng tôi nghe tôi xui dại, kiên nhẫn thêm một tí. Nhưng khi cổng trường khép kín, hàng me già thẳng tắp biến thành rừng me hoang vắng, tôi mới hay chỉ còn mình tôi. Gió thổi lá me rơi. Lá me rơi hay mưa lá me đây nhỉ ? Anh Trương Chi thờ dài, lủi thủi cuốc bộ về cái thuyền câu mục nát của anh neo ở Bến Nhà Hát Tây. Suốt ngày hôm đó, Trương Chi ra ngẩn vào ngơ, chê cơm xườn heo nướng ngon tuyệt vời tại hẻm Casino Sài Gòn. Trương Chi buồn vì bị Mỵ Nương cho leo gốc me già. Hẳn là Mỵ Nương cười khúc khích khi tưởng tượng Trương Chi vồ được con thỏ. Trương Chi bỗng nghi ngờ tình đời đen bạc và đêm ấy một đêm khởi sự cho sự nghiệp thi ca, đoạn thiên tiểu thuyết đăng báo Tiếng Chuông của chàng, chàng đã thức trắng đêm (uống ba ly cà phê đen thì ngủ sao nổi) hì hục làm bài thơ như sau:

Đời anh  
Khi mới vào Nam anh đã biết  
Phận anh quả mướp chín phần mười  
Đồn đồn Hón Quán xa xôi lắm  
Cũng chỉ xa bằng mộng ước thôi

Anh đã mộng gì em hiểu chưa  
Cu ly cạo mủ sáng và trưa  
Là tìm cảm hứng trong gian khổ  
Để dệt cho đời những áng thơ  
Nhưng số của anh lạ quá ta  
Trời xanh rõ thật một ông già  
Xui anh gặp gỡ người con gái  
Nhà Hát Tây và ở gác ba  
Ái tình, ồ, nó rất ly kỳ  
Cứ dọa đi rồi chẳng dám đi  
Ghế bố anh nằm như gián đói  
Yêu em anh chán làm cu ly  
Em, cũng yêu anh cũng mến anh  
Tình ta nào khác chỉ treo mảnh  
Bố em đã luyện chân cầu thủ  
Sắp sửa sút anh như sút banh  
Anh sợ rồi anh sẽ lợt gôn  
Cho nên đan vội lưới ngăn buồn  
Hôm nay lại được ăn canh thỏ  
Để thấy cuộc đời đen bạc hơn.

(Làm tại gác ba Nhà Hát Tây để kỷ niệm ngày người yêu bắt đội dài chân dưới gốc me già. Sài Đô mùa tàn phượng vĩ và câm nín loài ve, đêm ngập đầy tiếng xích lô máy cùng loài muỗi vo ve.).

Bài thơ Đời Anh của tôi chưa làm em Ngọc tối tăm mắt mũi nhưng đã là một biến cố quan trọng ở căn nhà của chúng tôi trên gác ba Nhà Hát Tây. Nguyễn Xuân Nhân khám phá được bài thơ trước tiên. Mỗi năm giờ sáng tôi mới lặn kên ra ngủ. Thi sĩ Trương Chi ngáy pho pho như tất cả những thi sĩ trứ danh trên thế gian này. Bài thơ của chàng đã chép lại cẩn thận. Tưởng chàng ngủ mê man, Nguyễn Xuân Nhân cầm lên đọc lầm bầm. Nó muốn học thuộc lòng bài thơ "bất hủ" của tôi. Rồi nó đánh thức Lê Như Quỳnh dậy, ca ngợi tôi:

- Này, "ông" Long làm được thơ, mà ạ !

Nhân và Quỳnh không dám "mày", tao với chúng tôi. Hai thằng thuộc loại đàn em. Quỳnh hỏi:

- Có đúng "ông" ấy làm không ?

- Đúng chứ. Bản thảo kia kia...Em nào cho "ông" ấy leo cây me, "ông" ấy ức học máu mồm, về uống mấy ly cà phê, hút vài gói thuốc, thức cả đêm làm thơ.

- "Ông" ấy có người yêu à ?

- Ừ.

- "Ông" Long tài quá nhỉ ! Vừa có người yêu, vừa biết làm thơ.

Tôi thức giấc vì tiếng lèo xèo của hai đứa. Và tôi bèn giả vờ ngủ và mà khoan khoái vô cùng.

- Làm thế nào để có người yêu ?

- Phải nhờ "ông" Long.

- Làm thế nào để làm thơ ?

- Cũng phải nhờ "ông" Long.

Con nhà Vũ khắc Niệm cầu nhàu:

- Im lặng cho tao ngủ.

Nguyễn Xuân Nhân khoe nhặng:

- Dậy đi "ông" ơi, dậy đi, có bài thơ của "ông" Long hay tuyệt. Xã hội, ái tình, phiêu lưu...

Niệm vùng dậy:

- Đưa tao xem.

Nó giăng bài thơ trong tay Nhân, mắt nhắm mắt mở đọc. Đọc xong nó cười lớn. Ôi, tiếng cười của nó làm tim tôi muốn vỡ tung. Nó đưa bài thơ cho Nhân:

- Hay hơn thơ của Xuân tóc đỏ bán thuốc trên xe điện Hà Nội.

Nhân bênh tôi:

- "Ông" đừng ghen tài ! Tương "ông" làm chó gì có người yêu.

Quỳnh tấn công Niệm:

- "Ông" biết làm thơ không ?

Niệm đã tỉnh ngủ. Nó muốn chơi xỏ tôi một vợ. Nó bảo Nhân:

- Mà coi "thi sĩ" Long còn ngủ say không cái đã.

Quỳnh lay tôi. Tôi giả vờ kỹ hơn. Niệm nói:

- Tao chép bài thơ của nó gửi cho tuần báo Đời Người, tuần báo này có mục điểm thơ đều thơ, họ sẽ điểm thơ của "thi sĩ" Văn Long. Và đó là cách tao sẽ trả lời hai đứa mày.

Thằng Niệm hại tôi. Kệ nó. Để gì báo Đời Người thềm điểm tôi. Nhớ nó khen tôi là con nhà Niệm biết tay tôi và em Ngọc sẽ phục tôi sát đất. Nhất cử lưỡng tiện. Tôi yên lòng nằm ngủ. Và tôi chiêm bao thấy bài thơ của tôi in lên báo và em Ngọc cắt bài thơ áp vào ngực. Một tuần liền, sau hôm bị Ngọc bắt chờ dưới gốc cây me già, chị Phượng chẳng nhìn mưa gió nào nề mà ti ti câu hát. Em đến thăm anh người em gái, tà áo hương nồng. Mắt huyền triu mến, sưởi ấm lòng anh... Nhưng em không đến thăm anh. Như thế đã hai tuần lễ. Tôi buồn chẳng thiết nói. Nhân và Quỳnh vẫn phục tôi. Một buổi chiều, Nhân tắt tả giật bức tường giấy, cầm tờ báo Đời Người khoe nhặng:

- Nó đăng thơ của "ông" Long !

Quỳnh nhảy cẫng:

- Biết mà, "ông" Long đã trở thành thi sĩ !

Niệm giật mình:

- Nó đăng thơ hay nhắn tin ở mục hộp thư ?

Nhân dở tờ báo ra, đọc to tương:

- Bạn Văn Long (Sài Gòn) Thơ tốt lắm. Có triển vọng đi xa trong tương lai. Đã đăng số này. Gửi tiếp nhé ! Chào đầy mạnh nền văn nghệ chủ quan viễn kiến. Rảnh ghé tòa soạn hay đàm trường thảo luận. Tình thân.

Rồi lật trang cuối cùng:

- Bài thơ có cái hình vẽ một thiếu nữ giơ nách mỉm cười.

Niệm giăng tờ báo coi qua. Nó hết khinh thường tôi mà chỉ lằm bằm:

- Lạ thật ! Lạ thật ! Nó mà làm thơ, lại được đăng.

Con ông cụ bèn thay đổi lập trường:

- Lập bút nhóm đi, Long !

Tôi giả vờ thản nhiên, coi chuyện báo Đời Người đăng thơ mình như không có, mặc dù, lòng tôi mở hội tưng bừng. Nhân hứng hờ cầm lấy. Y hết một thi sĩ trứ danh, tôi hỏi:

- Có lỗi chính tả không đấy ?

Nhân đáp:

- Không.

Tôi nhả nha châm điều Ruby Queen, nhả khói rất nghệ sĩ.

- Bút nhóm hay thi sĩ văn đoàn ?

Niệm nói:

- Thi văn đoàn. Tao lấy tên là Thi Văn Đoàn Ly Hương.

Nhân nói:

- Bút nhóm Nhà Hát Tây đi !

Quỳnh nói:

- Thi Văn Đoàn Áo Thung hay Bí Tất cho nó có vẻ khác đời.

Đặng Xuân Côn đã coi sự trình bày và chỗ trình bày bài thơ. Nó xỏ ngọt:

- Theo tao, nếu bầu thằng Long làm chủ tịch thi văn đoàn hoặc bút nhóm, ta nên lấy tên là Bút Nhóm Sang Độc hay Thi Văn Đoàn Hôi Nách !

Tôi chết lặng. Nhìn kỹ trang cuối tôi mới thấy đề nghị của Côn xác đáng. Cạnh bài thơ của tôi là cái quảng cáo thuốc trị đủ thứ bệnh có vi trùng. Hai chữ sang độc to hơn tí bài thơ Đòi Anh. Còn cái hình vẽ trên bài thơ đúng là hình vẽ quảng cáo thuốc hôi nách mà anh nhà in đã...ghen tài tôi, nhét bừa vô. Tôi lảng chuyện:

- Đùa tí mà. Không thi văn đoàn, bút nhóm gì hết..

Tôi giả vờ (luôn luôn giả vờ) phần chí, xé trang báo có đăng bài thơ của tôi, xé cả mẫu nhãn tin ở mục hộp thư rồi quăng tờ báo đi. Tôi muốn phi tang...sang độc !  
Và cảnh cáo Đặng Xuân Côn:

- Liệu hồn.

Côn cút sang Khánh Hội, vì đã tới giờ làm. Niệm bỏ xuống phố. Còn hai kẻ ái mộ tôi. Chúng nó tăng bốc tôi. Tôi tha hồ nói phét về thơ, thi sĩ, tình yêu...Tôi sai Nhân về nhà kiếm lưỡi dao cạo. Tôi cắt mẫu nhãn tin và bài thơ (loại bỏ hình vẽ thiếu nữ giơ nách mỉm cười) nhét kỹ vào ví. Đêm ấy, tôi lại thức, cố "ché" bài thơ thứ hai. Lại hi hục khâu tăng đá. Không nổi ? Cuối cùng, tôi bỏ bài thơ Đòi Anh và mẫu nhãn tin, vô phong bì, chờ gửi cho Ngọc. May làm sao, sáng hôm sau chị Phượng lên thăm tôi. Chị chưa kịp chuyển "thông điệp tình yêu", tôi đã làm lý đưa cho chị cái phong bì đựng một "pho thơ" của tôi và nói:

- Nhờ chị chuyển tận tay Ngọc. Sau đó là hết.

Chị Phượng định trao thư tình trên giấy nháp, tôi xua tay:

- Em không đọc nữa đâu. Thịt thỏ nấu cà ry cay muốn chảy nước mắt, chị ạ !

- Cậu Long.

- Bút hiệu Trương Chi, làm thơ ký Văn Long !

- Cậu Trương Chi tức Văn Long.

- Dạ.

- Hôm tựu trường con Ngọc bị sốt.

- Sốt rét mấy tuần ?

- Ừ.

- Chị cũng sốt rét ?

- Cậu giận chị à ? Thôi chị về vậy...

Và chị Phượng về ? Tôi không ân hận bởi bài thơ. Đòi Anh của tôi sẽ được em Ngọc thưởng thức và tôi biết chắc em Ngọc còn yêu tôi. Tôi sung sướng khôn cùng. Tình yêu ly kỳ như tôi đã diễn tả. Đang muốn làm cu ly đồn điền Hớn Quản "rừng" thì lấm vất, suối thì sâu, được yêu, bỏ mộng cu ly liền. Nhưng đang yêu mà bị tình yêu bảo đi chỗ khác chơi, mình bèn ôm mộng...du tử, khăn gói quả mướp ca bài. Ra đi khắp nơi xa vời, và mới tới một nơi không nhà cửa, bụng đói, chân mỏi đã nảo nề than vãn. Chiều nay biết về nơi đâu, dừng chân ta ngắm cảnh bao la sâu !

Tôi vẫn còn sung sướng. Và tôi làm một lúc bảy bài thơ lục bát. Những bài thơ này không thể chép ra đây vì sợ những tâm hồn đố kỵ có thể liệt vào thi văn đoàn Sang Độc.

Bài thơ và mẫu nhãn tin gửi cho Ngọc "ép phê" quá xá. Hai mươi bốn tiếng đồng hồ sau, trong lúc Bút Nhóm Sang Độc, tạm gọi thế, đang quần xà lỏn, áo thung, ngồi thảo luận văn nghệ và côm áo tại đàm trường, thì có tiếng ngón tay ngượng ngập búng vào tường giấy nghe lộp bộp. Vũ Khắc Niệm càu nhàu:

- Xé ra cho người ta thảo luận văn nghệ.

Tiếng lộp bộp vẫn...lộp bộp. Nhân đứng dậy ra “cửa”, vén tường ngõ. Nó thụt đầu vào ngay:

- Ê, có nàng thơ.

Tôi hơi hồi hộp. Nhưng có thể nàng thơ là con gái bà bán quýt mà tôi mua chịu quýt đã bốn hôm chưa có tiền trả. Tôi bảo Nhân:

- Hỏi xem, nếu nó đòi tiền quýt thì bảo mai tao trả.

Con nhà Nhân lại thò đầu ra. Nó “đối thoại” gì với cô con gái bên ngoài, chúng tôi không thềm biết. Tôi vẫn còn ngót nghét trăm bạc, nó thúc nợ quá thì mình nhin Ruby Queen. Sợ chi. Nếu nó đòi trả nợ bằng thơ lục bát, tôi cũng sẵn sàng. Nhân đã thụt đầu vô. Nó rón rén bước gần tới...đàm trường văn nghệ Sang Độc, mặt mày quan trọng, giọng nói run rẩy:

- Nàng thơ tên Ngọc, nàng bảo muốn gặp “thi sĩ” Văn Long.

Tôi vụt đứng dậy, ra lệnh:

- Mặc quần áo nhanh lên !

Vũ Khắc Niệm cuống cà kê:

- Ông có mỗi bộ vừa mới giặt, hãy còn ướt.

Tôi giậm chân:

- Thì mày mặc quần áo ướt rồi cút xuống nhà.

Niệm cần nhân:

- Không được.

Nhân, Quỳnh, Côn đã phá kỷ lục mặc quần áo nhanh nhất thế giới. Niệm vẫn dùng dằng, Nhân nói:

- Hay “ông” Niệm khoác đỡ cái áo mưa vô.

Niệm gắt:

- Trời hôm nay nắng, mày muốn tao làm trò khỉ à ?

Tôi đưa ra giải pháp cấp thời:

- Thôi, ông lạy mày, mày giả vờ nằm ngủ, quay mặt chỗ khác, lầy chân đắp kín thân thể.

Niệm bằng lòng. Và Nhân, Quỳnh, Côn hân hoan rời khỏi căn nhà nghệ sĩ. Và tôi, tôi chỉ lo làm công việc...ngghi lễ mà quên mất bản mặc quần áo. Vậy nhưng tôi vẫn tưởng mình đang diện bộ “xi mốc king”. Tôi sắp long trọng ra mời nàng vô thì con nhà Niệm bịt miệng cười. Tôi cáu:

- Mày phá đám, hả ?

- Ê, đại diện thi văn đoàn Áo Thung hay bút nhóm Quần xà Lỏn ?

Tôi rụng rời. Xuýt nữa là đi đoong mỗi tình thơ mộng. Bèn vô lấy áo, hồi hả mặc. Mặc xong, sửa soạn tiếp người yêu mới thấy sự hung hăng của mình đã bỏ mình đi đâu mất.

Tôi đứng thộn mặt. Nhà văn nghệ Trương Chi dán thân anh dũng, viễn mơ khiếp đảm, không sợ đói rách, lại bắt đầu sợ gặp người yêu những buổi hẹn hò. Tôi bỗng thềm rửa mặt ? Vì ngõ mặt mình dính vết nhọ. Tôi bỗng thềm đánh răng. Vì ngõ răng mình còn giắt sợi rau nhỏ. Tôi bỗng thềm gội đầu. Vì ngõ đầu mình lấm gầu. Tôi thềm và tôi thềm...Nàng đang chờ tôi, có bối rối như tôi ? Niệm giục:

- Ông giả vờ ngủ được chưa ?

Tôi hỏi:

- Mày ngó tao xem còn thiếu sót gì không ?

Niệm chống tay lên cằm y hệt một thi sĩ nghiệp sắp sửa giao duyên với nàng tiên nâu. Nó phán:

- Ông sợ mày quên cài nút quần. Kiểm soát lại coi.

Tôi kiểm soát cái cửa sổ của quần. Niệm khen xỏ:

- Rất xứng đáng đại diện thi văn đoàn Sang Độc. Mà mày...

- Gì ?  
- Ông không trùm chăn kín đầu đầu.  
- Ông lay mày đấy. Mày mở mắt để nàng biết là tương lai văn nghệ và tình yêu của ông đi đơong.  
- Tao thề chỉ...ti hí thôi.  
- Không được.  
- Cho tao học tập tình yêu chứ ?  
- Tao sẽ dạy mày văn phạm tình yêu. Khi mày chia “véc bờ” đủ “tăng”, đủ “mốt” thì ti hí mày mới hiểu được thế nào là tình yêu. Còn bây giờ, mày mở mắt thao láo, tai mày dẫu đã lấy hết ráy, mày nghe tao nói chuyện với nàng, mày sẽ giống lũ vịt nghe sấm.

Tôi thừa tư cách bịp Vũ Khắc Niệm. Trước hết, tôi đã có bài đăng cạnh cái quảng cáo Sang Độc, được trang trí bằng hình thiếu nữ giơ ngó nách. Sau hết người yêu mà tôi trót tưởng là con gái bà hàng quýt lên đòi nợ. Mày hiểu chưa ?

- Rồi.  
- Yên chí, tao sẽ nhờ nàng giới thiệu cho mày một em Trưng Vương.  
- “Sur” Trưng Vương nhé ?  
- “Sur”. Gái Hàng Đào di cư chứ không phải nữ sinh Phát Diệm đổi trường. Mày Thái Lộ mà đi chê Bùi Chu. Thôi đắp chăn trùm kín đầu đi.

Niệm ngoan ngoãn vâng lời. Nó nằm trên sàn gác. Chiều là mảnh giấy dầu. Chăn thì Mỹ quốc viện trợ, mùi khét lẹt. Tôi rút điều Ruby Queen, quẹt diêm, hít một hơi đầy để...bình tĩnh. Lại tác điệu ngó điệu thuốc. Cứ như thơ Hồ Dzếnh ấy. Ngó trên tay thuốc lá cháy lui dần. Niệm hé chăn:

- Đợi gì nữa ?  
- Ôn tí “gam me” !

Tôi quên mất nàng. Không phải vô tình đâu. Tôi bối rối lắm, chẳng biết sẽ phải làm gì khi ngồi bên nhau. Nàng lại búng tường lộp độp. Nàng búng tim tôi. Đau quá, tôi đành cam đảm bước tới gần cửa. Rồi tôi hé cửa. Nàng nhìn tôi. Lần đầu tiên tôi trông rõ đôi mắt nàng, đôi mắt huyền mơ không bị viền vải tây điều. Đôi mắt chứa đầy trách móc. Nàng không hề nói, chỉ mở cặp lời ra một phong thư dày cộm đưa cho tôi. Rồi vội vàng quay gót. Tôi hơi mừng. Mừng xong thì buồn. Tôi cần trút nỗi buồn vào con nhà Niệm. Tại thằng Niệm hời han lắm lắm, bắt nàng đợi mỗi chân nên nàng giận dỗi bỏ về. Tôi cần trả thù thằng Niệm. Con nhà Niệm ưa khoe nó là học trò của ông Vũ Khắc Khoan. Dân Nguyễn Trãi mà. Ông Vũ Khắc Khoan hay truyền nghề kịch cho môn đệ. Thế thì tôi “chơi” kịch với Niệm. Tôi không khoác loác, kịch cũng là nghề của tôi. Bèn sáng tác ngay vở kịch đôi trai gái ngồi bên nhau chuyện trò. Tôi độc diễn thủ hai vai, bắt chước giọng con gái mà Niệm sẽ tưởng là Ngọc của tôi.

- À, em...mời em vào. Bắt em chờ lâu chắc em mỏi chân. Anh sẽ mua dầu Con Hồ thứ thật bóp chân cho em...

- Ủ ừ...  
- Thôi đừng giận...Tại người bạn của anh bất thần lên cơn sốt rét. Đó, em nhìn coi, anh ta đắp chăn kín mít. Hề anh ta tung chăn ra là ốm đòn, em ạ !

- Anh chả yêu em tí nào.  
- Anh yêu em ghê lắm, em yêu dẫu. Anh đã vì em dệt bài thơ Đòi Anh. Anh còn dệt mấy pho thơ ác liệt đánh ngã tất cả thi sĩ hiện đại. Em Yêu dẫu ơi, anh báo tin mừng với em, anh được bầu làm chủ tịch bút nhóm Sang Độc !

- Em rất hãnh diện. Anh tài quá, anh biết làm thơ.

- Em ngồi gần anh tí nữa. Thế, ngoan lắm. Tóc em thơm mùi hoa lan. Em ạ, anh vừa đánh răng xong...

- Em về đây.

- Mới đến đã đòi về..

- Em phải về. Mai em sẽ đến thăm anh. Em đến thăm anh luôn luôn. Đây, lòng em gói trong này, anh đọc sẽ hiểu em.

- Em về ngủ ngon nhé !

- Vâng.

- Đêm nay cố nằm mơ thấy anh nhé !

- Vâng.

Tôi còn “độc thoại” rất kỹ. Và giả vờ mở cửa tiễn nàng. Rồi tôi vào. Thờ dài thường thượt. Con nhà Niệm đã tung chăn, ngồi dậy. Tôi cố nín cười. Người nó nhể nhể mồ hôi. Mặt nó nhể nhể mồ hôi. Nó giống một tên bị cảm, Đốc tờ bắt uống hai viên aspirine, đắp chăn kín mít, lát dậy uống cốc nước thật nóng, mồ hôi toát ra. Nó phờ phạc trông đáng thương vô cùng. Nó ngẩn ngơ hỏi:

- Nàng đẹp không ?

- Tuyệt vời.

- Mà tán gái hay quá.

- Tao còn uống tình trên môi nàng. Tao vuốt tóc, đan chặt tay tao vào tay nàng. Trái tim tao nhẩy valse. Mà thêm có người yêu chứ ?

- Thêm nhỏ rãi.

- Mà nên học “gam me”. Mà mà chỉ mới nghe tao tán nàng, mà chưa được nhìn tao. Thôi, mà đi tắm cho mát.

- Tao mát rồi.

- Tình yêu làm mà mát à ?

- Ủ.

- Biết vậy ông cố giữ nàng lại cho mà bôi ở “pít xin” mồ hôi.

- Đây...

- Gì ?

- Giọng nàng êm ái ghê.

- Giọng nói tình yêu mà chẳng êm ái.

- Ước gì ông được trùm chăn nghe mãi để ông học cách tán của mà.

Tôi phá ra cười. Cười lăn trên ghế bố. Cười đau bụng. Cười thỏa thích. Niệm hỏi:

- Mà cười cái gì thế ?

Tôi đáp:

- Tao thương hại mà.

Ném cái thư nàng vừa trao tận tay cho Niệm, tôi kiêu hãnh:

- Cho phép mà đọc đó.

Niệm trịnh trọng bóc thư, say mê đọc, Nó khoe nhặng:

- Nàng gửi cho mà cái thời khóa biểu. Hề, hề, ngày nào có giờ “pẹc ma năng” nàng tô màu xanh, và chú thích “anh đón em anh nhé, chúng ta sẽ đi chơi...”

Thời khóa biểu tình yêu.

Tôi nói:

- Mà rõ chưa ? Yêu nhau cũng có thời khóa biểu hẹn hò.

Nó liếm môi:

- Nàng bảo chiều qua nàng phải rửa bát, mà ạ !

Tôi giảng vội thư:

- Đồ ngu ! Thằng nhỏ, xin ra không báo trước thì nàng bị rửa bát một bữa. Ôi, nếu nàng báo tin này, tao sẽ xuống xóm Vực rửa chén giùm nàng !

Suốt ngày hôm đó, Niệm ca ngợi tôi. Nó suy tôn tôi với đám Nhân, Quỳnh. Tôi bỗng trở thành nhân vật quan trọng chịu trách nhiệm với lịch sử loài người là dẫn các bạn tôi biết đến công trường con gái để các bạn tôi biết đứng ngắm trông vờ áo tiểu thư. Tôi chưa kể chúng tôi phải thổi cơm lấy ăn liền. Nhiệm vụ của Côn là kiếm tiền, của Niệm là đi chợ, của Quỳnh là lau nhà, của tôi là rửa bát. Tôi ngại rửa bát khinh khùng. Nhờ có tí người yêu, các bạn đâm nể nang, thay phiên nhau rửa bát dùm. Tôi chỉ việc làm công việc của thằng chột tình ái dạy bọn mù yêu đương. Nhân danh kẻ có tình yêu và chủ tịch bút nhóm Sang Độc, tôi hành hạ bọn mù trắng tay. Mỗi bài thơ tôi chế ra, Nhân và Quỳnh hì hục chép. Mỗi lời nói về tình yêu của tôi tung ra, Nhân và Quỳnh coi như lời vàng ý ngọc, hoa thơm cỏ lạ. Và tôi, trời ơi, tôi chưa hề được nói với người yêu của tôi câu nào!

o o o

- \* Ê ta bờ li xơ măng ( établissement ) là một hãng buôn hay một cơ quan.
- \* Clarinette là một loại kèn ồm, dài như một ống sáo
- \* Contrebasse là đại vĩ cầm
- \*Pointeur: Kiểm điểm viên
- \* Buổi mai hôm ấy... tên tập truyện ngắn của Thanh Tịnh

## CHƯƠNG VII

Tôi yêu những buổi chiều chung quanh một ngôi trường con gái. Buổi chiều vàng của niên thiếu ? Buổi chiều mà Thi Sĩ Xuân Tâm đòi đổi hai mai lấy một chiều. Buổi chiều chỉ đẹp khi nhuộm vàng nắng yêu Nghĩa là khi ta đón đợi người yêu vào những buổi chiều. Em đến thăm anh một chiều mưa mới thơ mộng. Chứ, một sáng mưa là vất vả. Cho nên, thi ca và âm nhạc của ta rất nhiều buổi chiều. Một nghìn bản nhạc thì có tới chín mươi chín bản vương vấn nắng chiều. Chiều ơi, chiều nay, chiều đi, chiều rơi, chiều bay, chiều tà, chiều buồn, chiều vàng, chiều tím, chiều xưa...vân vân...Với tôi, buổi chiều lý tưởng chỉ là buổi chiều Xuân Tâm, buổi chiều tôi đứng thộn mặt để tìm trong đó ít lời yêu. Cái buổi chiều mơ tưởng nhiều nhất là buổi chiều của cậu con trai vừa lớn thơ thẩn chung quanh ngôi trường con gái. Tôi yêu những buổi chiều đó. Hàng cây, bờ cỏ, bức tường, con đường, vệt nắng đều dễ thương lạ lùng.

Ngôi trường người yêu của tôi đang ngồi mơ mộng tình yêu là Trường Gia Long. Nàng học nhờ Trường Trưng Vương di cư học chiều. Gia Long học sáng. Giá thuở vừa lớn của tôi, Trường Trưng Vương nằm trên con đường nhỏ bé, yên lặng Nguyễn Bình Khiêm như bây giờ, thì ngay cả cái chuông khỉ sở thú cũng dễ yêu. Tôi sẽ mua bánh mì, lén vào sở thú, kiếm một gốc cây nào sạch sẽ, trải báo ra nằm. Vừa nhìn trời xanh trên ngọn cây cao vừa gặm bánh mì để tưởng nhớ người yêu. Tôi cho như thế là nhất. Ngủ một giấc dài. Thức dậy lang thang đi chợ khỉ, chòng gấu, đùa voi, bỡn cọp...Nếu công trường chưa mở cho đàn bướm trắng bay tản mạn khắp lối về thì tôi còn có thể mua ngô rang, đứng trên cầu mơ, thả từng hạt nhử bầy cá đỏi. Ở trong sở thú, tôi sẽ khắc thơ Sang Độc lên thân cây. Nghĩa là hoa, lá, cành bách thảo sẽ bị Sang Độc hết. Bằng thơ của thi sĩ Trương Chi Tôi sẽ diễn tả một người đi tìm tình yêu qua hang hùm, miệng cọp. Tôi sẽ...rất tiếc.

Bây giờ, Trưng Vương chỉ là tầm gửi trên Gia Long, chỉ là tu hú...học nhờ trường.

Hạnh phúc tuyệt vời cho những cậu trai vừa lớn hôm nay có một ngôi trường con gái nằm ở cuối con đường bình yên nhìn sang một khu rừng ái ân tưởng tượng. Một giờ "pẹc ma năng" sẽ là ngàn giờ thần tiên. Bước chân trên lớp lá khô, ngoái lại nhìn đôi mắt nai của người yêu sẽ thấy mùa Thu Lưu Trọng Lư hiển hiện. Nhưng hạnh phúc đó đã bị phá tan bởi tiếng động cơ Honda, Yamaha, Suzuki...Cậu trai vừa

lớn hôm nay thích ồn ào. Cậu gỡ ống hãm thanh, lạng xe qua những ngôi trường con gái. Tiếng nổ nhức tai tình yêu. Lối biểu diễn xe dọa cán tình yêu. Và tình yêu trốn chạy. Những buổi chiều ở quanh trường con gái hôm nay không đẹp, không phải là chiều vàng như những buổi chiều ở quanh trường con gái hôm xưa, thuở tôi vừa lớn.

Thuở tôi vừa lớn, vùng tình yêu không có tiếng động của xe gắn máy. Tôi đi qua đó nhiều lần, lần nào cũng là lần đầu rung động, ngỡ ngàng ngừng, bẽn lẽn cơ hồ một cô gái đoan trang đi qua một đám đông trai trẻ. Hỡi gốc cây me già ngã tư Phan Thanh Giản-Bà Huyện Thanh Quan ! Còn nhớ cậu trai mười bảy năm trước ? Chúng tôi là người tình không chân dung của hàng ngàn học trò con gái. Chúng tôi yêu bất cứ cô nào dù chẳng cô nào yêu chúng tôi. Chúng tôi đuổi theo những tà áo, những màu áo. Yêu thắm lặng. Yêu chẳng dám tỏ tình. Mà vẫn tưởng mình bị ruồng rẫy, phụ bạc. Hỡi cô học trò H.H người tình có chân g của hàng trăm người tình không chân dung. Lúc này, cô đã con bé, con bông. Cô chả bao giờ biết, yêu cô, có thằng bị bệnh thương hàn chết mất xác. Thằng này là bạn tôi...Khi hai ngón tay nó đưa lên bắt chuồn chuồn, tâm hồn nó sáng suốt vô cùng. Nó giảng giới một câu đe dọa, hải hùng:

- Đưa nào yêu em H.H của ông, ông sẽ giết.

Cô H.H học trò Trưng Vương năm xưa, cô còn nhớ buổi chiều mưa toi tả ? Làm sao cô nhớ nổi ! Thằng bạn tôi đạp xe theo cô. Đầu không mũ. Mình không áo mưa. Nó xông pha vào mưa gió chỉ để theo cô. Và nó nhuộm bệnh thương hàn, chết vì cô ? Ôi, thằng bạn tôi si tình gấp ngàn lần Đoàn Dự. Hàng trăm thằng khác sỗ mũi, nhức đầu, cảm cúm, cũng vì cô. Khối thằng bỏ học, sau này trở thành họa sĩ, thi sĩ, văn sĩ, cũng vì cô. Tôi đã cảm khái nhiều quá về những buổi chiều chung quanh một ngôi trường con gái năm xưa.

Bây giờ, tôi đang đứng trong buổi chiều đó, dưới một gốc me già. Nắng vàng rức rỡ. Với tôi, nắng chiều không hề vàng úa trong vùng tình yêu. Cách xa tôi hai chục gốc cây, Nhân cũng đứng dưới gốc cây me già. Nó ghéch chân lên thân cây, tay chống cằm ra chiều tư lự. Cách xa Nhân khoảng gần là Quỳnh. Còn biết bao cậu trai khác nữa. Họ cùng tâm trạng của chúng tôi. Tôi móc túi, lôi cái thời khóa biểu tình yêu ra lẩm nhẩm đọc: "Thứ hai, Hình Học, Đại Số, Quốc Văn và Quốc Văn...Thứ hai, hôm nay là thứ hai. Chiều nay là chiều thứ hai. Người yêu của tôi sau khi chán nản vòng tròn, phân giác, bán kính, bình phương, pa ra bôn, đơn thức, đa thức, phương trình bậc hai, lại đang chán nản cái chí làm trai của ông già Nguyễn Công Trứ trác tuyệt cách mấy cũng vất vả đi so với bài thi nặng khuynh hướng Sang Độc mà nàng sắp nhận được và sẽ len lén đọc. Tôi ước ao ông via của nàng kiểm soát gặt gao. Và nàng đem thơ của tôi vào cầu tiêu, học thuộc lòng, rồi xé vụn, giặt nước để nước mang thơ Sang Độc xuống cống trôi ra sông, ra biển và từ biển, thơ Sang Độc sẽ mưa về nguồn. Thơ trôi ra biển, biển mưa về nguồn !

Đạo này, sinh hoạt của chúng tôi bị xáo trộn bởi tình yêu. Ăn cơm trưa xong, ngủ một giấc dài, Nhân, Quỳnh và tôi thức dậy, tắm tấp và xuống phố. Chúng tôi cuốc bộ dọc Phố Bonard, xuyên qua Chợ Bến Thành, qua cửa nhà ga xe lửa, quẹo tay phải, đếm đủ cột đèn Đường Trương Công Định, xuyên qua Vườn Tao Đàn, men vỉa hè số chẵn Đường Đoàn Thị Điểm. Đến ngã tư Đường Phan Thanh Giản, mỗi đứa chọn một gốc cây mà đóng đồn. Tôi có hai đệ tử tình yêu: Nhân và Quỳnh. Hai thằng theo tôi để học tập yêu đương. Học yêu còn vất vả hơn học võ. Nhiều hôm chúng tôi bị con nhà Niệm chơi xỏ, vạ đồng hồ báo thức chậm lại hai tiếng. Lúc chuông reo, chúng tôi thức dậy, tưởng còn sớm, cứ thông thả như cậu Thu đi ở giữa đàng, gặp cậu Xuân gạ đánh khăng ấy. Chừng ngó đồng hồ Chợ Bến Thành mới choáng váng. Thế là chạy. Chạy toát mồ hôi. Tới trường, trường đã vắng hoe, người

yêu tôi về mắt rồi. Hôm sau, nàng gửi một bức thư trách móc và tiếc rẻ đêm ấy ngủ thiếu mơ mộng vì không được đọc thơ Sang Độc của thi sĩ Trương Chi ! Tôi dám tự hào rằng, mười bảy năm trước, nếu người ta gửi tôi đi dự giải cuộc bộ hay chạy việt dã ở Thế Vận Hội, tôi sẽ phá kỷ lục thế giới. Không một giải nào vinh quang bằng giải thường của tình yêu. Tôi đã đi nhanh, chạy chậm vì tình yêu, vì một lá thư của người yêu. Nhưng lại rững rưng với việc làm, nơi làm lương hậu cho một gã thất nghiệp.

Em đang học cuối cùng. Em chẳng học được gì cả. Tuần trước, tôi tặng em bài thơ mà dưới tên Trương Chi còn mở ngoặc đơn ghi thêm trong bút nhóm Sang Độc rồi khép ngoặc. Bài thơ này có hai câu coi như...sấm ký:

Năm nay em sẽ trượt

Vì mãi chuyện yêu đương

Tôi tin tưởng người yêu của tôi đang viết tên tôi kín các trong vở nháp. Bỗng nhiên, hồn thơ Sang Độc lai láng, tôi phải nuốt nước bọt ừng ực cho hồn thơ khỏi dâng lên. May mắn thay, vào đúng lúc hồn thơ Sang Độc có thể quật ngã tôi thì chuông trường reo. Chung quanh tôi, những người bằng tuổi tôi vội vàng đổi thế đứng. Khuôn mặt họ hớn hờ. Chắc trái tim họ đang reo vui. Nhiều cậu rút thuốc lá, bật diêm, hít hà hương khói một cách ngượng ngập. Nhiều cậu đi đi, lại lại, mặt cúi xuống nhìn giày. Những đôi mắt, ôi những đôi mắt của những chàng trai vừa lớn đi tìm tình yêu, sao mà quyến rũ thế ! Tình yêu chỉ thơ mộng và chân thành trong những đôi mắt ấy. Cổng trường đã mở rộng. Đàn bướm chưa ùa ra. Nhân bước nhanh tới chỗ tôi.

- "Ông" ơi, tôi chờ ông ở đâu ?

- Mày về à ?

- Chứ tôi biết đón ai ? Một tháng liền đợi tình yêu dưới gốc cây hoài sao ?

"Ông" dạy bí quyết đi !

- Mày phải kiên nhẫn.

- Kiên nhẫn một tháng rồi. Tôi sợ bị "ông" Niệm cười thối mũi.

- Mày đã "chấm" em nào chưa ?

- Rồi.

- Đẹp không ?

- Nhìn xa thì đẹp, lại gần mới hay em bị rối !

- Thì kiếm em khác và theo em về tận nhà.

Quỳnh cũng đã chạy lại. Nó hỏi tôi:

- Mình sẽ nói thế nào để em biết mình yêu em ?

Tôi dạy nó:

- Như mày làm bài luận ấy. Mở bài là thề. Thề hoài. Thân bài liếc và cười.

Và kết luận là đưa vào tay em một lá thư.

- Đưa bằng cách nào ?

- Đó là một nghệ thuật.

Tôi dọa Quỳnh:

- Không có nghệ thuật đưa thư tình, em liệng ngay tại chỗ thì mày chỉ còn nước đợi chờ lấy một con vợ mắt toét, cả ngày ăn quà vặt hoặc là mày cạo trọc đầu đi tu.

Quỳnh hoảng hốt:

- Tôi sợ lấy vợ toét lắm, "ông" ơi ! "Ông" truyền cho tôi một tí nghệ thuật đưa thư tình "ông" nhé !

Tôi hỏi:

- Thế mày đã biết viết thư tình chưa ?

Nó thộn mặt:

- Chưa !  
- Đêm nay tao sẽ dạy mày cách viết thư tình, lối viết thư mà ở trường học không ai dám dạy mày.

Nhân nói:

- "Ông" dạy cả tôi nữa đấy.

Tôi anh dũng đáp:

- Tao sẽ mở "cua" dạy hai đứa. Yên chí rồi chúng mày sẽ có người yêu. Thôi, về chỗ ! Cố gắng "chăm" mỗi đứa một em rỗ huê hay hàm răng dưới mái Tây Hiên. Chúc chúng mày đoạt thắng lợi.

Hai môn đệ tình yêu của tôi chuồn lẹ. Bướm trắng đã lục tục ủa ra cổng. Phải đứng dưới một gốc cây trước cổng trường con gái vào một buổi chiều vàng niên thiếu mới cảm được hai câu thơ không hiểu của Nguyễn Bính hay Tạ Ký:

Không biết là mưa hay nắng đây

Một đàn bướm trắng nhờn như bay

Bướm trắng Trưng Vương nhờ nhờ bay. Mắt tôi nhảy múa. Nắng nhảy múa. Hồn tôi mát rượi. Mưa xuân rơi nhẹ xuống hồn tôi. Tôi đứng đây. Bất động. Hồn đã lia khỏi xác để nhập vào hồn một cánh bướm trong rừng bướm. Cánh bướm ấy, em Ngọc yêu dấu, em nữ sinh lớp Đệ Tứ Trường Nữ Sinh Trung Học Trưng Vương, ngôi trường có nhiều em học trò đã làm vỡ tim những chàng trai Hà Nội ? Đang và còn làm vỡ tim những chàng trai Sài Gòn một thuở vừa lớn. Hạnh phúc thay cho học trò Võ Trường Toán bây giờ. Các cậu có thể đứng trên lầu cao, dựa ngực vào lan can, thả tầm mắt sang nhìn học trò Trưng Vương mà mơ mộng mà tìm đường vào tình sử. Các cậu đừng dại dột xuống đường chống đối. Hãy xuống Đường Nguyễn Bình Khiêm, chỉ xuống Đường Nguyễn Bình Khiêm, chia nhau từng gốc cây, thập thò chờ đón bướm bướm tan hàng. Đại Lộ Thống Nhất đẹp và mệnh mệnh. Quên hàng rào kẽm gai, quên các thầy đội xếp. Để tưởng tượng nắng phai dần, đường rộng hai chiếc xe đạp song song chạy bên lề đường. Tà áo tiểu thư bay nhẹ, gó chặt hồn chàng trai vừa lớn. Đi quãng đường là sống một quãng đời đáng sống.

Em Ngọc ra cuối cùng. Những cô học trò đang yêu bao giờ cũng dùng dằng để ra cuối cùng. Như thế anh và em dễ tìm nhau. Nàng giả vờ sửa lại sợi dây thun máng cặp sách trên cái cọc ba ga sau xe. Tôi đã thấy nàng. Nhưng không dám gọi. Làm sao tôi có thể nhìn rõ tôi lúc ấy như Nữ Sĩ Túy Hồng đã nhìn rõ Nữ Sĩ trên vách? Tôi nhìn tôi trên vách. Giá gốc cây người ta gắn một chiếc gương ? Hay giá có ai lén quay phim cảnh chàng trai vừa lớn diễn tả nỗi xốn xang chờ đợi người yêu trước cổng một ngôi trường rồi chiếu cho tôi xem ? Chắc tôi sẽ muốn tự tử. Vì tôi đã đóng thật hay, diễn tả trung thực sự ngớ ngẩn, ngu ngơ, thộn, cả quỷnh của vai trò ngớ ngẩn, ngu ngơ một cách...dễ yêu. Ngọc đã phát giác ra gốc cây tôi đứng đợi. Nàng dắt xe trên vỉa hè. Nàng có vẻ khôn ngoan hơn tôi. Chờ nàng tới ngã tư Phan Thanh Giản-Đoàn Thị Điểm, tôi mới dời chỗ đứng. Lúc này tôi biết chân tôi bị tê. Tôi đi cà khật cà khưỡng, mặt nhăn nhó. Rồi tôi phải trả thù mặt đất bằng những cú giậm chân thật lực cho máu tiêu tan. Than ôi, cứ chiều nào cũng đứng đợi em, có thể, tôi mắc bệnh tê thấp ! Khi tôi đến ngã tư, nàng đã dắt xe quẹo tay trái và đã đi tới Tòa Đại Sứ Phi Luật Tân. Tôi vẫn theo nàng cách xa hai ba chục thước cơ hồ một chàng trai theo một cô nữ sinh nào đó mà chưa được cô ta yêu. Thỉnh thoảng, nàng ngoái nhìn tôi. thì tôi vội ngoái nhìn vợ vẫn. Để thiên hạ khỏi biết tôi theo nàng hay đã yêu nàng.

Nàng dắt xe qua Đường Hiền Vương. Nàng đã đến ngã tư Yên Đổ-Đoàn Thị Điểm. Nàng dừng lại ở cây Xăng Shell cố tình đợi tôi. Bảy giờ, nắng đã tắt. Và chiều dâng màu khói hương. Tôi bước nhanh. Khi tôi đủ can đảm đến gần nàng, hai đứa đã đến ngã tư Yên Đổ-Trương Minh Giảng. Nàng ngoái nhìn sau. Tôi ngó ngang

nhìn đọc. Và, nhanh hơn điện, hai lá thư tình rút ra từ lúc nào chẳng hay, đưa nọ trao cho đứa kia. Y hết hai tên ăn cắp chuyền hàng ấy. Làm xong công việc cao cả và mong đợi rờng rã hai mươi bốn tiếng đồng hồ, nàng lên xe, đạp nhanh về xóm Vec. Còn tôi, tôi đứng lặng giây lát, nghĩ tới con đường dài hun hút mà tôi sẽ cuốc bộ từ đây về Nhà Hát Tây. Nếu tôi có vài đồng để đạp xe ô tô buýt xanh nhỉ ? Túi tôi chỉ còn năm cắc. Tôi bèn vui ngay vì so với hai môn đệ của tôi, tôi đi với một lá thư tình và về với một lá thư tình chứ chả đến nỗi đi không lại về không, ù sông như môn đệ. Tôi phăng phăng bước. Gặp hai môn đệ giữa đường. Tới gần Nhà Hát Lớn, tôi khát nước cháy khô cổ. Hai môn đệ túi rỗng tuếch. Tôi đành gạt hai đứa, lặng lẽ uống năm cắc nước mía để lấy lại phong độ mà ca ngợi tình yêu.

Đêm ấy, thi sĩ Trương Chi làm được bài thơ theo khuynh hướng Sang Độc xuất sắc nhất. Bài thơ có một "xì tờ rốp" diễn tả ly nước mía năm hào chỉ !

### CHƯƠNG VIII

Điều khiến tôi cụt mắt ba phần tư cảm hứng là những bài thơ nặng chất Sang Độc do chính tôi sáng tác và còn giữ lại bản thảo mà tôi lén lút gửi cho tuần báo Đời Người đã không được đăng, dù chỉ được đăng bên cạnh những cái quảng cáo thuốc trĩ, thuốc lở, thuốc ngứa...Tôi không thể có triển vọng đi xa trong tương lai chẳng ? Tuy thế, căn nhà của chúng tôi vẫn ồn ào, tấp nập. Đặng Xuân Côn đã mua cái lục huyền cầm Y Pha Nho. Trừ những giờ đi sang Khánh Hội với phu bến tàu, nó không thèm đi đâu, không thèm yêu ai, chỉ ôm cây đàn vật lộn với cuốn bài tập dày cộm của Carulli. Nó múa bài số 30 làm tôi phục lẩn. Bài này mà lên biểu diễn ở đại hội văn nghệ giải phóng Tỉnh Thái Bình, chắc chắn, lãnh tụ văn nghệ sẽ giới thiệu nồng nhiệt là một bản nhạc cách mạng Hung Gia Lợi lật đổ phong kiến thối nát ! Tôi thường ngồi trên cửa sổ, nhìn sang hãng Boy Landry, ôm đàn nghêu ngao một bản nhạc lãng mạn của Văn An: Tôi nhớ một chiều đơn côi chớm thu. Em đến thăm tôi hoàng hôn khi nắng tàn. Gần nhau đẹp mơ bao duyên dáng. Bên em ngát gió tình thương, mơn man dính ước trâm hương...Bản nhạc rất hay đối với tôi dạo ấy, dù dạo ấy chưa hề xuất hiện những bản nhạc ngợi ca tình yêu đầu đường, xó chợ như dạo này. Nếu ông Văn Anh chịu khó gọt đẽo lời ca thì bản nhạc được xếp vào loại trữ tình trên điểm trung bình. Ông này tả chiều tỉ mỉ quá. Chiều, hoàng hôn, chưa đã. Cần nắng tàn mới diễn tả đủ ý nghĩa của buổi chiều đơn côi. Nhưng mặc kệ. Bản nhạc mình hát lên được tâm sự của mình là tuyệt rồi. Chiều vắng, tình thầm nhớ mãi phút giây bên nhau. Tình tôi đây, người ơi ! Chiều xa lòng ta run trong kiếp sống dưới trăng khuya âm thầm bến sâu...Tôi nghêu ngao đến nỗi con nhà Vũ Khắc Niệm phải lấy bông dứt nút hai lỗ tai.

Nhờ có cây lục huyền cầm Y Pha Nho mà danh tài Y Vân thường ghé chơi. Danh tài của tôi chẳng chịu trở tay đòn miệng ca bản ruột: Ngày trở về anh bước lê, trên quãng đường đê đến bên lũy tre...như chàng đã trình bày ở bến tàu Sài Gòn tiếp đón đồng bào di cư. Lại thêm cả danh tài Luyện tạt vô búng bài số 14 cuốn phương pháp Carulli rồi chọe là bản valse của Strauss. Danh tài Đặng Xuân Côn liền búng bài số 30 át giọng. Danh tài Luyện hơi ngược. Sau này, chàng học điện và đậu Kỹ Sư. Xã hội Nhà Hát Tây được hân hạnh đóng góp cho xã hội Việt Nam một chuyên viên điện tử. Tiếng tăm những nước mắm Hoài Hương (Hà Huyền Chi hôm nay), Đỗ Tiến Đức, Trương Chi...thoát khỏi gác ba Nhà Hát Tây, quyến rũ ông Phó bộ Tăng Ấn. Ông Tăng Ấn là dân Bắc Kỳ cũ. Nguyễn Xuân Nhân đã dẫn dắt ông lại. Thấy chúng tôi đói rách, ông Tăng Ấn nổi máu "thó tử hồ bi", ông anh đứng thực hiện câu "nhiều điều phủ lấy giá gương" về nhà thó hai cái sơ mi, một cái quần kaki mang lại...Ông bảo quần áo của khách đặt may rồi...chê lấy. Tường bầu thương bí thật tình, tôi dở ra coi. Than ôi, bầu đã xỏ lá kèn bí ! Áo sơ mi sờn cổ, rộng thùng

thỉnh và sặc mùi hôi nách. Quần thì tôi bơi hai chân trong hai ống ! Tôi vội biểu diễn màn lau nhà bằng tặng phẩm “viện trợ” của người đồng hương tôi trước mặt ông ta.

Ông Tăng Ân sau này trở thành thi sĩ. Khi tôi dời Nhà Hát Tây tới sống bệ rạc trong con ngõ hẻm Đường Hai Mươi, đối diện với nhà bà nội “hiện tượng” Khánh Ly và ca sĩ Ngọc Anh, ông ta vẫn bám lấy tôi để thụ huấn nghề thơ Sang Độc. Mỗi tuần, vào thứ năm, ông mằm non Phó bô đúng hẹn, đem tiền của cụ via phát tiền mặt, đến thỉnh tôi ra quán cà phê Gió Nam và bắt tôi thưởng thức những pho thơ của ông sáng tác trên cái máy khâu. Tôi bảo ông ta rằng muốn làm văn nghệ thì phải làm cách mạng ! Như ông ta, muốn làm cách mạng thì phải bỏ nhà ra đi. Ông ta cảm cảnh mẹ ghẻ con chồng, sụt sùi một lát. Ông ta không dẫn tôi đi uống cà phê nữa. Tôi nghe tin ông đã cuôm ít tiền, một mình một xe mobylette, bỏ nhà giang hồ tận Tỉnh Phan Rang. Tới làng Nấu Vãn, ông đói quá, bán xe, đập tàu hỏa hồi hương. Ông ta bèn lấy bút hiệu Nấu Vãn ký tên cho hai, ba thi phẩm chống lại khuynh hướng Sang Độc. Tự đó, đời coi ông là thi sĩ Nấu Vãn vậy.

Danh tài Nhà Hát Tây còn nhiều, kể mãi không hết. Mỗi danh tài là một... truyện dài đầy đủ hỉ, nộ, ái, ố. Tôi tưởng chỉ nên nói về những “quái kiệt” trong “căn nhà” của tôi. Trước tiên là Nguyễn Xuân Nhân. Nó chiêm ngưỡng tôi khiếp quá nên tôi tạm nguôi ngoai nỗi buồn...Sang Độc. Tôi đã truyền cho nó cái nghề thuật tán gái vì nó tưởng tôi đủ thâm quyền dạy nó. Nhân làm lần. Nhân mù quáng. Bởi thèm yêu. Chứ, làm gì có nghề thuật hay kỹ thuật tán gái. Nếu tôi nói thật với Nhân rằng, ngay cả tôi đây, dù đã anh dũng có tí người yêu, vẫn chưa hiểu rõ tình yêu, vẫn chưa dám nói với người yêu, nó sẽ thờ dài ngao ngán. Và, như thế, tôi không thể nhờ nó rửa bát, lau sàn nhà, mua chịu hột vịt lộn để ngồi trên cửa sổ, ôm đàn ca hát ngất ngây.

- “Ông” ạ...

Nhân nói. Tôi hỏi:

- Cái gì ?

Nó khoe:

- Tôi mới “chấm” được một em xinh như mộng.

- Mà có nói phét không thể ?

- Em xinh như mộng mà. Tôi gặp may, “ông” ời !

Nhân kể cho tôi nghe trang đầu tình sử của nó. Chiều qua, nó theo một em. Trái với thường lệ, nó mượn chiếc xe đạp của Đặng Xuân Côn, dựa dưới gốc cây. Chờ tan học, nó đạp theo em gái Trường Trưng Vương mà nó bảo xinh như mộng. Trên đường về nhà, xe đạp của em gái bị tuột xích. Em cố đạp nên xích nó kẹt ở cái “ru líp”. Em bèn xuống xe. Nguyễn Xuân Nhân nổi máu hiệp sĩ. Nó cũng xuống xe, vất xe ngã rạp bên lề và nhào tới, xắn tay áo. Cứu nguy cái xích đen thui dầu mỡ. Làm xong công việc hào hùng đó, Nguyễn Xuân Nhân rút khăn lau tay. Và người đẹp xinh như mộng của nó lên xe đạp vội.

- Em cảm ơn mày chứ ?

- Không.

- Em nhìn mày cười chứ ?

- Không.

- Mà có hỏi tên em là gì, học lớp mấy không ?

- Không.

- Vậy mày làm gì ?

- Tôi đứng ngẩn ngơ nhìn tà áo em trắng và chân em đạp xe.

- Mày ngu quá, mày đã làm vượt một cơ hội bằng vàng.

- “Ông” nói sao ?

- Đáng lẽ mà phải chùi tay vào áo của mà, rồi cúi đầu thật thấp, tự giới thiệu: “Thưa cô nương, tôi là Nguyễn Xuân Nhân, một thi sĩ trong thi nhóm Sang Độc, chiều nay tôi đi tìm ý thơ...”

- Nàng cười hô hô thì vỡ nợ.

- Nàng im lặng. Mà phải biết, một trăm con gái vừa lớn là một trăm nàng yêu thơ, ái mộ thi sĩ.

- Nàng im lặng tôi biết nói chi ?

- Mà chỉ vào áo mà, kiêu hãnh nói: “Thưa cô nương, bài thơ do chính tay tôi sáng tác ngay tại chỗ là bài thơ...trừu tượng mang ý nghĩa dấu vết kỷ niệm. Tôi viết thơ trừu tượng bằng dầu ở cái xích xe của cô nương”. Sau đó, mà lại lững thững đạp xe theo em xem nhà em ở số mấy, đường nào.

Nhân thộn mặt ra:

- Tôi ngu quá. Tôi ngu quá. Chiều nay tôi sẽ theo em, “ông” đi yểm trợ tinh thần tôi nhé ?

Tôi lắc đầu:

- Chiều nay tao bận hẹn hò với người yêu của tao. Mà phải tự lực cánh sinh.

Lại một chiều vàng của cậu trai vừa lớn Nguyễn Xuân Nhân. Buổi chiều vàng ấy xảy ra như thế nào, tôi không biết. Nhưng chập tối ? Nguyễn Xuân Nhân trở về, mặt tái mét. Nó vẫy tay kêu tôi xuống dưới nhà, rủ tôi tới công viên đối diện hãng Boy Landry than thở:

- “Ông” hại tôi rồi !

Tôi ngạc nhiên:

- Sao ?

- Xuyết tôi bị ăn đòn.

- Nàng là nữ đồ vật à ?

- Không.

- Thế ai định đánh mà ?

- Anh nàng ! Tôi theo nàng đúng sách vở “ông” dạy. Vừa tới đầu phố nhà nàng thì có ba thằng, to con lắm, xông ra chặn xe tôi.

- Rồi sao ?

- Một thằng túm áo tôi, giận dữ hỏi: “Mày gửi thư tình cho em gái tao, hả ?”

Tôi chối dài vì tôi đâu đã bước sang giai đoạn đó. Nó bắt tôi cho coi thẻ học sinh rồi bắt tôi viết thử chữ để nó so sánh. Cuối cùng, nó hỏi tôi “Mày theo em gái tao, hả ?” Tôi lại chối dài. Bọn nó cấm tôi qua phố đó. “Ông” ơi, tôi run quá.

Tôi nói:

- Chúng nó hiểu lầm chứ tao hại mà cái khổ nào !

Và cười:

- Nàng phản ứng ra sao ?

Nhân thở dài:

- Trái tim tôi đập loạn, tôi không nhìn thấy nàng.

Tôi an ủi Nhân;

- Tình yêu đầy chông gai, mà ạ ! Yêu khó lắm không dễ như mà tưởng. Ăn thua ở nàng cả. Nàng không tố cáo mà sửa xích xe giùm nàng tức là nàng đã... cảm mà rồi. Đêm nay, nàng sẽ thức trắng đêm thương hại mà.

Đôi mắt đang ử ê, bỗng sáng rực, Nhân chộp lấy tay tôi:

- Thật hả, “ông” ?

Tôi quả quyết:

- Thật. Nhưng mà cần học làm thơ. Mà lên rùa giúp tao chậu bát đĩa dư đi, đêm nay tao dạy mà sáng tác thơ Sang Độc.

Nhân dặn tôi:

- "Ông" giữ kín vụ này nhé !

Tôi đã vỡ lòng yêu cho Nhân. Bây giờ, đến lượt dạy "quái kiệt" Quỳnh tập đánh vần yêu. Thằng này chỉ yêu cầu tôi viết giùm một bức thư tình mẫu. Người ta đã xuất bản những cuốn sách dạy viết thư xin việc làm, thư mua bán, thư cảm ơn chủ tăng lương, thư ngoại giao và cả thư tình của các vĩ nhân. Nhưng chưa hề có thấy một cuốn sách dạy viết thư tình. Đó là sự thiếu sót lớn lao cho tình yêu ở đất nước này. Nghĩ thế, không cần bắt bí Quỳnh, sai khiến nó mang ly đến tận Chợ Bến Thành mua đậu đỏ bánh lọc về cho tôi thưởng thức, tôi đã viết một bức thư tình mẫu duy nhất trong cuộc đời tôi. Bức thư như vậy:

Sài Gòn ngày.....tháng.....năm 19....

Em...

Em đừng lặn kèn ra chết sau khi đọc xong bức thư này. Nếu em lặn kèn ra chết, loài vật sẽ chết theo, cây cối sẽ chết theo, trời đất sẽ sụp đổ và anh, anh cũng sẽ chết theo. Bởi vì, em yêu dấu, em mà lặn kèn ra chết, cuộc đời sẽ chỉ còn hoang hôn buồn tẻ. Thơ anh sẽ chẳng biết ca ngợi ai. Em chưa biết anh là thi sĩ trong nhóm Sang Độc à ? Thơ là gì ? Đó là tinh hoa của văn chương dùng để ca ngợi tình yêu của loài người, của anh và của em. Loài người, cần phải yêu nhau. Nên Chúa mới dạy: Các con hãy yêu nhau. Nên Victor Hugo mới nói: L homme sans d amour comme la terre sans soleil.\* Nên mới có bài hát : Yêu nhau đi chiều hôm tới rồi. Nên Xuân Diệu mới giục giã. Mau đi chứ, vội vàng lên với chứ. Em, em ơi, tình non sắp già rồi. Vân, vân, vân và vân vân.

Em có đôi mắt tuyệt đẹp để anh ca: Đôi mắt huyền ơi, hay chẳng tôi yêu mê say nồng nàn. Em có đôi môi mộng chín để anh ngâm: Môi em là một rừng nho, Với tay anh hái hôn cho đã đời. Như thế, em không lặn kèn ra chết được, Em cũng đừng dại dột xé nát bức thư này sau khi đọc xong. Bởi vì, thư tình là thông điệp của tình ái mà thượng đế bắt anh soạn thảo. Xé nát thư tình, em sẽ bị xuống địa ngục, sẽ ra tòa án Diêm Vương rồi nằm trên bàn chông, rồi leo cầu vồng, xẩy chân ngã là chó ngao sẽ ăn thịt em. Vậy đọc xong bức thư này, em phải ướp nước hoa và tưởng tượng anh, một thi sĩ trong bút nhóm Sang Độc, một kẻ thèm yêu nhưng nhút nhát, anh, một người bộ hành phiêu lãng, đường trần gian xuôi ngược để vui chơi và để yêu em.

Em đừng hỏi tại sao anh yêu em. Tình yêu khó giải nghĩa vô cùng. Anh không tài nào diễn tả tình yêu bằng thơ Sang Độc của anh được. Em chỉ hiểu có một lãng tử tài hoa dám nhịn khát, dám cuộc bộ cả đời vì tình yêu. Một kẻ yêu nặng nề và đắm đuối dường ấy mà em thờ ơ, lãnh đạm thì em không mơ mộng tí ti nào. Nếu em rung động, em biết yêu và muốn được yêu, chiều mai, anh sẽ ngồi ở Bùng Binh Chợ Bến Thành, hút thuốc lá Ruby Queen, ngó trên tay thuốc lá cháy lụi dần đợi em. Em phải đến đây nhé !

Xin Thượng Đế ban phước lành cho em.

ANH

Tôi giữ lại bản thảo bức thư tình độc nhất vô vị này, chép cho Quỳnh một bản. Đọc xong, nó hả hê. Và công việc của nó là chiêm ngưỡng:

- "Ông" viết hay hơn...Lê Văn Trương !

Tôi cười:

- Đừng bơm tao căng quá, mày.

Tôi khuyên nhủ môn đệ:

- Thư này dùng đến muôn đời. Chỉ cần điền ngày, tháng, năm và tên người mà mày muốn yêu. Mày phải coi như bùa yêu ấy. Để đưa nào chép là mày hốc sức.

- Tôi giữ kín. Nhưng có cần ngồi ở Bùng Binh không ?

- Tùy mày. Nếu thích Vườn Lài, mày hẹn em ở Vườn Lài.

- Chắc ăn chứ ?
- Chắc.

Quỳnh đã được bơm cả kí lô hơi hy vọng vào tim phổi. Hy vọng bốc thành mây án ngữ trước tầm mắt nó. Cứ nhìn thấy mây hy vọng là người ta có quyền tin rằng mình đang yêu và sẽ được yêu. Quỳnh hí hửng giấu biến lá thư tình mẫu.

Tôi nghĩ là nó phải khai thác lá thư tình mẫu này kỹ lưỡng. Ít nhất cũng cả hai mươi tư người con gái lần lượt nằm sau tiếng em ở dòng thứ nhì của lá thư. Quỳnh áp dụng ra sao, tôi không biết. Nhưng Nguyễn Xuân Nhân gạ gẫm tôi viết giùm lá tình mẫu. Tôi chỉ có hai môn đệ tình ái. Truyền võ công cho đứa này thì phải truyền võ công cho đứa kia. Và tôi bèn sao y bản thảo, tặng Nhân lá thư tình mẫu. Tôi dặn nó như đã dặn Quỳnh.

Hai hôm sau, trong khi tôi đang ôm đàn nghêu ngao bản Tình thắm của ông Nhạc Sĩ Văn An, diễn tả cái sự nhớ một chiều đơn côi chớm thu, em đến thăm anh hoàng hôn nắng tàn thì bà hàng quýt đập cửa lộp bộp (chú ý: Tường và cửa đều làm bằng giấy dầu) bước vô, giậm chân đánh đạch. Tôi tưởng bà đòi nợ, nói ngay:

- Mới trả sáng nay rồi !

Bà hàng quýt có cô con gái nhan sắc dưới đĩnh trung bình, hét toáng:

- Không phải chuyện nợ. Chuyện này cơ !

Bà vọt vào mặt tôi bức thư:

- Cậu nào trên này dụ dỗ con gái tôi ? Có hai mẹ con di cư, cậu ấy định quyến rũ con tôi thì tôi biết sống với ai.

Và bà hàng quýt khóc. Tôi cầm bức thư đọc lướt. Đó là "tác phẩm" của tôi, dưới ký tên Thạch Sanh là thi sĩ Sang Độc Lê Như Quỳnh hay Nguyễn Xuân Nhân ?

Rất may, chàng không ký tên cúng cơm của chàng. Tôi đứng lên, trịnh trọng:

- Thưa bà hàng quýt, bà đã đọc tờ giấy này chưa ?

Bà hàng quýt đáp:

- Tôi đâu biết chữ. Lục ở cạp quần con nhỏ, tôi thấy nó giấu kỹ cái của khi đó. Hạch hỏi nó, nó bảo của cậu gì trên này rủ nó tối nay ra Bùng Bình Chợ Bến Thành. Tôi cười:

- Trên này không có ai Thạch Sanh. Thạch Sanh đang bị Lý Thông nhốt dưới hang. Thưa bà hàng quýt, con gái bà nói dối bà đó. Đây là một tờ giấy nói về ngày rằm tháng bảy sang năm, mặt trời vỡ tan, quái vật xuất hiện ăn thịt mọi người. Ai không muốn bị quái vật ăn thịt phải chép giấy này thành mười bản gửi cho người khác, phải nói dối là thư hẹn hò và phải giấu ở cạp quần.

Bà hàng quýt có máu dị đoan, tin liền Bà cảm ơn tôi rồi xin lỗi rồi rít. Lại hứa bán chịu quýt lu bù. Chờ Quỳnh về, tôi hỏi nó:

- Mà gửi thư tình cho con gái bà hàng quýt, hả ? Mà thuê ai đánh máy thế ?

Quỳnh chối phắt:

- Tôi điên hay sao mà tán quýt dạ xoa ?

Tôi bắt nọn:

- May mà mày ký bút hiệu Thạch Sanh đó. Mẹ nó lên đây đòi xé xác mày.

Quỳnh thờ phào:

- Hú vía !

Tôi nói:

- Đừng hòng giấu tao. Tại sao mày tán con gái bà hàng quýt ?

Nó thú tội:

- Tôi thí nghiệm mà, "ông".

- Kết quả ra sao ?

- Tự nhiên nó tặng tôi ba trái quýt đường. Nó nhìn tôi say đắm. Thư tình của ông màu nhiệm thật. Tôi gửi luôn em bán mực nướng, nó cũng "ca đô" tôi hai chú

mực Bắc Hải ! Hề hề, mừng này tôi sẽ gửi cho vài em bán thuốc lá, vài em bán kẹo, vài em bán nước mía là quà vật tối ngày. Tôi tin chắc các em Trưng Vương sẽ yêu tôi. Tôi sẽ hách như ông.

Nghe Quỳnh bày tỏ niềm hân hoan, tôi sung sướng khôn tả. Tôi bèn tin tưởng ở khuynh hướng Sang Độc của tôi. Thơ văn Sang Độc đã chinh phục được quýt và mực nướng. Trong tương lai, nó sẽ chinh phục được lòng lợn. Và đó là văn nghệ dẫn thân, văn nghệ phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp công nông, văn nghệ vị nhân sinh. Con đường văn nghệ của tôi rục rờ vô cùng. Có vẻ văn nghệ hiện thực xã hội nữa đấy nhé ! Tôi vững tin ở sứ mạng văn nghệ phục vụ các em bán quýt, bán mực nướng. Tôi cứ đi lên, đi xa...

o o o

\*L homme sans d amour comme la terre sans soleil: Người không có tình yêu như trái đất không có ánh sáng mặt trời.

\* “ca đờ” cadeau: Quà tặng, tặng phẩm.

## CHƯƠNG IX

Bây giờ, căn nhà nghệ sĩ đón nhận thêm một gã tình si tên là Đỗ Trọng Thủy, quý tử của ông Đỗ Trọng Quỳnh tức ký giả danh tiếng Hiền Nhân, người giữ mực Tiếng Vang của nhật báo Tia Sáng, nhật báo uy tín nhất Hà Nội do ông Ngô Văn làm Chủ Nhiệm. Đỗ Trọng Thủy cũng khăn gói quả mướp noi gương phiêu lưu của con đế mèn. Chàng vô Sài Gòn một mình, bỏ gia đình thân yêu ở lại và bỏ luôn, cả tương lai sang Nga Xô Viết du học vì ông bỏ chàng rất được nhà nước Hà Nội trọng dụng, đôn lên hàng chủ nhiệm và gửi qua Nga, qua Tiệp, qua Hung “thăm dân xã hội chủ nghĩa cho biết sự tình”. Đỗ Trọng Thủy bỏ tương lai, bỏ ông bỏ đầu hàng cộng sản chỉ vì cô học trò Trường Trưng Vương không chịu để hoa môi nở giữa mùa ô trọc. Cô sợ phai cả màu trinh lẫn ý trinh nên cô di cư vào Nam. Và Đỗ Trọng Thủy bỏ nhà ra đi không phải vì tinh thần chống cộng nặng như cối đá của một triệu đồng bào miền Bắc. Mà chỉ vì cô học trò Trưng Vương tên là Hòa. Đỗ Trọng Thủy là một... thần đồng yêu đương. Mười bốn tuổi nó đã biết leo cổng trường Chu Văn An, tìm đến cổng trường Trưng Vương đứng ngẩn trông vờ áo tiểu thư. Ba lần bị đuổi khỏi Chu Văn An và một lần khỏi Nguyễn Trãi, ông Hiền Nhân đành để mặc đứa con lêu lổng với tình yêu. Nếu em Hòa đã biết nó yêu mình và em mượn thơ Nguyễn Bình:

Nhà em cách bốn quả đồi

Cách ba ngọn suối cách đôi cánh rừng

Nhà em xa cách quá chừng

Em van anh đấy, anh đừng yêu em.

Thì nó vẫn leo đồi, lội suối, băng rừng. Nó dám đi xa từ Hà Nội vô Sài Gòn để yêu em Hòa cơ mà. Tôi phục nó vô cùng. Đỗ Trọng Thủy tới đây, thơ Sang Độc của tôi bỗng sáng giá. Nó ôm đàn khảy từng tưng và ngâm thơ của tôi sau khi đã dài cổ gửi tâm sự của mình vào thơ Lưu Trọng Lư:

Ai bảo em là giai nhân

Cho đời anh đau khổ

Ai bảo em ngồi bên cửa sổ

Cho vượng vắn nợ thi nhân.

Vũ Khắc Niệm thấy chúng tôi yêu ghê quá đâm ra sốt ruột. Chiều chiều, nó thường quần áo chỉnh tề xuống phố. Nó bảo đi tới nhà người yêu. Thực sự, cu cậu tới nhà người quen xem ông anh Vũ Văn Tâm ở Nha Trang đã gửi mandat vào chưa. Vũ Khắc Niệm giống hệt Thi Sĩ Tế Hanh: Anh là kẻ si mê nhưng nhúc nhát. Đụng độ người yêu của tôi nó cũng đổ bưng đôi tai. À, tôi cần nhắc nhở người yêu xóm Vực của tôi. Nàng bắt tôi làm thơ thương nhớ quê hương và hận sàu dòng sông

Bến Hải. Nàng bắt tôi viết tùy bút, truyện ngắn tương tự Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định...Tôi hì hục thương nhớ quê hương. Văn nghệ Việt Nam hậu chiến phong phú nhờ tình lưu luyến quê hương. Hồi chưa có Hội Nghị Genève, thơ, văn, nhạc dậy mùi ly hương và hẹn về xây dựng lại quê hương đổ nát cùng nỗi chút duyên xưa với người em gái bé nhỏ. Riêng giòng sông Bến Hải thì không những là nạn Nhân của những pho thơ, biển nhạc. Quý vị nhạc sĩ, thi sĩ đòi lấp sông Bến Hải thật ồn ào, tưởng chừng dòng sông bị lấp đến nơi rồi. Tiếp theo đó, quê hương miền Nam thanh bình, dựng một mùa hoa ! Rồi anh ơi, về đi, về đáp theo tiếng gọi chiêu hồi. Cuối cùng, nền văn nghệ Sang Độc hôm nay rạng rỡ nhờ nhạc ngợi ca ái tình đầu đường, xó chợ sau thời gian ca ngợi đời lính chiến phiêu bạt.

Tôi là một nhà văn nghệ có công đóng góp khá nhiều thơ văn thương nhớ quê hương cho người yêu. Đây là áng thơ vĩ đại:

Thái bình ơi:

Sau cơn khói lửa tơi bời  
Gia đình tan nát bao người ra đi  
Ai buồn giây phút chia ly  
Quê hương gắng đôi người đi về  
Ta về ăn bánh đa kê  
Chiều chiều chạy nhảy bờ đê thả diều  
Mắt em viền vải tây điều  
Anh về giải phóng tình yêu tuyệt vời  
Hạ hơi hơi, hạ hời hời  
Bún riêu bún ốc một đời tương tư.

Nàng khen nặng xì ngầu. Rất tiếc, bấy giờ chưa xuất hiện thi tài cỡ lớn để nàng so sánh. Giá thi bá Trần Đồng Vọng đã nổi danh với huynh hướng Long Quặm “đít-dzê rô” ! Chiều hôm qua, hai chúng tôi hẹn hò nhau ở cổng trường. Nàng có hai giờ đầu “pẹc ma năng”. Cơm trưa xong, tôi vội băng mình đi trong nắng, vào vườn Bờ Rô, kiểm cái ghế đá nằm chờ.

Buổi chiều ở vườn Bờ Rô thật yên tĩnh. Tôi có thể nghe được những tiếng gào thét của loài ve sầu đòi quyền sống quá mùa Hạ. Ve sầu là nhạc sĩ phản chiến, toàn hát điệu buồn. Quý vị ấy sinh ra đời thật vất vả. Leo lên cây cành thì phải trả một giá rất đắt cho mộng làm người. Và chỉ được sống hết mùa Hạ. Ve sầu ở vườn Bờ Rô không muốn chết tập thể khi lá ngoài đường rụng nhiều và trên không có những đám mây bàng bạc. quý vị ấy thèm sống lâu. Bởi vậy, bất cứ lúc nào, vườn Bờ Rô cũng có tiếng kêu của ve sầu. Ấy là những anh chị ve sầu phản kháng luật của Thượng Đế, đòi sống muôn, thuở, đòi gieo nhạc buồn đủ bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông. Và lý do đáng khâm phục nhất, chắc chắn là đòi sống để...yêu ! Ve sầu đã anh dũng chịu đựng sự đàn áp của Thượng Đế chỉ vì thèm sống để yêu. Tôi cũng noi gương ve sầu, giữa trưa mùa nắng, nằm trên ghế gỗ công viên, làm công việc phục vụ tình yêu. Đáng lẽ tôi phải trở thành thi sĩ khều mặt trời tức là những thi sĩ ngợi ca đại lộ, cột đèn, cửa sổ, xe tăng, mũ sắt, đạn đồng để có những bài thơ vô trật tự, dòng đầu hai chữ, dòng nhì bảy chữ, dòng ba mười chín chữ, dòng tư một chữ y hết hàm răng giễu cợt nha sĩ. Nhưng tôi lại trở thành thi sĩ ngả nặng khuynh hướng Sang Độc. Tôi đã nghiêng sang về khuynh hướng Khều Mặt Trời, nhưng thất bại.

Viết hàng ngàn danh từ trên hư vô thức, tâm thức, hình nhi thượng, hình nhi hạ, bản thể, bản ngã, thù triêu, cảm mạo, thương hàn, dịch hạch, phi lý...ra từng mẫu giấy nhỏ, bỏ vào cái lọ. Hễ thi hứng dào dạt, mở nút lọ xóc lia lịa. Mỗi mẫu giấy văng ra là một câu thơ. Hoặc năm bảy mẫu giấy văng ra một lượt cũng là một câu thơ. Tôi không thể thành công. Đành đeo đuổi khuynh hướng Sang Độc vậy.

Tôi cứ nằm trên ghế gỗ công viên. Mắt mở căng để khỏi bị ma quỷ quyến rũ. Thời giờ chờ đợi sao mà lâu thế ! Thuở chờ đợi, thời gian, ôi rét mướt. Cáu quá, tôi ngồi nhồm đậy, lôi sổ tay, rút bút Bic, sáng tác một bài thơ Sang Độc:

Trưa nay anh đến vườn Bờ Rô  
Ghế gỗ anh nằm giống cá rô  
Trên thớt đang chờ dao đánh vẩy  
Nhớ em như nhớ nước trong hồ  
Em ạ, ve sầu nó cứ kêu  
Ve ve không rõ chỉ eo eo  
Nó cười chề giễu anh ngu xuẩn  
Nó bảo anh rằng chưa biết yêu  
Anh bèn chửi nó, BỐ nhà anh  
Tôi đã di cư mỗi một mình  
Bố mẹ tôi coi như đã tịch  
Vì em đấy nhé, mắt em xanh  
Ve vôi vàng khuyên anh một lời  
Yêu là khổ khổ đấy ông ơi  
Tôi đây gặp kiến vay cơm gạo  
Nó mắng tôi đau đớn quá trời  
Anh nói yêu là viễn du  
Mặc dù ăn chịu quýt lu bù  
Quýt làm ngọt lịm tình yêu đó  
Bụng đói nhưng hồn no mộng mơ  
Ve phục anh ngay tặng món quà  
Chàng và nàng hăng giọng song ca  
Cứ như Ngọc Cẩm và Hữu Thiết  
Ghế gỗ anh nằm bỗng nở hoa.

(Làm trên ghế gỗ vườn Bờ Rô, cảm hứng dào dạt đến nỗi muỗi đốt ngứa đã đời mà không thèm gãi. Buổi trưa nắng hiền, gió ngoan).

Trương Chi

(Đoàn trưởng thi nhóm Sang Độc)

Hai ca sĩ uyên ương ve sầu hát tặng bài gì, tôi tưởng không cần viết tên. Có thể là Sang Ngang 1, Sang ngang 2, hoặc Tương tư 1, Tương Tư 2, Tương Tư 3 hoặc Thất Tình Nhất, Thất Tình Nhị, Thất Tình Tam, Thất Tình Tứ, Thất Tình Ngũ, Thất Tình Lục... Cũng có thể là Không, Đùng, Vâng, vân vân. Tôi đọc lại bài thơ bảy lần. Mỗi lần tìm thấy một sự hay ho, nghĩa lý. Nhưng tôi hơi giả dối ở cái câu Làm trên ghế gỗ...Sống ở Nhà Hát Tây khan hiếm nước tắm gội, tôi đã bị vài mụn ghẻ ruồi, vừa làm thơ vừa gãi soàn soạt mà tôi dám nói láo là cảm hứng dào dạt đến nỗi muỗi đốt ngứa đã đời mà không thèm gãi thì rất phiền cho văn học sử sau này. Văn học sử căn cứ vào câu trên, đi tìm không gian, thời gian và tâm sự của thi sĩ sẽ viết vung là "thi sĩ" Trương Chi yêu si mê đến cái độ nhớ người yêu quên cả muỗi hút máu mình, quên cả đưa ngón tay chấm nước miếng quệt vào chỗ muỗi đốt và quên luôn cả gãi, Trương Chi đích thị là nhà thơ yêu nặng nhất thời đại chúng ta ! Hầu hết các thi sĩ đều thích nói phét. Sáng tác bài thơ dưới ngọn đèn dầu tù mù trên căn gác đứng lên là đụng đầu vào trần mà cứ bảo sáng tác ở gác nghênh phong hay dưới mái trăng non !

Tôi thủ bài thơ Sang Độc "sáng tác" tại chỗ vô túi, hiên ngang cuốc bộ tới cổng trường. Tôi lại tìm gốc cây quen thuộc. Đời thi sĩ vốn đói rách. Thơ lúc nào cũng sẵn mà thuốc lá Ruby Queen thì luôn luôn thiếu. Có vài điều đốt cho bài thơ mới nhất. Bây giờ, huyết sáo gió bản Tình Nghệ Sĩ của Đoàn Chuẩn đời người yêu.

Huyết chán chê lại lẩm bẩm hát, tới câu: Pháo nao nhuộm đường thấu chẳng tình anh thì nàng xuất hiện. Không phải nàng. Chị Phượng. Nàng đã dặn chị Phượng tôi thường “ăn” cơm thán ở gốc cây nào. Chị Phượng thộp được tôi ngay...

Tôi hơi hơi thất vọng. Y hết ông nhóc chơi “năm mươi” bị “xí”. Tôi dờn gốc cây. Mím cười rất lẳng tử chiều tà bụng đói.

- Em đây.

Và ngớ ngẩn hỏi:

- Ngọc đâu ?

Chị Phượng đáp:

- Con Ngọc bị cúm !

Tôi thần thờ. Nếu vào ban đêm, tôi đã nhìn lên trời, hát câu nhạc Mỹ phổ thông:

The moon is high

The sky is bleu

I am here

Where are you

Trời xanh

Trăng cao

Mình anh nơi đây

Còn nàng nơi nao.

Nhưng lúc này trời nắng chang chang. Tôi đành hỏi:

- Nàng uống thuốc gì ?

- Aspérine.

- Tại sao nàng không nhai vài chục củ tỏi ?

- Trương Chi nói nhầm !

- Tôi chữa bệnh cúm thần sầu vô cùng. Hồi em ở quê nhà, hễ mùa Đông là y rằng gà bị cúm, mào đang đỏ bỗng tái ngoét. Giã tỏi nhét vô cái điều của nó, nó khỏi liền, gáy te te, kêu cục tác inh ỏi...

- Trương Chi cứ thích khôi hài.

Tôi vò đầu:

- Nàng cúm hôm kia có phải đỡ tủi cho em không ?

Tôi phân trần:

- Ăn cơm xong chưa kịp rửa răng, em đã vội chạy tới vườn Bờ Rô xí ghé. Em chống trả giặc ngủ mãnh liệt, làm bài thơ bắt hủ để chờ tặng Ngọc thì Ngọc lại cúm. Nàng cúm hoài, có lẽ, em sẽ... đi xa !

Cái đòn của tôi là đòn “đi xa”. Hễ tôi dọa “đi xa” thì chị Phượng liền ngăn cản tôi chí tình.

- Trương Chi !

- Dạ.

- Đừng đi xa. Mai một con Ngọc hết cúm, sẽ lên thăm cậu.

- Nhưng tối nay...

- Sao ?

- Chúng nó cười em thối mũi. Em bảo chúng nó là em và Ngọc sẽ ra bờ sông thủ thỉ chuyện yêu. Nàng cho em ăn thịt thỏ

- Nó cúm.

- Vâng, nàng cúm. Em biết đi đâu bây giờ ?

- Cậu đi xi nê nhé !

- Thi sĩ đói rách như em, tiền mua giấy chép thơ còn không có, tiền đâu vung phí ?

- Chị đã nghĩ chuyện đó.

Chị Phượng mở bóp lòi ra một cái phong bì:

- Chị đền cậu đó, Trương Chi.

Tôi giả vờ “phản”:

- Em đi sớm về trễ vì ái tình cao thượng chứ đâu phải để mong chị...đền !

Chị Phượng nhăn nhó:

- Thôi mà, Trương Chi, chị coi cậu như em ruột chị nên mới dám đối xử thân mật. Người nhà rồi, Trương Chi.

Cậu nói thớm tho quá. Tôi bèn chia tay về lạ, nhét vội vào túi cho đỡ xấu hổ, Rồi hỏi:

- Thừa chị, Ngọc có gửi thư từ cho em không ?

Chị lắc đầu:

- Nó cúm nặng.

Tôi chán chường:

- Chắc bút mực cũng cúm.

Và giễu:

- Đôi khi ái tình phải cúm, phải thương thức tởm, chị nhỉ ?

Chị Phượng cười. Nếu sau này tôi trở thành Nguyễn Bình hay Trần Quang Dũng thì hình ảnh của chị, nhất định, bàng bạc trong thơ của tôi. Chúng tôi chia tay nhau. Chờ chị Phượng “tít tấp” dặm đường, tôi mới nhẩy bỏ tới gốc cây, móc túi lòi cái phong bì ra coi. Có một ngàn. Một ngàn là giàu rồi. Tôi anh dũng bước. Đến một ngã tư, gọi “chiếc xe nhân dân” tục kêu là xích lô máy trong lực lượng công nông thế giới chở tôi lên Sài Gòn rồi tới rạp xi nê Vĩnh Lợi coi phim Ấn Độ, có khúc phim màu Chà Và nhẩy múa.

Rồi rạp xi nê Vĩnh Lợi, trời đã băng lãng bóng hoàng hôn. Tôi lang thang trên vỉa hè. Ghé sạp báo coi cộp tuần báo Đời Người. Mắt tôi bỗng sáng lên khi thấy một bài thơ của mình nằm chình ình ở nửa trang báo. Nhưng sáng một tí là vội tối ngay. Bởi vì bài thơ gói ghém nhiều tâm sự, bài thơ đặc ý nhất, bài thơ có nhiều triển vọng đi xa trong tương lai của tôi vẫn nằm bên cạnh cái quảnh cáo thuốc trị ! Tệ hại quá xá là ông xếp typo vác cái tít “Ai đau khổ vì bệnh trĩ” đặt trên đầu bài thơ trữ tình của tôi, còn cái tít bài thơ Tình Sầu thì lại trịnh trọng nằm trên cái quảnh cáo mười hai thứ trĩ. Thi ca và bệnh trĩ liên hệ mật thiết ghê ! Tôi có cảm tưởng tuần báo Đời Người muốn mời tôi cộng tác mục vui cười. Hoặc họ muốn ví thơ của tôi với bệnh trĩ. Hoặc dùng thơ của tôi để chữa bệnh trĩ. Vậy thì tôi dần thân nặng. Thi ca đã phục vụ... bệnh trĩ. Hay, ít ra, đọc bài thơ mang cái tựa đề Ai đau khổ vì bệnh trĩ, những người đang đau khổ vì bệnh trĩ có thể nở một nụ cười trên khuôn mặt nhăn nhó.

Tôi vội mua hai số Đời Người, rồi rút lệ. Vào cầu tiêu công cộng, tôi xé bài thơ của tôi, xé luôn cả cái tít Ai đau khổ vì bệnh trĩ. Thế là bài thơ...vô đề. Tôi trở về Nhà Hát Tây sau khi đã ăn hai đĩa cơm sườn nướng ở hèm Casino. Căn nhà êm ấm của tôi đủ mặt những thằng con trai vừa lớn đang đau khổ vì tình yêu. Quỳnh, Nhân, Thủy ngồi thộn mặt. Nhân danh trưởng thi nhóm Sang Độc và người có trách nhiệm đưa bọn này vào tình sử, tôi yêu cầu từng đứa báo cáo thành quả của một buổi chiều đi tán gái. Đây là báo cáo của Quỳnh kèm theo sự chất vấn:

- Hồng rồi !

- Tại sao ?

- Tôi tham lam quá, “lãng xê lét” cho hai em một lượt. Không ngờ hai em là bạn tri kỷ của nhau. Hai em khoe thư tình...

- Rồi sao ?

- Rồi hai em trả lại...tình tôi một lượt. Hai em cười rữ rượi, khuyên tôi nên viết thêm bức thư tình thứ hai.

- Mà trả lời thế nào ?

- Tôi nói: Thừa nhệ vị cô nương, tại hạ sẽ cố gắng !  
- Lỗi tại mày thiếu chung thủy. Ái tình không phải là...đá bóng tròn mà cần cầu thủ phòng hồ.

- “Ông” khuyên tôi làm gì ?

- Tim em khác không về chung lối với hai em cười mày, tiếp tục “lãng xê lé”.

Đây là báo cáo của Nhân:

- Nàng “cần cầu” rồi, “ông” ạ ! Tôi mạn phép “ông” gửi tặng nàng mấy bài thơ của “ông”. Nàng trả lời cảm động lắm. Anh nàng bảo tôi nên lấy bút hiệu Xuân tóc đỏ. Thế là nghĩa lý gì ?

- Thi sĩ Xuân tóc đỏ là nhà thơ đánh dấu thời đại xe điện chạy vung vít ở Hà Nội. Cũng như nhà văn hào Mark Twain đánh dấu thời đại tàu thủy chạy trên sông Mississi ppi.

- Vậy là anh nàng mê thơ tôi ?

- Thơ mày à ? Ừ, thơ mày...

- “Ông” khuyên tôi làm gì ?

- Mày tiếp tục xin tiền ông bỏ mua chuối cho tao ăn khi tao đói rách.

Cuối cùng, báo cáo thê thảm của Thủy:

- Chiều nay, em Hòa đối xử thật tàn tệ với tôi. Nàng quay lại, nhổ nước miếng ba lần!

- Mày phản ứng ra sao ?

- Tôi lặng lẽ rút lui. Số tôi đen quá, đi ngược chiều. Cảnh Sát thổi tu hít. Tôi bị lôi về Bót, năn nỉ khô cổ mới được tha. Có lẽ tôi phải liều một phen.

- Mày định tự tử ?

- Không, tôi liều nắm lấy tay nàng. Một lần. Rồi thôi. Tôi sẽ đi kiếm một em bán thuốc lá, cưới em làm vợ.

Tôi an ủi ba môn đệ bằng cách móc túi lôi ra những tờ giấy một trăm và hai bài thơ xé như cốc gặm:

- Báo Thảm Mỹ của văn hào Thanh Nam đăng thơ tao đây này. Bài thơ Vô Đề. Thanh Nam trả tao một ngàn nhuận bút, mời tao đi nhậu nhẹt. Chúng mày tưởng tao không gặp trục trặc kỹ thuật ái tình ư ? Chiều nay, em của tao giả vờ cúm. Tao cốc cần. Em cứ việc cúm. Em cúm đã có thơ Sang Độc. Bị ái tình hành hạ thơ mới hay. Chúng ta sẽ trở thành những thi sĩ lừng danh, cứ gọi là gạt ra không hết các em đẹp như tài tử xi nê ái mộ.

Võ vai Thủy, tôi nói:

- Đừng dại dột lấy em bán thuốc lá nào đó, mày nhé !

Tôi dẫn cả bọn đi ăn thịt bò khô. Chúng nó quên ngay nỗi buồn. Và chiêm ngưỡng tôi, chiêm ngưỡng thi sĩ có bài thơ bất hủ tựa đề Ai đau khổ vì bệnh trĩ.

## CHƯƠNG X

Vũ Khắc Niệm đã bỏ căn nhà nghệ sĩ. Nó bảo ở đây bừa bãi, học hành không được, tối ngày chỉ nghe chuyện thi ca tình yêu Sang Độc chán mớ đời. Thực tình nó bỏ đi vì nó...Vô duyên, chẳng em nào mê, lại lười tán gái và thiếu hẳn cái năng khiếu thi ca Sang Độc. Đặng Xuân Côn cũng đã bỏ đi. Nó viện lý do không thể chung sống với bọn ve sầu đàng điếm. Cu cậu đã học đòi yêu, đã nhảy lên xe ô tô buýt xanh theo một em và nhảy xuống vội vàng té trầy đầu gối, rách quần, chàng cảm thấy yêu vất vả, khổ cực quá, chàng bèn về Khánh Hội, đêm đêm ngủ dưới tàu. Nhà nghệ sĩ chỉ còn Quỳnh, Nhân, Thủy và tôi. Kinh tế bị đe dọa. Có lẽ tôi đành lãnh bánh mì lên, chấm đường mà ăn. Và làm thơ Sang Độc. May ghê, đúng lúc cơm áo sửa soạn đi tôi về đời sống thật của một dân tứ cố vô thân thì bạn vàng Bùi Chu của tôi, Lý Thông xuất hiện. Nó đang theo học Khóa Huấn Luyện Cán Bộ Thông Tin mở tại

Khám Lớn. Nó tìm tôi cầu cứu. Chả là con ông cụ ba hoa chích chòe về văn nghệ với các em đồng khóa lại đại đột xung phong nhận chức Trưởng Ban Báo Chí, mỗi tuần “xuất bản” một tờ bích báo. Lý Thông đi tìm bạn bè Hà Nội ngày xưa. Nó gặp tôi hỏi:

- Đạo này mày làm nghề gì ?

Tôi kiêu hãnh đáp:

- Nghề sĩ lang bang.

- Bỏ học à ?

- Tiền đâu mà học ? Tao viết văn làm thơ kiếm ăn lai rai ?

Lý Thông sững quá:

- Mày biết viết văn, làm thơ ?

Tôi nói:

- Bộ mày quên hồi ở căn gác số 13 Đường Ngô Thời Nhiệm, Hà Nội mày đã hì hục chép thơ tao vì nghĩ là thơ Xuân Diệu ?

Nó cười:

- Ủ ờ nhỉ !

Và đề nghị:

- Tao đang cần ít thơ, tùy bút, truyện ngắn chống cộng và thương nhớ đất Bắc, hận thù Bến Hải, mày giúp tao một tay được không ?

Tôi hỏi:

- Nhuận bút ?

Nó nhún vai:

- Tao trả hậu hĩnh. Mỗi bài thơ hai chịch, mỗi cái tùy bút năm chịch. Với điều kiện...

- Gì ?

- Ký tên tao.

- Đồng ý.

Tôi tính nhắm mười bài thơ là hai trăm, mười cái tùy bút là năm trăm. Một tháng có bảy trăm thì sống phong lưu quá.

- Bao giờ đưa tiền ?

- Có bài là có tiền. Đưa bài nào tao phát tiền bài ấy. Mà mày làm thử một bài chống cộng tao coi có đúng lập trường không đã.

Tôi bảo Lý Thông đi chơi, nửa tiếng sau trở lại. Nó cho tôi gói Ruby Queen. Tôi nghĩ tới Ngọc, tới tình yêu, ngồi làm thơ chống cộng. Tôi chống cộng vì tình yêu. Đây là bài thơ chống cộng “ê sáng chi ông”.\*

Việt cộng kia hỡi mày có hay

Liên Xô Trung Quốc là nơi mày

Cớ sao mày hại nòi Bách Việt

Có ngày sẽ bị chém đầu bay

Ta ở miền Nam sướng thấy mồ

Xích lô, thổ mộ rồi ô tô

Lại còn Thủ Tướng Ngô Đình Diệm

Dân chủ cờ vàng chói tự do

Mày theo lão Mác với thằng Mao

Đấu tố lu bù khổ biết bao

Liềm búa mày vung đầu rụng xuống

Mai này mày sẽ biết tay tao

Ông về giải phóng lại quê hương

Năm cửa ô xưa rộn phố phường

Em gái đừng theo quân việt cộng

Chờ anh sẽ nổi lại tình thương  
Bến Hải sông kia chớ có sầu  
Chớ buồn ủ rũ giống cây cau  
Anh đang đào đất san bằng đó  
Đưa nào nói phét chết không đầu.

Bài thơ chống cộng của thi nhóm Sang Độc đầy những lửa hờn và lửa hờn. hai câu đầu “ảnh hưởng” Hàn Thuyên rất nặng. Ngạc ngư kia hời mảy có hay. Biển Đông vùng vẫy là nơi mảy. Hàn Thuyên, người sử dụng chữ Nôm đầu tiên ở nước ta, đã mở đầu bài văn tế đuổi cá sấu ra Biển Đông anh dũng thế đó. Cộng sản nào khác cá sấu. Hai đưa cùng hung ác và khốc lóc giả vờ điệu nghệ. Tôi bằng lòng bài thơ chống cộng “kiểu mẫu” hy vọng có giá trị hai chục đồng bạc. Nửa giờ sau Lý Thông trở lại. Tôi đưa “sáng tác” của tôi cho nó duyệt. Lý Thông khen nặng vì ngẫu. Vậy là tôi không lo sợ bà Cả Đợi hỏi thăm sức khỏe.

Tôi viết tùy bút, truyện ngắn hận thù dòng sông Bến Hải nặng nề. Ký tên Lý Thông. Chẳng ai ngờ khuynh hướng Sang Độc còn tiếp tay cho nền chống cộng, tổ cộng ở xứ này.

Trong Trại Huấn Luyện Cán Bộ Thông Tin có câu lạc bộ. Lý Thông dẫn tôi vô, giới thiệu với chủ thầu và tôi được cấp cuốn sổ...ăn chịu. Cuối tháng Lý Thông lãnh lương sẽ thanh toán. Nhờ đó, dạ dày tôi đỡ lép kẹp. Hoan hô Khóa Huấn Luyện Cán Bộ Thông Tin. Tôi muốn khóa huấn luyện dài muôn năm để tôi được coi cộng sản là kẻ thù truyền kiếp, làm thơ, viết văn chống cộng đến hơi thở cuối cùng. Để được tự do với khuynh hướng Sang Độc, khuynh hướng văn nghệ không nằm trong nền văn nghệ chỉ huy, dù đã làm rung động các em bán quýt, bán thuốc lá, bán thịt bò khô... Lý Thông có vẽ hãnh diện về những bài thơ ký tên nó. Giám Đốc khóa huấn luyện khen ngợi tài ba của nó. Tổng Trưởng Trần Chánh Thành đòi dịch thơ chống cộng của Lý Thông sang ba mươi bảy thứ tiếng Ma rốc. Nó tán được khối nữ cán bộ. Giám Đốc nhờ nó viết diễn văn và kiến nghị. Nó lại nhờ tôi. Và tôi bèn tăng giá cả.

Lý thông đã giúp tôi sống đời nghệ sĩ, một cuộc đời đói rách, bệ rạc, chuyên mua chịu và ăn ghi sổ. Thịnh thoảng còn quyet nợ nữa. Tôi không cần tiền của Đặng Xuân Côn hay tiền lãnh “mandat” của anh Vũ Khắc Niệm. Chúng nó téch rời. Bây giờ, tôi đích thực là lãnh tụ khuynh hướng Sang Độc với ba môn đệ xuýt xoa tài năng của tôi suốt ngày. Căn nhà nghệ sĩ, lúc này, nghệ sĩ nhất thế giới. Màn giăng không thềm cuốn lên hay tháo ra. Cứ để đó, tôi chui vào ngủ, sáng chui ra. Cái màn màu trắng đã ngã màu cháo lòng. Chỗ nào rách, tôi lấy giấy dán lên. Thành ra cái màn đã là một bức tranh lập thể. Muỗi không thể lọt vô nhưng gián đói bò lên gặm cơm. Lại càng đẹp ! Những cái chăn mới ngoạn mục. Chải đầu xong, lau tay và lướt nhóp “bi ăng tin” vào đó. Giày dơ cũng dùng chăn mà lau. Những mái tóc đáng kể là ngoạn mục. Vì chống đối nước và xà phòng, hễ gặp vài giọt nước mưa, đầu ngửa tung bưng. Bốn nghệ sĩ ngồi gãi y hết bồn con bú dù. Nghệ sĩ nào khác bú dù: Thế mà những cô, cậu vừa lớn cứ mơ đời nghệ sĩ ! Thi sĩ Thạch Sanh Lê Như Quỳnh bỏ cái “dịch vụ” quét nhà. Chàng bảo nhà đầy rác, đầy tàn thuốc lá mới...nghệ sĩ ! Quả là nghệ sĩ. Bởi vì, thơ văn Sang Độc không thể sáng tác nổi nếu ta ở những nơi nhà cao, cửa rộng.

Căn nhà, mỗi khi có dịp hồi tưởng, tôi đã giật mình, kinh hãi. Nhưng người yêu của tôi, em Ngọc yêu dấu, đã không kinh hãi, đã không nghĩ rằng đó là trại hủi. Hoặc nàng muốn làm Mộng Cầm và tưởng tôi là Hàn Mặc Tử ? Nàng đã báo tin chiều nay trốn học lên thăm tôi. Một cô học trò dám trốn học vì người yêu thì tình yêu không...Sang Độc tí ti ông lão nào. Tin người yêu “kinh lý” trại hủi khiến tôi lo sốt vó. Hộp kem đánh răng Colgate đã hết từ lâu. Những hàm răng nghệ sĩ phản kháng... thuốc đánh răng. Chắc chắn, chúng nó nặng khuynh hướng Sang Độc ! Ngồi cạnh

người yêu, nói những lời yêu không thể để cho mùi hôi ở miệng có những chiếc răng vàng khè... “na tuya ren” \*được. Thi sĩ Lý Thông lại không chịu chi tiền mặt. Nó chỉ trả giá thơ bằng phở, hủ tiếu, cà phê, thuốc lá và cơm đĩa. Nó gài tôi vào cái thế tầm trả nợ dâu, hay nợ áo cơm phải trả đến...thơ chống cộng. May quá Đặng Xuân Côn để lại cây lục huyền cầm. Nền cầm đồ bình dân hồi ấy rất phát đạt. Trong ví của tôi đã có ít nhất ba cái biên lai của “rô căng tơ”. Một cái đồng hồ Movado, một cái bút máy Parker 51 và một cái áo len Hồng Kông. Đó là những Kinh Kha ra đi không thèm trở về. Tiền đâu mà chuộc ? Tiệm cầm đồ bình dân của tôi có một em khá xinh. Tôi đã thấy bốn bài thơ Sang Độc diễn tả đôi tay ngà ngọc em những lúc dỡ quần “xa teng” của chị em lao động ngắm nghía và đánh giá trị. Có lẽ em thấy thơ Sang Độc không hấp dẫn bằng quần “xa teng” nên em không xúc động. Thơ văn Sang Độc, do đó, chỉ phục vụ các em bán quýt, bán thuốc lá lẻ chứ không thể phục vụ giai cấp bóc lột bản cổ nông. Hoặc tôi thiếu cái may mắn của đồ đệ Thạch Sanh ?

Tôi gọi Thạch Sanh, bàn chuyện đón tiếp người yêu của tôi:

- Chiều nay, em Ngọc lên đây. Mà phải giúp tao tổ chức cuộc đón tiếp nàng để rút tĩa kinh nghiệm cho chính mày.

Thạch Sanh hỏi:

- “Ông” tính nhờ tôi việc gì ?

- Mày chịu khó vác cây đàn đi cầm cho tao ?

- Rồi lấy đàn đâu ông khẩy ?

- Tao khẩy đàn mồm ! Nhạc sĩ Canh Thân mê Cô hàng cà phê đến nỗi phải than thở : Anh còn có mỗi cây đàn, Anh đem bán nốt để theo cô hàng cà phê thì sao. tao rất tiếc...

- Tiếc gì ?

- Tiếc là hồi còn ở nhà tao không ăn vôi ông bà bỏ gấn cho tao vài chiếc răng vàng.

- Để làm chi ?

- Để tao bẻ ra đem bán. Tao cần cát tóc, gội đầu và đánh răng. Thuốc đánh răng hết mẹ nó rồi. Miệng hôi mà hôn em là tình yêu phượng hoàng biến thành tình yêu cú mèo ?

- “Ông” biết hôn à ?

- Ừ.

- Hôn ra sao ?

- Tao uống hương tình trên môi em.

Câu này tôi “thuồng” của anh chàng Stewart Granger trong phim Scaramouche nói với người yêu. Thực tình, tôi chưa hề được cầm tay Ngọc. Nhưng một trăm anh học đối yêu thì y rằng một trăm anh nói phét. Môn đệ Thạch Sanh phục sự phụ Trương Chi sát đất.

- “Ông” dạy tôi hôn với nhé !

- Mày phải...hôn thử một em ắm ở trước khi hôn người yêu.

- Yên chí, đã có em...bán quýt !

Và Quỳnh hăng hái ôm cây lục huyền cầm đến “Bờ rô căng tơ”. Nó trở về với cái biên lai và hai trăm bạc. Cây đàn mua bốn trăm rưỡi, cầm được trần xì hai trăm.

Tôi đã sử dụng hai trăm đó như một chị nhà quê mang quan tiền đi chợ:

Một quan tiền tốt mang đi

Nàng mua những gì mà tính chẳng ra

Thoạt tiên mua ba đồng gà

Đồng rưỡi gạo nếp với ba đồng trâu...

Và tôi tiêu như vậy

Hai con bò thả chơi rồi

Cúp tóc hai chịch, “phích” xông mười tí  
Còn bóp bảy biết mua gì  
Hộp kem Colgate vắt đi khoản còm  
Năm tí ăn trái chôm chôm  
Xi rô đá nhận mất hơn năm đồng  
Ruby hương dịu thơm nồng  
Mua liền hai gói cỏi lòng hơi đau  
Một đồng mua mấy miếng cau  
Chà răng cho thật trắng phau tuyệt vời  
Viễn Đông nước mía cam tươi  
Hai ly đã xén mất mười đồng nhôm  
Cây đàn cầm có hai trăm  
Vì tình nên phải Bình Dân Cầm Đờ  
Vây là toi cả hai bò.

Một nhà nghệ sĩ vừa viễn mơ vừa dần thân như tôi, một lãnh tụ của thi nhóm Sang Độc (thơ là nghề chính, văn thì lai rai ba sợi thôi) được diễn tả như cậu bé “học giỏi” trong Quốc Văn Giáo Khoa Thư lớp Đồng Ấu: Một cậu bé đầu bù tóc rối, mặt mũi nhem nhốc, tay chân dơ bẩn. Có người hỏi “Học trò sao mà dơ bẩn thế?” Cậu bé đáp lại rằng: “Học giỏi thì hơn, ở sạch ích gì!” Nếu có người nào hỏi tôi: “Nghệ sĩ sao mà dơ thế?” Tôi sẽ đáp rằng: “Thơ Sang Độc hay là đủ rồi, ở sạch làm quái gì nhỉ!” Tôi hãnh diện về những “pho nặng” khuynh hướng Sang độc.

Chưa hề thấy một trường thơ, một thi phái nào có thể dùng thơ của mình để mua chịu quýt, câu thuốc lể và ăn phở, uống cà phê biên sỏ. Như thi sĩ Đỗ Trọng Thủy, trong thi nhóm Sang Độc, còn dùng thơ của mình để phá hoại kinh tế Ba tàu, chấn hưng kinh tế dân tộc. Chàng đã gây cảm tình với mấy cô sầm bán bia “bổ” dọc Đường Nguyễn Trãi. Chàng cũng uống chịu. Uống độ vài trăm bạc, chàng bèn “vỗ cánh bay đi” sang quán bia khác cách quán bia quen thuộc cả mấy trăm thước. Tiếp tục gây cảm tình, uống chịu rồi quýt. Gọi là phá hoại kinh tế Ba tàu hạ tầng cơ sở.

Khuynh hướng Sang Độc thừa khả năng ăn quýt nhưng vẫn thiếu khả năng sửa sang hình thức cha đẻ của nó. Bởi vậy, cây lục huyền cầm đành lên tiếng tư não nuốt Biệt ly nhớ nhung từ đây mà nằm trong tủ hiệu cầm đồ bình dân.

Nhờ có cây đàn, nhờ có nền cầm đồ bình dân nên tôi có một “hình thức” không Sang Độc. Hình thức không Sang Độc phủ ngoài nội dung Sang Độc. Rất đông nghệ sĩ Việt Nam đã là khách hàng quen thuộc của các tiệm cầm đồ bình dân. Văn hóa xứ ta chưa khá, vì thế. Vì Phủ Quốc Vụ Khanh Đặc Trách Văn Hóa hôm nay và Văn Hóa Vụ ngày xưa không phải là nơi nghệ sĩ có thể đem đồng hồ bút máy, đàn sáo, kèn trống và quần “xa teng” của vợ cầm cố để lấy tiền chi vật mà phục vụ văn hóa dân tộc. Tôi ước ao, thuở nào đó, người lãnh đạo văn hóa dân tộc tôi xuất thân từ ngành cầm đồ bình dân thì cái áo thung ngã màu cháo lòng của nghệ sĩ sáng tác cũng mang một giá trị thiêng liêng như tác phẩm của họ. Bây giờ, tôi nói về tôi, về thi sĩ Trương Chi, trưởng thi nhóm Sang Độc, xuýt giải nghệ...nghệ sĩ đi làm cu ly đồn điền cao su nếu không được bạn vàng Lý Thông đặt mua thơ văn chống cộng. Tôi đã đánh răng lu bù. Đánh răng giả nợ những hôm thiếu thuốc đánh răng. Trong cái “hóa đơn” tiêu tiền của tôi, tôi quên tính gói kẹo chewing-gum. Tôi định bụng, trước giờ gặp gỡ người yêu, sẽ nhóp nhép nhai kẹo cho miệng nó tăng thêm mùi thơm! Thuở ấy, kỹ nghệ hớt tóc (tương tự kỹ nghệ lạnh là sữa máy lạnh, tủ lạnh) chưa sáng chế bộ môn ép, sấy. Và mái tóc “à la mod” nhất của đàn ông vẫn là mái tóc cánh phượng bóng nhẫy “brillantine” Tôi có mái tóc y hệt mái tóc Rudolf Valentino, tài tử phim câm quốc tế. Mái tóc của tôi, cứ một tuần lễ, phải bón cả hộp “brillantine” nhãn hiệu The evening in Shanghai, thứ “brillantine” nghệ sĩ nhất, nghĩa

là rẻ tiền nhất. Hãy tưởng tượng một mái tóc mà loài chấy không thể sinh sống và gặp mưa, hắt đầu một cái, nước văng đi hết. Đó là mái tóc vảy lĩnh. Mái tóc của tôi đó. Đom dáng ra phết, chứ bộ. Nghệ sĩ mà em. Bằng mái tóc ấy, hàm răng trắng ớn và bằng bộ quần áo đã giặt tòn nửa cục xà phòng, đến hi hục đốt than bàn ủi, ủi lượt là, tôi sửa soạn chờ đợi người em gái văn nghệ di cư từ xóm "Vực"

Em sẽ đi qua đồng rác vĩ đại bên kia Cầu Eyriaud des Vergnes và tới thăm anh ở Nhà Hát Tây.

Em sắp đến. Em thơ của thi sĩ Trương Chi sắp đến như em thơ của thi sĩ Huy Cận đã đến. Áo trắng đơn sơ mộng trắng trong. Hôm xưa em đến mắt như lòng. Lạy trời, mắt em đừng viền vài tây điều, em nhé !

o o o

- "ê xăng chi ông" échantillon = hàng mẫu.

- "na tuya ren" naturel: tự nhiên

## CHƯƠNG XI

Nàng đã đến và như lần trước, nàng không thềm bước vào căn nhà nghệ sĩ của tôi, chỉ luống cuống mở cặp sách lôi ra một phong thư dày cộm đưa cho tôi rồi về ngay. Trên đường về nhớ đây. Tôi tưởng tượng vậy. Nàng ác quá. Con gái phần đông đều ác. Họ bắt con trai leo lên mộng tưởng và bắt tình linh chặt gốc. Và những thằng con trai giàu mộng tưởng đã ngã đau. Thế là mất cây đàn. Đàn ơi, tan nát tim ta nhiều rồi...Nàng đâu cần biết, để chuẩn bị đón nàng, cây đàn của tôi đã nằm trong tủ hiệu cầm đồ bình dân. Chương trình học tập của quý môn đệ Quỳnh, Nhân, Thủy Cũng đành...tạm gác. Tôi nghĩ, có lẽ chỉ muốn đi qua đời tôi chớ không muốn đi vào đời tôi. Hoặc nàng muốn đóng vai trò của Châu Long khích lệ Lưu Bình sáng tác văn nghệ. Để ngày kia, Lưu Bình lãnh giải truyện ngắn Tiếng Chuông, Lưu Bình mới lặn kèn xuống đất, vợ lẽ Châu Long là vợ của bạn Dương Lễ ? Tôi nổi giận. Đang cơn tức giận, thi sĩ Thạch Sanh "vén" cửa bước vào cười toe toét:

- Nàng gớm căn nhà nghệ sĩ hả, "ông" ?

Tôi nghiêng răng ken két:

- Chúng mày hại tao

Môn đệ Thạch Sanh ngờ ngác:

- Tôi đã làm gì

Môn đệ Nguyễn Xuân Nhân, bút hiệu Vạn Lịch cũng lù đù dẫn xác vô. Tôi cần nói về "sự tích" bút hiệu của môn đệ của tôi. Thằng này, thuở ấu thơ, bà nội nó hay đọc truyện "Đồng tiền Vạn Lịch":

Đồng tiền Vạn Lịch

Anh thích bốn chữ vàng

Công anh dan díu với nàng đã lâu

Bây giờ nàng lấy chồng đâu

Nàng cho anh gửi trăm cau nghìn vàng

Trăm cau để trả ơn nàng

Còn nghìn vàng đốt giải oan lời thề

Nó mê anh thuyền chài thất tình và cao thượng này. Lớn lên, đi tìm tình yêu, xuýt bị ăn đòn, Nguyễn Xuân Nhân bèn học làm thơ và lấy bút hiệu Vạn Lịch. Còn Lê Như Quỳnh thì tưởng mình có tài khảy đàn như Thạch Sanh:

Đàn kêu tích tịch tình tang

Ai đem công chúa dưới hang lên lầu

Đàn kêu tích tịch tình tang

Sao mày phản bạn hờ thằng Lý Thông

Nó ký tên Thạch Sanh, bút hiệu dưới những bài thơ Sang Độc của tôi. Đỗ Trọng Thủy xí bút hiệu Đỗ Quyên, ý giả chàng đã ví chàng giống con cóc kêu rĩ rả lời yêu đến tóe máu cổ mà em Hòa vẫn cứ quay nhìn chàng, nhỏ nước miếng khinh bỉ. Cuộc đời văn nghệ Sang Độc của tôi có khá đông môn đệ. Các môn đệ đã lần lượt phản bội tôi chẳng khác gì Lý Thông phản bội Thạch Sanh. Thầy tướng bảo cung nô bộc của tôi quá xấu. Thí dụ anh thi sĩ thời danh mang cái bút hiệu của một ngôi chùa: Thi sĩ Phổ Đà. Lúc này anh Phổ Đà nhận mình là một vì sao. Anh đã đi ngâm thơ khắp nước. Nghe nói, anh sắp sang nước Lào phát huy nền thi ca vừa ngâm vừa nhìn thiên hạ ăn thịt bò bầy món. Mười năm trước, tôi sống khốn khổ trên căn gác xép ở ngoại ô Hòa Hưng, anh thường đội mưa tắm nắng tới nhờ tôi nhuận sắc những bài thơ siêu Sang Độc của anh. Anh đã quên chuyện đó. Khi người ta nổi danh, người ta thường giả vờ quên dĩ vãng, quên cái cốt khí của mình. Thấy tôi làm nghề bán thuốc lá lẽ, thi sĩ Phổ Đà vác mặt lên. Ra cái điều ta là thi sĩ siêu Sang Độc. Đời đã có thi sĩ Nguyễn Cao Kỳ, thi sĩ Phổ Đà, tưởng không nên có thi sĩ Trương Chi. Do đó, những pho thơ Sang Độc của tôi đành đem bán ký cho Ba tàu đem về gói mắm, muối, tiêu, hành, tỏi...Tôi không dám xuất bản nên không được coi là thi sĩ !

Thi sĩ Vạn Lịch đổ dầu vào lửa:

- "Ông" làm ăn ra sao mà vừa đến, nàng đã phú lĩnh ?

Tôi gắt:

- Tại chúng mày !

Thi sĩ Đỗ Quyên xồng xộc vô, chưa hiểu át giáp chi cả, khen nặng:

- Nàng đẹp thật "Ông" tài ghê. Em Hòa của tôi chỉ đẹp bằng một phần ba nàng thôi mà tôi tán mãi vẫn không nổi.

Thạch Sanh kê Đỗ quyên:

- Im mồm mày đi, "ông" ấy đang cẩu sườn.

Đỗ Quyên hỏi:

- Sao vậy ông ?

Tôi đáp:

- Nàng biết chúng mày nấp quanh quần đây để thực tập nên nàng giận, nàng về...

Vạn Lịch thở dài:

- Uổng quá !

Vạn Lịch, Thạch Sanh, Lý Thông đều là những thi sĩ thuộc loại...tiểu học ái tình. Nghĩa là, chúng nó mới đủ khả năng nói chuyện với các em bán quýt, bán hột vịt lộn, các em sầm Chợ Lớn bán bia "bốc". Chứ chưa có "thờ" nói chuyện với các em nữ sinh trung học. Bởi vậy, nhận dịp em Ngọc lên Nhà Hát Tây thăm tôi, tôi đã tổ chức buổi thực tập nói chuyện với người yêu cấp trung học ái tình. Tôi ra lệnh cho mỗi đứa nấp bên tường giấy nghe ngóng. Mỗi đứa được phép dùng kim gút chọc thủng hai cái lỗ để nhòm vào mà quan sát. Rất tiếc cho chúng nó và cho cả tôi, tình yêu gặp trực trặc kỹ thuật, sự phụ và môn đệ đành...cãi nhau.

- Chúng mày ngu hơn chó. Thằng Thủy biết nàng đẹp hẳn mày đã nhìn nàng như thằng ăn mày nhìn đĩa cơm sườn nướng. Tao nghe rõ thằng Quỳnh hát câu Ta ước mơ từ nay thôi đói, em đến chơi cam vại ba gói và cho nhiều kẹo. Thằng Nhân thì ong ong câu Tình tôi đây người ơi...Nàng sợ quá phải về vội. Chúng mày hại tao. Tôi giờ hai tay lên cao:

- Than ôi, tắm rửa, đánh răng, chải đầu, thay quần áo bằng vô ích.

Tôi vớ hộp kem Colgate định đập nát. Lại nín. Môn đệ bám nhau, chuồn ra ngoài. Tôi cười phăng bộ mỗi, hiện nguyên hình lột thi sĩ Trương Chi với áo thung,

quần xà lòn, nằm dài trên ghế bố, đọc thư tình trên giấy nháp. Nàng đã viết cho tôi bảy bức thư...rươi.

Những giòng chữ của nàng, giống những cơn mưa tưới xuống cơn đại hạn tức giận của tôi. Tôi bỗng yêu nàng, yêu quên đói rách, yêu có thể vùng dậy sáng tác mười bài thơ chống cộng trị giá hai trăm bạc, trả bằng cơm đũa, phở, cà phê ! Bởi vì nàng bảo, hôm qua không có giờ “peç ma năng” và nhằm hôm thi lục cá nguyệt. Nàng dặn tôi chiều nay tời trường đón nàng.

Buổi chiều tôi lại đến cổng trường. Vẫn khờ khạo, vụng dại và lo lắng như lần đầu đứng trước cổng một ngôi trường con gái. Ba môn đệ tình yêu của tôi đã tới trước tôi. Mỗi đứa chiếm một gốc cây. Và những gốc cây quanh trường con gái là điểm tựa tình yêu của những cậu trai vừa lớn. Tôi yêu những gốc cây quanh trường con gái. Hy sinh cho tình yêu thơ mộng phải là bờ cỏ quanh gốc cây. Cỏ không mọc nổi. Cỏ chết đi vì những bước chân chờ đợi. Quỳnh đã giết chết bao nhiêu cỏ. Nhân đã chết bao nhiêu cỏ. Thủy đã chết bao nhiêu cỏ. Bao nhiêu cậu trai vừa lớn thuở tôi vừa lớn đã giết chết bao nhiêu cỏ.

Cây cỏ ngày xưa cũng là cây cỏ mơ mộng. Những ngọn cỏ ngậm đầy thương yêu. Những thân cây khắc đầy tên những người yêu nhau. Cỏ cây ngày xưa là cỏ cây tình sử. Thơ mộng thôi thúc con người hưởng thụ. Thơ mộng diu con người vào thiên thai. Và thiên thai ấy không cho phép con người nghĩ nhằm, làm bậy. Hàng cây bên đường xưa đã ủ rũ. Bờ cỏ bên đường xưa đã héo hắt. Cây chờ phu lục lộ đón ngã. cỏ chờ phu lục lộ lát gạch đè lên. Thành phố hết cây cỏ. Quanh những ngôi trường con gái sẽ hết cây cỏ. Lấy gì cho cậu trai vừa lớn làm điểm tựa tình yêu ? Lấy gì cho cậu trai vừa lớn đứng núp che giấu sự vụng về, khờ khạo ? Lấy gì cho cậu trai vừa lớn khắc tên người yêu ? Lấy gì cho cậu trai vừa lớn tâm sự ? Có tâm sự đi nói cùng cây cỏ. Cây cỏ quanh những ngôi trường con gái, bây giờ, buồn tênh. Ngày nào đó tuổi trẻ phải hú hồn Thơ Mộng trở về. Bởi vì, mất Thơ Mộng tuổi trẻ đâm ra tàn bạo, chai lì. Tâm hồn cần cỗi, không thoát lên, bay cao bắt với Cái Đẹp lơ lửng trên trời.

Nhân đứng núp dưới gốc kia. Nó đang mơ mộng. Mộng rướn chân cao, ngược mắt, ngơ ngẩn trông vời một tà áo, một màu áo. Và, chỉ cần một nụ cười tặng nó, dù là nụ cười làm duyên qua đường, Nhân đã có thể ăn thêm được ba bát cơm, học thuộc lòng bài vạn vật dài lê thê và thức khuya hơn một chút, tập làm thơ ký tên Vạn Lịch. Quỳnh đứng núp dưới gốc cây kia. Nó đang mơ mộng. Mơ mộng tìm thấy tà áo vừa ý nó để thấy bức thư tình...“tiền chế” ! Nó mơ mộng cô nữ sinh Trưng Vương sẽ đón nhận thư tình một cách hồn nhiên, giản dị như cô con gái bà hàng quýt, Còn Thủy, Thủy chỉ mơ mộng, buổi chiều nào đó trong suốt những buổi chiều của đời nó, em Hòa không quay lại, nhìn nó, bĩu môi và nhổ bọt xua đuổi. Quỳnh, Nhân, Thủy đều mơ mộng có một người yêu như tôi. Có một người yêu để chơi ú tim tình ái, để viết và đọc thư tình trên giấy nháp, để hẹn hò, để...ăn thịt thỏ tình yêu và để kiểm soát xem gia tài mình còn món gì mà tiệm cầm đồ bình dân không từ chối cấp phát biên lai. Những cậu trai bằng tuổi tôi đứng đông đầy dưới những gốc cây. Họ đang mơ mộng. Họ đang chờ đón những giọt kỷ niệm nhỏ xuống quãng đời tươi sáng. Đứng làm gì thế, hỏi người bạn trẻ ? Vô tích sự đâu,nếu một mai có lần ta nhìn lại đời ta.

Cổng trường đã mở. Đàn bướm nữ sinh ủa ra. Tôi liệng vội điều thuốc Ruby Queen hút dở, hời hợt trông chờ. Luôn luôn hời hợt. Những cậu trai “đồng chí” Của tôi đã lần lượt rời gốc cây. Họ mở những cuộc hành quân theo. Đêm nay vô số kẻ thức khuya hay cảm sốt. Những tấm gương sẽ muốn nứt vỡ vì họ soi kỹ quá. Đẹp giai lắm rồi, cậu ạ ! Mái tóc bông bênh rất...nghe sĩ ! Đôi mắt ngập khói hương mơ mộng. Và đôi tay không thừa. Nếu cảm thấy nó thừa, chiều mai nhớ đưa về đàng

sau, cầu véo mông mình thật đau cho tăng phần can đảm, cậu nhé ! Những kẻ đã yêu nhau bao giờ cũng...thong thả. Em Ngọc thong thả (không chằm chằm chứ) dắt xe ra sau cùng. Tôi cũng thong thả gốc cây sau cùng. Nàng dắt xe về lối yêu quen thuộc. Tôi leo đèo theo, cách cả chục thước. Yêu nhau mà vẫn ngưng ngưng như chưa hề yêu. Đó là tình yêu thơ mộng. Đến ngã tư tạm biệt, nàng dừng lại chờ tôi. Tôi bước nhanh hơn. Hai trái tim đập nhanh. Môn đệ của tôi mà trông thấy cảnh này, chắc chắn, chúng nó sẽ bỏ rơi tôi. Nàng giả vờ mở cặp sách trao cho tôi một phong thư. Rồi nói nhỏ: “Mai nhé ! Mai nhé ! Mai nhé !”

Nàng lên xe đạp vội. Tôi đứng ngẩn ngơ. Mai nhé ! Mai anh cầm nốt bộ đồ mời cho tiệm cầm đồ bình dân, sửa soạn “nghỉ lễ” đón em. Em lên thăm anh một phút, thấy phong thư dày cộm rồi chuồn lẹ và hẹn: “Chiều nhé !” Chiều anh cuốc bộ đến trường, đứng chờ em tê cả chân, gặp em, em lại hẹn: “Mai nhé !” Em hành hạ anh làm gì ? Hay em muốn huấn luyện cho anh trở thành một cu ly đồn điền cao su ? Tôi chưa được nói câu “Anh yêu em” với Ngọc và nghe Ngọc trả lời “Em yêu anh”. Chúng tôi chỉ mới viết những lời yêu. Và nhìn thấy mình yêu nhau ở mắt. Tôi vẫn ước ao được cầm tay Ngọc, được hôn lên tóc nàng, hôn lên má nàng, hôn lên môi nàng. Cảm giác sau lần hôn người yêu hẳn là tuyệt vời. Nó ngon như tháng giêng. Tháng giêng ngon như một cặp môi gần.

Nghĩ tới ba môn đệ, tôi lững thững trở về. Vừa đi vừa hát bản Phố Bùn của Phạm Duy. Nhìn vào khe song trông anh ốm yếu ho hen. Một ngày công lao không cho biết đến hương đêm...Tôi kiếm hàng bánh mì, mua một khúc dài, ghé vào công viên ghé đá ngồi gặm. Gần tám giờ tối tôi mới đáp theo tiếng gọi chiêu hồi, tung cánh chim tìm về tổ Nhà Hát Tây. Ba môn đệ đã tè tụy. Thạch sanh hỏi:

- Vui không “ông” ?

Tôi cười:

- Hẹn hò là phải vui. Tao và em chở nhau ra bờ sông, vừa mút cà rem cây vừa bàn chuyện tương lai hai đứa.

Vạn Lịch hỏi:

- “Ông” có than van chuyện cầm cây cho “Bờ rô căng tơ” không ?

Tôi đáp:

- Không. Tao kể chuyện tình Roméo và Juliette.

Thạch Sanh hỏi:

- Nàng ăn cà rem cây chắc môi nàng ngọt, “ông” uống được mắt lít hương tình ?

- Vừa gặp môi nàng là tao muốn ói ! Mà biết sao không ? Nàng mút cà rem sàu riêng ! Mà tao kỵ sàu riêng.

Tôi xoa tay:

- Có lẽ tao sắp xa chúng mày rồi !

Đỗ Quyên ngạc nhiên:

- Bố nàng bắt nàng phải lấy một thằng răng vò, mũi héch làm chồng. Nàng quyết định bỏ nhà trốn theo tao. Hai đứa tao sẽ lên rừng kiếm củi. tao làm Tặc Giăng, nàng làm Nữ Chúa Rừng Xanh.

Ba Môn đệ cười ngây ngất. Vạn Lịch nói:

- “Ông” khỏi hài ghê !

Tôi lắng chuyện để khỏi diễn tiếp cái trò nói phét:

- Tình hình hôm nay ra sao ?

Vạn Lịch báo cáo:

- Tôi thành công tám mươi phần trăm. Tên em là Trinh, hai má lúm đồng tiền.

Tôi hỏi:

- Đồng tiền Vạn Lịch ?

Vạn Lịch liếm môi:

- Đồng trình...Bảo Đại ! Nàng vui vẻ nhận thư tôi, hẹn chiều mai đi chơi với tôi. Tôi mạn phép "ông" tặng nàng tập thơ Sang Độc 1 của ông và ký tên thi sĩ Vạn Lịch.

Thạch Sanh báo cáo:

- Tôi ăn chắc rồi. Em tên là Tâm ở Bàn cờ. Tôi "lãng xê" cho nàng cái "lét" \* nàng chụp liền. Trong cái "lét" tôi cũng mạn phép ông chép năm bài thơ của ông ký tên bút hiệu Thạch Sanh tặng nàng làm lễ ra mắt.

Tôi hỏi:

- Nàng có hẹn hò gì không ?

- Nàng bảo mai tôi phải mời nàng đi ăn kem. Có lẽ, tôi vác vài chục cuốn sách đem bán cho...vĩa hè.

Đỗ Quyên báo cáo:

- Em Hòa hôm nay nghỉ học. Ông giúp tôi một kế mọn được chăng ?

Tôi gật gù:

- Rồi, tao hiến kế mọn đây. Mà quen thân với Marcel Hiền, Quế cao chớ ?

- Quen thân.

- Chiều mai mày rủ hai thằng vai u thịt bắp ấy đi đón em Hòa với mày. Mày chỉ em cho hai đứa. Còn mày, mày núp một chỗ. Để hai thằng theo nàng chọc phá nàng, chèn ép xe nàng. Mày xuất hiện can thiệp. Marcel Hiền và Quế cao sẽ gây sự. Mày xấn tay áo cho em Hòa biết tay mày là khúc củi mục. Rồi mày đấm Marcel Hiền, đá Quế cao. Hai đứa chịu khó ăn đòn của mày. Chúng nó sợ mày quá, chuồn nhanh. Mày sửa lại áo, đến trước em Hòa, hơi cúi đầu: "Thưa cô nương, xin cô nương hãy ban cho kẻ hèn này một bãi nước bọt !" Tao tin chắc em Hòa sẽ cảm động mà rằng: "Cám ơn tráng sĩ Lục vạn tiên, không có tráng sĩ, Nguyệt Nga này đã bị nguy khốn bởi bọn cướp Phong Lai. Nhà thiếp ở...ngã Ba Ông Tạ, không có chó dữ nhưng có ông bố nghiêm khắc, nếu tráng sĩ muốn, xin mời theo thiếp". Thế là ăn chắc nhé !

Đỗ Quyên hớn hờ:

- Hay quá, hay quá "Hảo kế, hảo kế !" Tôi sẽ thi hành.

Buổi tổng kết tình hình mỗi đêm chấm dứt. Tôi cười thầm và chửi thầm: Bó hai anh Thạch Sanh, Vạn Lịch, hai anh nói phét như...sư phụ hai anh. Chỉ riêng Đỗ Quyên là thành thật. Tôi hạ lệnh tắt đèn ngủ. Đêm ấy, tôi không chiêm bao thấy người yêu mà chỉ thấy cái tương lai đối rách.

o o o

\* "lét" Lettre (thư)

## CHƯƠNG XII

Cuộc đời không cho phép tôi nằm mãi ở Nhà Hát Tây làm văn nghệ dấn thân chống cộng để ăn cơm đĩa ghi sô mà viễn mơ Sang Độc. Tôi rất ghét cuộc đời. Nó cấm chông dưới cằm và dưới mũi tôi. Gọi là râu và ria. Râu ria cứng ngắc, lồm chồm. Râu ria báo hiệu cho một sự ra đi. Ra đi gấp kẻo sửa soạn bắt chước Vũ Hoàng Chương mà than thở: Ba mươi năm trên vai mà trống không bình sinh. Lý Thông đã tốt nghiệp...Đại Học Cán Bộ Chống Cộng. Chàng cóc cần tôi nữa. Chàng đã lên đường với cái ống loa làm sáng tỏ quốc sách chống cộng. Bà chủ câu lạc bộ bóng hết...quen tôi. Và con gái của bà, dù mắt toét, răng vồ, nước da mốc thếch như trần gió, vẫn không dễ bị sang độc bởi thi văn Sang Độc mà cho tôi ghi sô ăn chịu. Cụ Phan Thanh Giản xưa "giã" vợ đi làm quan, tôi nay "giã" người yêu đi kiếm cơm áo Nhân có thằng bạn rủ lên rừng lập đảng chống Chí Sĩ Ngô Đình Diệm, tôi đang bị bà Cả Đợi đe dọa, bèn cảm khái ngâm vang hai câu thơ: Ai trước biên thù riêng một cõi. Minh nay sông núi nặng hai vai và bèn nhận lời. Tôi ra đi, hát nhái lời nhạc bản

Hải Quân Việt Nam của Văn Cao: Ra đi không mang va ly, mồm hút thuốc lá Mic mốt, chân đi xăng đan cao su diện áo sờn vai...Tôi đi làm cách mạng...trời ạ ! Tôi đi âm thầm, bí mật y hết một hiệp sĩ. Đám môn đệ của tôi sẽ đình ninh là tôi và em Ngọc đã trốn lên rừng tập đóng ci nê ma với chúa mọi. Còn em Ngọc, thấy tôi tuyệt tích, chắc em sẽ khóc sưng mắt, khóc xuýt mù nếu chị Phượng không chợt nhớ ra phương thuốc bắt hủ là mua cho em một đồng bạc kẹo kéo.

Đôi mắt kèm nhèm kèm nhèm.

Ăn đồng kẹo kéo sáng như đèn ô tô.

Tôi lằm nhằm đọc bài Thôi Nàng Ở Lại của Nguyễn Bính rồi đáp xích lô máy ra bến xe đò cao nguyên. Ở trên rừng, tôi vẫn theo dõi báo chí. Tôi ngạc nhiên khi thấy những bài thơ tình Sang Độc và Hoài Hương, đòi lấp dòng sông Bến Hải của tôi xuất hiện thường xuyên trên những phụ trang văn nghệ của các nhật báo, ký bút hiệu Mộng Trinh, Thu Tâm và Cung Thị Ngọc. Rồi một hôm, cùng bài thơ đòi lấp dòng sông Bến Hải đang trên ba tờ báo, ký ba bút hiệu Mộng Trinh, Thu Tâm và Cung Thị Ngọc. Hai môn đệ Thạch Sanh và Vạn Lịch đã hại đời tư của tôi. Ba nữ sĩ Mộng Trinh, Thu Tâm và Cung Thị Ngọc bị ba tờ báo mà các nàng cộng tác nặng lời trách móc. Tôi hết hy vọng hát câu: Chờ anh em nhé, giết xong Diêm anh về...Hắn em Ngọc đã nghi ngờ tôi phản bội em, phát thơ Sang Độc vung vít và yêu đương vung vít, và Mộng Trinh thì chán ghét Vạn Lịch, Thu Tâm ghê tởm Thạch Sanh. Chúng nó còn các em bán quýt, bán thuốc lá lẽ, bán hột vịt lộn để tìm nổi an ủi. Chứ tôi, trên rừng hiu quạnh chỉ có các nàng mọi ! Tôi giận Thạch Sanh, Vạn Lịch. Giận chán chê, tôi mới vỡ lẽ và khám phá một điều tối quan trọng: Trái tình đắng hơn trái bồ hòn. Tôi hiểu em Ngọc không yêu tôi. Em khôn quá xá. Em khích lệ tôi viết đoạn thiên tiểu thuyết, tùy bút, thơ Sang Độc để tặng em, để em làm của riêng và em cười khúc khích. Các em khôn quá xá. Con gái là chúa khôn. Hèn chi em cứ hện và luôn luôn thất hện.

Mùa Hè năm sau, tôi thất thểu ở rừng về, gặp em Ngọc đi với chị Phượng trên hè phố. Tôi không Dũng một tí nào, dù tôi đã là chiến sĩ cách mạng! Dũng được Nhất Linh mô tả thật đẹp. Tóc lộng gió, chàng ngạo ngễ bước trong đám nhân gian ngớ ngẩn. Và túi chàng còn tí tiền còm, còn vợ chống ông Giáo Thảo chờ đợi chàng tới ăn cơm, hút thuốc lá và tạo cơ hội để chàng gặp Loan. Tôi áy à, tóc dài muốn chui vào lỗ tai, quần áo lôi thôi, bụng lép kẹp và ví cũng lép kẹp. Tôi đi giữa hoàng hôn. Vàng, tôi đi giữa hoàng hôn. Em Ngọc nhìn thấy tôi, nhận ra tôi, em bĩu môi kéo tay chị rẽ sang một con phố khác. Tôi đứng lặng, trông theo. Tôi là Trương Chi đây, nàng hết nghe tiếng hát của tôi rồi. Pauvre\* Trương Chi ! Bạn hãy dời khỏi dinh quan thừa tướng, hãy quên My Nương đi và xuống thuyền mục, chèo lẹ, quăng lưới rách mà bắt tôm cá. Bạn chớ dại dột nhảy tòm xuống sông tự tử. Cuộc đời phải thế mới là cuộc đời, rất cuộc đời, bạn ạ !

Tôi đi kiếm ba môn đệ. Thạch Sanh là người tôi gặp trước tiên. Nó vồn vã lôi tôi vào một quán kem, hỏi thăm và trách móc:

- "Ông" tuyệt tích với mục đích gì ? "Ông" ra đi không lời từ biệt. Chứ "ông" về có tính ở lại không ?

- Tao đi làm cách mạng.

- Eo ơi "ông" làm cách mạng à ? Tại sao "ông" không rủ tôi đi với. À, ông có mang theo em Ngọc không ?

Tôi lắc đầu:

- Làm cách mạng là phục vụ quê hương, tổ quốc. Cần phải cho de người yêu. Ngay vợ mình mà mình cũng đành cho phép đi lấy chồng khác để rảnh rang yêu lý tưởng cách mạng nữa là. Cách mạng ghê lắm, quyền rũ lắm...

Tôi làm bộ thờ dài:

- Em Ngọc đã khăn gói quả mướp theo tao lên chiến khu, nửa đường tao đuổi em về Sài Gòn. Tao quên em rồi. Còn mày ?

Thạch Sanh kể lể:

- Em Tâm viết thư chửi tôi ăn cắp thơ của người khác làm thơ mình. Em Trinh của thằng Nhân cũng chửi nó. Thằng Nhân chán đời vui đầu học hành. Nó vừa đậu Tú Tài nhất. Tôi cũng đậu rồi. Nhờ em xỉ vả, tôi tự ái và đâm ra biết làm thơ. Tôi tán được nhiều em khác.

Tôi hỏi:

- Còn em bán quýt ?

Thạch Sanh cười:

- Nàng đi định cư ở Cái Sắn rồi.

Nó nhả khói thuốc:

- Mình đã lớn, "ông" ạ ! Chỗ tôi đứng chờ các em ở cổng trường bây giờ là chỗ tội lỗi vừa lớn.

Bỗng nó than thở:

- Chỉ tội nghiệp thằng Thủy !

Tôi ngạc nhiên:

- Sao ?

Thạch Sanh ngó tôi:

- "Ông" hại nó. Theo kế của ông, nó thi hành. Kết quả gặp phú lịch. Hiệp sĩ Thủy bị em Hòa thừa luôn. Thế là Lục Vân Tiên và Phong Lai cùng bị nằm bót một đêm.

Tôi phá ra cười. Cười sặc khói thuốc. Tạm biệt Thạch Sanh. Và xét rằng không nên kiếm Vạn Lịch, Đỗ Quyên làm gì. Thi nhóm Sang Độc đã giải tán. Tình yêu như cơm nếp nát. Cách mạng như cơm nguội chang nước dưa khú. Tôi cần lên đồn điền Hớn Quản. Nhưng trước khi đi, vào một buổi chiều, tôi thong thả tới ngôi trường cũ, ngôi trường con gái, ngôi trường nằm bên Đường Le Grand de la Liraye đã đổi thành Đường Phan Thanh Giản. Không chờ đôi một tà áo nào cả mà đóng vai trò quan sát viên. Tôi thấy buổi chiều vàng của tôi. Dưới những gốc cây quanh trường, không còn tôi, không còn Nhân, còn Quỳnh, còn Thủy nữa mà chỉ còn những hình ảnh của tuổi vừa lớn của chúng tôi. Những người đang đứng dưới những gốc cây trước và gần ngôi trường con gái đều là những người tuổi vừa lớn, vừa biết đứng ngẩn trông vờ áo tiểu thư. Họ đứng đó. Khói thuốc vàng ngón tay. Hồn thả trôi mộng, mộng lẫn vào thơ. Không có thực tại ở thời gian và không gian này. Đừng cấm họ mơ mộng. Họ sẽ trở về thực tại khi hành lý đầu đời đã no tròn kỷ niệm. Họ ngớ ngẩn, khù khờ, lố bịch chẳng ra cái thể thống gì cả. Bởi vì, họ vừa lớn. Họ đem sự ngớ ngẩn, lố bịch vào tình yêu, tình yêu rất thơ và rất buồn cười. Tôi thương họ, tôi yêu thương tuổi trẻ biết mộng mơ. Thiếu mộng mơ tuổi trẻ sẽ tàn nhẫn lắm. Gốc cây kia, tôi đã đứng. Chẳng có gì làm cho tôi phải xấu hổ. Niềm vui nhẹ nhàng và nỗi buồn man mác. Tình yêu học trò là tình yêu phù du, là những cơn mưa bóng mây, là một kỷ niệm buồn cười đáng ghi nhớ.

Cơn mưa đã tạnh. Trời lại xanh như trời đã xanh. Tôi vào đời với gói hành lý bọc kín bằng một tà áo tiểu thư. Tà áo mãi mãi thơm như tuổi trẻ và tình yêu.